



GIÁO ĐOÀN CÔNG GIÁO VIỆT NAM TẠI NHẬT

在日ヴィエトナム人・カトリック共同体

みことば

PHỤNG VỤ LỜI CHÚA

Số 506

Tháng 08 Năm 2026

506 号 08 月 2026 年



CẦU NGUYỆN CHO CÁC TRẺ EM

Lịch Phụng Vụ Tháng 08 năm 2026

CHÚA NHẬT	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	THỨ BẢY
 30 22 THƯỜNG NIÊN Phêlixi, Lm Gr 20:7-9 Rm 12:1-2 Mt 16:21-27	 31 Raimundô 1 Cor 2:1-5 Lc 4:16-30	* Lễ Đức Mẹ Lên Trời Ngày 15 tháng 8: Lễ Vọng: 1 Sb 15:3-4, 15-16; 16:1-2/ 1 Cor 15:54b-57/ Lc 11:27-28. Lễ Ban Ngày: Kh 11:19a; 12:1-6a, 10ab/ 1 Cor 15:20-27/ Lc 1:39-56				 1 Anphongsô Ligôri Gr 26:11-16, 24 Mt 14:1-12
 2 18 THƯỜNG NIÊN Eusebio Vercelli Is 55:1-3 Rm 8:35, 37-39 Mt 14:13-21	 3 Phêrô Julian Eymard Gr 28:1-17 Mt 14:22-36	 4 Gioan Vianney, Lm Gr 30:1-2, 12-15, 18-22 Mt 14:22-36 hay Mt 15:1-2, 10-14	 5 Cung hiến Đền thờ Đức Bà Cả Gr 31:1-7 Mt 15:21-28	 6 Chúa Hiện Dung Đn 7:9-10, 13-14 2 Pr 1:16-19 Mt 17:1-9	 7 Xystô II, Cajetanô Nk2:1, 3; 3:1-3, 6-7 Mt 16:24-28	 8 Đaminh, Lm Kb 1:12-2:4 Mt 17:14-20
 9 19 THƯỜNG NIÊN Teresa Benedicta Th Giá 1 Vua 19:9a, 11-13a Rm 9:1-5 Mt 14:22-33	 10 Laurenso, Pt 2 Cor 9:6-10 Ga 12:24-26	 11 Clara, Tn Ed 2:8-3:4 Mt 18:1-5, 10, 12-14	 12 Louis Toulouse Ed 9:1-7; 10:18-22 Mt 18:15-20	 13 Ponxianô, Hippolitô Ed 12:1-12 Mt 18:21-19:1	 14 Maximilian Kolbe Ed 16:1-15, 60, 63 hay 16:59-63 Mt 19:3-12	 15 ĐỨC MẸ LÊN TRỜI Xem bài đọc phía trên
 16 20 THƯỜNG NIÊN Stephanô vua Hungari Is 56:1, 6-7 Rm 11:13-15, 29-32 Mt 15:21-28	 17 Gioan Thánh giá Ed 24:15-23 Mt 19:16-22	 18 Gioana Francisca Ed 28:1-10 Mt 19:23-30	 19 Gioan Êudê Ed 34:1-11 Mt 20:1-16	 20 Bênađô, Vp Ed 36:23-28 Mt 22:1-14	 21 Piô X, Gh Ed 37:1-14 Mt 22:34-40	 22 Maria, Nữ Vương Ed 43:1-7ab Mt 23:1-12
 23 21 THƯỜNG NIÊN Rôsa Lima, Tn Is 22:19-23 Rm 11:33-36 Mt 16:13-20	 24 Batôlômêô TĐ Kh 21:9b-14 Ga 1:45-51	 25 Lui, vua Pháp 2 Tx 2:1-3a, 14-17 Mt 23:23-26	 26 Sêphêrinô, Gh 2 Tx 3:6-10, 16-18 Mt 23:27-32	 27 Monica, Tn 1 Cor 1:1-9 Mt 24:42-51	 28 Augustinô, Gm 1 Cor 1:17-25 Mt 25:1-13	 29 Gioan Tẩy Giả bị trảm quyết 1 Cor 1:26-31 Mc 6:17-29



Thánh Giu-se ĐẶNG ĐÌNH VIÊN

(1758-1838) Linh Mục

Tử đạo ngày 21 tháng 8 (x. Tr 296) - Xứ Trám

“Tôi là Đạo Trưởng Viên, các anh đang tìm bắt đây. Xin
đừng làm khổ đũa trẻ này nữa”

Thánh Giu-se Viên sinh năm 1785, tại làng Tiên Chu,
huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

Năm 1821, Ngài thụ phong Linh Mục và coi sóc giáo
hữu làng Lục Thủy (Nam Định). Hai năm sau, cha được cử
đi giúp các họ Đông Bài, Thiết Nham, Như Thiết, An Mỹ.

Cha nổi tiếng là một Linh mục đạo đức, siêng năng phục vụ, được mọi người yêu
mến.

Ngày 1/8/1838, cha Viên bị quân lính vây bắt tại họ Cầu Chay, xã Như Thiết. Cha
đã kịp lần trốn trong vườn mía dày đặc, nhưng lại ra trình diện khi nghe tiếng kêu
thảm thiết của em bé, con chủ nhà bị tra tấn.

Ngày 21 tháng 8 năm 1838, trên đường ra pháp trường, cha Viên đã xá tội cho hai
người đã tiết lộ chỗ cha ẩn náu.

Sau khi ăn chút cơm, cha quì trên chiếc khăn bông trải sẵn và ngược mắt lên trời
cầu nguyện. Lý hình vung gươm đưa vị chứng nhân lên đài vinh quang tử đạo.

*Phụng Vụ Lời Chúa xin thành thật cảm ơn Quý Cộng Đoàn, Quý Bạn đã đóng góp ý
kiến, bài vở, công sức cũng như tài chánh cho PVLC tháng này. Sau đây là chủ đề cho
các tháng tới :*

Tháng 09: Cầu nguyện cho các gia đình

Tháng 10: Tháng Mân Côi, Cầu nguyện cho việc truyền giáo

Mã QR được in ở cuối thư ngỏ của PVLC mỗi tháng sẽ cho phép mọi người đọc được nội
dung PVLC của tháng đó.

Mã QR được in bên tay phải của trang bìa sau của cuốn PVLC sẽ cho phép đọc PVLC
trên trang Facebook của Giáo Đoàn.

Mã QR được in bên tay trái của trang bìa sau của PVLC sẽ cho phép đọc PVLC trên
trang web của Giáo Đoàn.

*Phụng Vụ Lời Chúa luôn ước mong nhận được mọi sự đóng góp tích cực của Quý
Cộng Đoàn, Quý Bạn đọc, để PVLC thực sự là chiếc cầu liên lạc hữu hiệu của Giáo
Đoàn. Mọi liên lạc về PVLC xin gửi bài vở, thư từ trước ngày 20 mỗi tháng qua;*

Lm P.M. Nguyễn Hữu Hiến ; Pocket Tel: 090-1656-2693

Email: pmnguyenhuuhienjp@gmail.com



Home: <http://vietcatholicjp.net> * Facebook: Công Giáo Việt Nam Tại Nhật



Thơ Ngơ

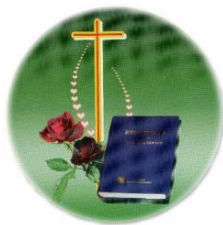
Các trận đấu của giải túc cầu thế giới đã chấm dứt với kết quả bất ngờ 1-0 của trận chung kết hấp dẫn giữa hai quốc gia Tây Ban Nha và Á Căn Đình, một kết quả mà hầu như ít người nghĩ đến. Cuộc sống của mỗi người chúng ta cũng thường có những bất ngờ, có những bất ngờ làm chúng ta vui, nhưng cũng có những bất ngờ làm chúng ta buồn và nhiều khi đau khổ. Nhưng trong đức tin, và như Thánh Phaolô dạy: mọi sự đều là ân sủng cho những người yêu mến Chúa. Xin cho mỗi người chúng ta biết quảng đại đón nhận thánh ý Chúa và vui vẻ thực thi, tìm thấy trong những biến cố đó tình thương và sự hướng dẫn khôn ngoan của Thiên Chúa trong cuộc đời của chúng ta.

Theo dự báo thời tiết của nước Nhật năm nay, chúng ta sẽ hứng chịu những cơn nóng trên toàn quốc trong suốt cả mùa hè, có những nơi nhiệt độ sẽ có thể lên tới 39-40 độ, xin mọi người cẩn thận và nhớ uống nhiều nước để khỏi bị sốc nhiệt, đó là những lời khuyên của bác sĩ trong mùa hè năm nay. Những hiện tượng thiên nhiên cũng là những nhắc bảo cho chúng ta trong cuộc sống đức tin. Xin cho chúng ta biết đọc được những dấu chỉ của thời đại, để chúng ta biết sống khôn ngoan, thánh thiện, đẹp lòng Chúa.

Kính chúc quý cha, quý tu sĩ nam nữ, quý vị ân nhân và tất cả anh chị em trong Giáo Đoàn một tháng Tám, đặc biệt lễ kính Đức Mẹ hồn xác lên trời, tràn đầy bình an và ơn lành của Thiên Chúa.



PVLC



CHÚA NHẬT XVIII THƯỜNG NIÊN

02-08-2026

BÀI ĐỌC I: Is 55, 1-3

Hãy đến mà ăn

Lời Chúa trong sách ngôn sứ Isaia.

Đức Chúa phán như sau: “Đến cả đi, hỡi những người đang khát, nước đã sẵn đây! Dầu không có tiền bạc, cứ đến mua mà dùng; đến mua rượu mua sữa, không phải trả đồng nào. Sao lại phí tiền bạc vào của không nuôi sống, tốn công lao vất vả vào thứ chẳng làm cho chắc dạ no lòng? Hãy chăm chú nghe Ta, thì các người sẽ được ăn ngon, được thưởng thức cao lương mỹ vị. Hãy lắng tai và đến với Ta, hãy nghe thì các người sẽ được sống. Ta sẽ lập với các người một giao ước vĩnh cửu, để trọn bề nhân nghĩa với Đavít.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 144

Đáp: *Chúa thương rộng mở tay ban, đoàn con hết thầy muôn vàn thỏa thuê.*

Xướng: Chúa là Đáng từ bi nhân hậu, Người chậm giận và giàu tình thương. Chúa nhân ái đối với mọi người, tỏ lòng nhân hậu với muôn loài Chúa đã dựng nên.

Xướng: Lạy Chúa, muôn loài ngược mắt trông lên Chúa, và chính Ngài đứng bữa cho ăn. Khi Ngài mở rộng tay ban, là bao sinh vật muôn vàn thỏa thuê.

Xướng: Chúa công minh trong mọi đường lối Chúa, đầy yêu thương trong mọi việc Người làm. Chúa gần gũi tất cả những ai cầu khẩn Chúa, mọi kẻ thành tâm cầu khẩn Người.

BÀI ĐỌC II: Rm 8, 35.37-39

Không một loài thọ nào nào có thể tách được chúng ta ra khỏi tình yêu của Thiên Chúa thể hiện nơi Đức Kitô.

Lời Chúa trong thư của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Rôma.

Thưa anh em, ai có thể tách chúng ta ra khỏi tình yêu của Đức Kitô? Phải chăng là gian truân, khốn khổ, đói rách, hiểm nguy, bắt bớ, gươm giáo?

Nhưng trong mọi thử thách ấy, chúng ta toàn thắng nhờ Đấng đã yêu mến chúng ta.

Đúng thế, tôi tin chắc rằng: cho dầu là sự chết hay sự sống, thiên thần hay ma vương quỷ lực, hiện tại hay tương lai, hoặc bất cứ sức mạnh nào, trời cao hay vực thẳm, hay bất cứ một loại thọ tạo nào khác, không có gì tách được chúng ta ra khỏi tình yêu của Thiên Chúa thể hiện nơi Đức Kitô Giêsu, Chúa chúng ta.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Người ta sống không chỉ nhờ cơm bánh, nhưng còn nhờ mọi Lời miệng Thiên Chúa phán ra. Halleluia.

TIN MỪNG: Mt 14, 13-27

Ai nấy đều ăn và được no nê.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Matthêu.

Khi được tin ông Gioan Tẩy Giả chết, Đức Giêsu xuống thuyền đến một chỗ hoang vắng riêng biệt. Nghe biết vậy, đông đảo dân chúng

từ các thành đi bộ mà theo Người. Ra khỏi thuyền, Đức Giêsu trông thấy một đoàn người đông đảo thì chạnh lòng thương, và chữa lành các bệnh nhân của họ.

Chiều đến, các môn đệ lại gần thưa với Người: “Nơi đây hoang vắng, và đã muộn rồi, vậy xin Thầy cho dân chúng về, để họ vào các làng mạc mua lấy thức ăn”. Đức Giêsu bảo: “Họ không cần phải đi đâu cả, chính anh em hãy cho họ ăn”. Các ông đáp: “Ở đây chúng con chỉ có vốn vẹn năm cái bánh và hai con cá!” Người bảo: “Đem lại đây cho Thầy!” Sau đó, người truyền cho dân chúng ngồi xuống cỏ. Người cầm ấy năm cái bánh và hai con cá, ngước mắt lên trời, dâng lời chúc tụng, bẻ ra, trao cho môn đệ, và môn đệ trao cho đám đông. Ai nấy đều ăn và được no nê. Những mảnh bánh còn thừa, người ta thu lại được mười hai giỏ đầy. Số người ăn khoảng chừng năm ngàn đàn ông, không kể đàn bà và trẻ con.

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA
CHÚA NHẬT XVIII THƯỜNG NIÊN
02-08-2026

THIÊN CHÚA NÂNG ĐỖ KỂ KHỐN CÙNG

Cộng đoàn thân mến, đọc lại Cựu ước và chiêm ngắm lịch sử cứu độ, chúng ta nghiệm thấy Thiên Chúa hằng yêu thương con người. Ngài không ngừng thi ân cứu giúp mỗi khi con người lâm cảnh túng nghèo, đói khát.

Trong sách Xuất hành, dân Do Thái rông rã 40 năm nơi sa mạc cháy da rát thịt, lo sợ đói ăn khát uống, đến nỗi họ than phiền kêu trách, nhưng Thiên

Chúa đã nuôi dân bằng man-na, thịt chim cút và cho họ uống thỏa thuê nước vọt ra tràn trề từ tảng đá (x. Xh 16-17). Ngôn sứ Ê-li-ah, tôi tớ của Thiên Chúa, bị hoàng hậu I-de-ven truy sát vì ông đã ra lệnh giết chết 450 tiên tri giả thờ thần Ba-al. Trên đường lánh nạn, ông khiếp sợ, lo lắng cho tính mạng. Tuy nhiên, suốt 40 ngày chạy đến núi Hô-rép, Thiên Chúa đã nuôi dưỡng Ê-li-ah với bánh và nước, giúp ông an tâm tiếp tục sứ mệnh phục vụ Thiên Chúa (x. 1V 19,1-8). Còn trong sách ngôn sứ I-sai-ah tiên báo: Thiên Chúa dọn sẵn cho dân Ngài một bữa tiệc đầy cao lương mỹ vị, người nghèo khổ đói khát không có gì để trả cũng được mời tham dự (x. Is 55,1-3). Cách riêng, Chúa Giê-su trong bài Tin Mừng hôm nay thúc giục các Tông đồ: *“Họ chẳng cần phải đi đâu, các con hãy cho họ ăn”* (Mt 14,16). Ngài mời gọi các ông để tâm đến nhu cầu thiếu thốn của dân chúng; Ngài kêu mời chúng ta suy nghĩ cho người khác, quan tâm đến nhu cầu thiết yếu của tha nhân.

Tuy nhiên trên thực tế, chúng ta thường có xu hướng như các Tông đồ, chọn giải pháp ‘giải tán đám đông’, ‘tìm nguyên nhân, lí do, tránh né, nhiều khi bao biện cho bản thân’: *“Nơi đây hoang vắng, và đã muộn rồi, vậy xin Thầy giải tán đám đông, để họ vào các làng mạc mua lấy thức ăn”* (Mt 14,15), cũng như lời đáp: *“Ở đây, chúng con chỉ có vốn vụn năm chiếc bánh và hai con cá!”* (Mt 14,16), như thế đáng xá gì so với năm ngàn người đàn ông, chưa kể đàn bà, con trẻ. Thoạt nghe, lí chúng của các Tông đồ rất chi hợp tình hợp lý; nhưng nếu đọc bản văn Ga 6,6, chúng ta biết Đức Giê-su sẽ thực hiện gì: *“Ngài (Đức Giê-su) nói thế là để thử các ông (Tông đồ), chứ Ngài đã biết mình sắp làm gì rồi”*. Đứng trước sự bất lực của con người, Thiên Chúa tỏ lộ quyền năng và mời gọi con người cộng tác. Chẳng phải vì Ngài không thực hiện được nếu vắng bóng con người hợp lực, cho bằng Ngài mong muốn con người thông phần vào công trình sáng tạo, yêu thương, cứu chuộc của Ngài, và cũng muốn con người biết dám bước ra khỏi ‘chăn ấm nệm êm’ của bản thân để đến chia san với tha nhân. Vì vậy, phép lạ khởi sự do bởi quyền năng của Thiên Chúa và lời đáp trả cộng tác của con người. Sự đóng góp của con người tuy ít ỏi (5 chiếc bánh và 2 con cá), nhưng sẽ trở nên

đầy vơi quyền năng của Thiên Chúa như lời Chúa Giê-su bảo các Tông đồ: “*Hãy mang lại (5 chiếc bánh và 2 con cá) cho Thầy*” (Mt 14,18), thế rồi dân chúng được ăn no nê, và còn dư 12 giỏ đầy bánh thừa. Tương tự, sự góp sức của chúng ta tuy nhỏ, nhưng nó sẽ trở thành lớn lao, tròn đầy, vẹn toàn nhờ ơn Chúa, và “*vì Đáng yêu thương chúng ta, giúp chúng ta vượt thắng tất cả*” (x. Rm 8,37).

Tại giáo xứ kia, trong giờ học Kinh Thánh tìm hiểu về trình thuật Chúa Giê-su làm phép lạ hoá bánh ra nhiều, một bạn tân tông giao tay xin hỏi cha xứ rằng: “Thưa Cha! Ngày xưa Chúa đã làm phép lạ nuôi hơn năm ngàn người ăn no nê, vậy tại sao thời nay Chúa không tiếp tục thực hiện phép lạ, để chúng ta khỏi phải đi làm quần quật suốt cả ngày nữa ạ?” Nghe xong, cha xứ mỉm cười khéo léo trả lời: “Chúa là Đấng quyền năng, Ngài vẫn thường xuyên làm phép lạ cho con người đầy thôi. Ngài nuôi dân Chúa mỗi ngày bằng lương thực Lời Chúa và Mình Máu Thánh Chúa. Tuy nhiên, Chúa vẫn muốn chúng ta cộng tác với Ngài vì nếu Chúa cứ làm phép lạ hoài, con người sẽ trở nên lười biếng, thoái thác, phó mặc cho Chúa, và không bao giờ trưởng thành được, con à!” Đúng vậy, đức tin sẽ có nguy cơ trở thành vật phẩm trưng bày, chỉ còn trong tâm tưởng, trên lời nói đầu môi chót lưỡi, và sẽ chẳng lớn lên nếu không vừa sống tín thác vào Chúa, vừa cộng tác với ơn thiêng, vừa nỗ lực đáp lời mời gọi của Ngài ngỏ hầu đóng góp, giúp đỡ tha nhân trong cuộc sống thường nhật.

Cầu nguyện:

Cảm tạ Chúa vì Ngài hằng nâng đỡ chúng con

Cảm tạ Chúa vì Ngài luôn mời gọi chúng con

Sống tín thác vào tình yêu và lòng thương xót Chúa

Và nỗ lực góp phần vào công trình kỳ diệu của Ngài. Amen!

Lm. Xuân Hy Vọng

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

Chủ tế: Với năm cái bánh và hai con cá, Chúa đã làm cho dân chúng được no thỏa. Thế giới hôm nay vẫn rất cần đến lòng thương xót của Chúa và sự quảng đại chia sẻ của mọi người. Để được như thế, chúng ta tha thiết dâng lời nguyện xin:

1. “Đức Giêsu xuống thuyền đến một chỗ hoang vắng riêng biệt”. Xin cho các mục tử trong Hội Thánh biết dành thời gian tĩnh lặng riêng tư với Chúa mỗi ngày, để được Chúa đổ đầy ơn thánh và sức mạnh, giúp hăng say làm chứng cho Chúa suốt đời. **Chúng con cầu xin Chúa.**

ĐÁP: XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.

2. “Đức Giêsu trông thấy một đoàn người đông đảo thì chạnh lòng thương.” Xin cho mỗi Kitô hữu biết cảm nếm được sự hiện diện ân tình và lòng thương xót vô biên của Chúa trong cuộc đời mình, không ngừng vươn cao trên đường sống đạo và đời sống gia đình, liên kết chân thành với Giáo hội, để cùng nhau làm chứng cách hữu hiệu cho ơn cứu độ giữa trần gian. **Chúng con cầu xin Chúa.**

3. “Mọi người đều ăn no”. Xin thương đến quê hương Việt Nam, xin thương nhìn đến người Việt ở khắp nơi trên thế giới, để những giọt mồ hôi của mỗi người không trở thành vô hiệu nhưng đem lại ấm no hạnh phúc, nhờ đó họ có thể an tâm phụng sự Chúa. **Chúng con cầu xin Chúa.**

4. “Người cầm ấy năm cái bánh và hai con cá, ngược mắt lên trời, dâng lời chúc tụng”. Xin cho mỗi thành viên đang hiện diện cử hành phụng vụ hôm nay, biết ý thức về hồng ân cao cả của Bí tích Thánh Thể, hân hoan sống đời mến Chúa, yêu người, để cùng với Chúa Giêsu, trở nên những tấm bánh đầy ý nghĩa cho thế giới hôm nay. **Chúng con cầu xin Chúa.**

Chủ tế: Lạy Chúa, lời kêu gọi khẩn thiết “các con hãy cho họ ăn” vẫn còn vang vọng và thúc bách đối với Hội Thánh, khi đứng trước nhân loại đang đói ơn cứu độ. Xin cho chúng con được tràn đầy sức sống của Chúa, để có thể ban phát cho muôn tâm hồn lương thực thiêng liêng, giúp họ thoát cảnh đói khát phần rỗi. Chúng con cầu xin nhờ Đức Kitô Chúa chúng con. **Amen.**

LỄ CHÚA HIỂN DUNG

NGÀY 06 THÁNG 8

BÀI ĐỌC I: Đn 7, 9-10. 13-14

Áo Người trắng như tuyết.

Lời Chúa trong sách Ngôn Sứ Daniel.

Tôi là Daniel, ban đêm trong một thị kiến, tôi đang nhìn thì thấy đặt những chiếc ngai và một Đấng Lão Thành an tọa. Áo Người trắng như tuyết, tóc trên đầu Người tựa lông chiên tinh tuyền. Ngai của Người toàn là ngọn lửa, bánh xe của ngai cũng rực rực lửa hồng. Từ trước nhan Người, một sông lửa cuộn cuộn chảy ra. Ngàn ngàn hầu hạ Người, vạn vạn túc trực trước Thánh Nhan. Tòa bắt đầu xử, sổ sách được mở ra. Trong những thị kiến ban đêm, tôi mãi nhìn, thì kia: có ai như một Con Người đang ngự giá mây trời mà đến. Người tiến lại gần bên Đấng Lão Thành và được dẫn đưa tới trình diện. Đấng Lão Thành trao cho Người quyền thống trị, vinh quang và vương vị; muôn người thuộc mọi dân tộc, quốc gia và ngôn ngữ đều phải phụng sự Người. Quyền thống trị của Người là quyền vĩnh cửu, không bao giờ mai một; vương quốc của Người sẽ chẳng hề suy vong.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 96

Đáp: *Chúa là Vua hiển trị, là Đấng cao cả trên khắp địa cầu.*

Xướng: Chúa là Vua hiển trị, hỡi địa cầu, hãy nhảy mừng lên, vui đi nào, ngàn muôn hải đảo! Mây u ám bao phủ quanh Người, bụi ngai rồng là chính trực công minh.

Xướng: Núi tan chảy như sáp, khi diện kiến Thánh Nhan vị Chúa Tể hoàn cầu. Trời xanh tuyên bố Người là Đấng chính trực, hết mọi dân được thấy vinh quang Người.

Xướng: Chính bởi vì Ngài, muôn lạy Chúa, là Đấng Cao Cả trên khắp địa cầu, Ngài trở vượt chur thần hết thấy.

BÀI ĐỌC II: 2 Pet 1, 16-19

Tiếng đó, chính chúng tôi đã nghe thấy từ trời phán ra.

Lời Chúa trong thư thứ hai của thánh Phêrô Tông Đồ.

Anh em thân mến, khi chúng tôi nói cho anh em biết quyền năng và cuộc quang lâm của Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, thì không phải chúng

tôi dựa theo những chuyện hoang đường thêu dệt khe1ole1o, nhưng là vì chúng tôi đã được thấy tận mắt vẻ uy phong凛冽 của Người. Quả thế, Người đã được Thiên Chúa là Cha ban cho vinh quang và danh dự, khi có tiếng từ Đấng tuyệt vời vinh hiển phán với Người: “Đây là Con yêu dấu của Ta, Ta hết lòng quý mến”. Tiếng đó, chính chúng tôi đã nghe thấy từ trời phán ra, khi chúng tôi ở trên núi thánh với Người.

Như vậy, chúng tôi lại càng thêm tin tưởng vào lời các ngôn sứ. Anh em chú tâm vào đó là phải, vì lời ấy như chiếc đèn tỏ rạng giữa chốn tối tăm, cho đến khi ngày bừng sáng và sao mai mọc lên soi chiếu tâm hồn anh em.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Đây là Con yêu dấu của Ta, Ta hài lòng về Người. Các người hãy vâng nghe lời Người. Halleluia.

TIN MỪNG: Mt 17, 1-9

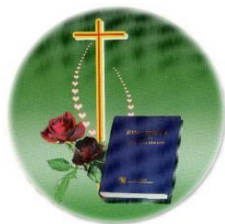
Dung nhan Đức Giêsu chói lọi như mặt trời.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Matthêu.

Một hôm, Đức Giêsu đem các ông Phêrô, Giacôbê và Gioan là em ông Giacôbê đi theo mình. Người đưa các ông đi riêng ra một chỗ, tới một ngọn núi cao. Rồi Người biến đổi hình dạng trước mặt các ông. Dung nhan Người chói lọi như mặt trời, và y phục Người trở nên trắng tinh như ánh sáng. Và bỗng các ông thấy ông Môisen và ông Êlia hiện ra đàm đạo với Người. Bấy giờ ông Phêrô thưa với Đức Giêsu rằng: “Lạy Ngài, chúng con ở đây, thật là hay! Nếu Ngài muốn, con xin dựng tại đây ba cái lều, một cho Ngài, một cho ông Môisen, và một cho ông Êlia”. Ông còn đang nói, chợt có đám mây sáng ngời bao phủ các ông, và có tiếng từ đám mây phán rằng: “Đây là Con yêu dấu của Ta, Ta hài lòng về Người!” Nghe vậy, các môn đệ kinh hoàng, ngã sấp mặt xuống đất. Bấy giờ Đức Giêsu lại gần, chạm vào các ông và bảo: “Trỗi dậy đi, đừng sợ!” Các ông ngước mắt lên, không thấy ai nữa, chỉ còn một mình Đức Giêsu mà thôi.

Đang khi thầy trò từ trên núi xuống, Đức Giêsu truyền cho các ông rằng: “Đừng nói cho ai hay thị kiến ấy, cho đến khi Con Người từ cõi chết trỗi dậy”.

Đó là Lời Chúa



CHÚA NHẬT XIX THƯỜNG NIÊN

09-08-2026

BÀI ĐỌC I: 1 V 19, 9a.11-13a

Hãy đứng trên núi trước mặt Đức Chúa

Lời Chúa trong sách các Vua quyển thứ nhất.

Khi ngôn sứ Êlia tới núi Horép là núi của Thiên Chúa, ông vào một cái hang và nghỉ đêm tại đó. Có Lời Đức Chúa phán với ông: “Hãy ra ngoài và đứng trên núi trước mặt Đức Chúa. Kìa Đức Chúa đang đi qua” Gió to bão lớn xẻ núi non, đập vỡ đá tảng trước nhan Đức Chúa, nhưng Đức Chúa không ở trong cơn gió bão. Sau đó là động đất, nhưng Đức Chúa không ở trong trận động đất. Sau động đất là lửa, nhưng Đức Chúa cũng không ở trong lửa. Sau lửa có tiếng gió hiu hiu. Vừa nghe tiếng đó, ông Elia lấy áo choàng che mặt, rồi ra ngoài đứng ở cửa hang.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: TV 84

Đáp: *Lạy Chúa, xin tỏ cho chúng con thấy tình thương của Chúa, và ban ơn cứu độ cho chúng con.*

Xướng: Tôi lắng nghe điều Thiên Chúa phán, điều Chúa phán là lời chúc bình an cho dân Người, cho kẻ trung hiếu. Chúa sẵn sàng ban ơn cứu độ cho ai kính sợ Chúa, để vinh quang của Người hằng chiếu tỏa trên đất nước chúng ta.

Xướng: Tín nghĩa ân tình nay hội ngộ, hòa bình công lý đã giao duyên. Tín nghĩa mọc lên từ đất thấp, công lý nhìn xuống tự trời cao.

Xướng: Vâng, chính Chúa sẽ tặng ban phúc lộc và đất chúng ta trở sinh hoa trái. Công lý đi tiên phong trước mặt Người, mở lối cho Người đặt bước chân.

BÀI ĐỌC II: Rm 9, 1-5

Giá như vì anh em mà tôi có bị nguyên rửa, thì tôi cũng cam lòng.

Lời Chúa trong thư của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Rôma.

Thưa anh em, có Đức Kitô chứng giám, tôi xin nói sự thật, tôi không nói dối và lương tâm tôi, được Thánh Thần hướng dẫn, cũng làm chứng cho tôi rằng: lòng tôi rất đổi ưu phiền, và đau khổ mãi không ngơi. Quả vậy, giả như vì anh em đồng bào của tôi theo huyết thống, mà tôi có bị nguyên rửa và xa lìa Đức Kitô, thì tôi cũng cam lòng. Họ là người Israel, họ đã được Thiên Chúa nhận làm con, được Người cho thấy vinh quang, ban tặng các giao ước, lề luật, một nền phụng tự và các lời hứa; họ là con cháu các tổ phụ; và sau hết, chính Đức Kitô, xét theo huyết thống, cũng cùng một nòi giống với họ. Người là Thiên Chúa, Đấng vượt trên mọi sự. Chúc tụng Người đến muôn thưở muôn đời. Amen.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Mong đợi Chúa, tôi hết lòng mong đợi, cậy trông ở Lời Người. Halleluia.

TIN MỪNG: Mt 14, 22-33

Xin Ngài truyền cho con đi trên mặt nước mà đến với Ngài.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Matthêu.

Sau khi dân chúng được ăn no nê, Đức Giêsu liền bắt các môn đệ xuống thuyền qua bờ bên kia trước, trong lúc Người giải tán dân chúng.

Giải tán họ xong, Người lên núi riêng một mình mà cầu nguyện. Tối đến Người vẫn ở đó một mình. Còn chiếc thuyền thì đã ra xa bờ đến cả mấy cây số, bị sóng đánh vì ngược gió. Vào khoảng canh tư, Người đi trên mặt biển mà đến với các môn đệ. Thấy Người đi trên mặt biển, các ông hoảng hốt bảo nhau: “Ma đấy!” Và sợ hãi la lên. Đức Giêsu liền bảo các ông: “Cứ yên tâm, chính Thầy đây, đừng sợ!” Ông Phêrô liền thưa với Người: “Thưa Ngài, nếu quả là Ngài, thì xin truyền cho con đi trên mặt nước mà đến với Ngài”. Đức Giêsu bảo ông: “Cứ đến!” Ông Phêrô từ thuyền bước xuống, đi trên mặt nước và đến với Đức Giêsu. Nhưng thấy gió thổi thì ông đâm sợ, và khi bắt đầu chìm, ông la lên: “Thưa Ngài, xin cứu con với!” Đức Giêsu liền đưa tay nắm lấy ông và nói: “Hỡi kẻ kém lòng tin! Sao lại hoài nghi?” Khi Thầy trò đã lên thuyền, thì gió lặng. Những kẻ ở trong thuyền bái lạy Người và nói: Quả thật Ngài là Con Thiên Chúa!”

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA
CHÚA NHẬT XIX THƯỜNG NIÊN
09-08-2026

SAO LẠI HOÀI NGHI

Đoạn Tin Mừng hôm nay không chỉ kể cho chúng ta về một Phê-rô với tính cách rất điển hình, mà còn là câu chuyện rất thực của mỗi chúng ta trên hành trình đức tin.

Sau khi cho hơn năm ngàn người ăn no nê qua phép lạ hóa bánh ra nhiều lần thứ nhất, Chúa Giêsu nghiêm nghị buộc các môn đệ xuống thuyền rời qua bờ bên kia. Tại sao Chúa lại làm như thế? Chúng ta sẽ có dịp suy niệm ở một dịp khác. Còn hôm nay, chúng ta hãy cùng theo các môn đệ vâng lời Chúa để

xuống thuyền vào lúc ánh dương đã tắt; để rồi lại phải chèo chống trong đêm tối, giữa cơn sóng nước hung hãn vì ngược gió.

Là dân chài, có lẽ đây không phải là lần đầu tiên Phê-rô và các môn đệ khác ở trong tình cảnh sóng gió như vậy. Nhưng đêm nay, hẳn là một mối, nhưng dường như còn có điều gì khác chưa gọi được tên cũng đang bủa vây các ông từ bên trong, hết như sóng gió bên ngoài đang liên tục đánh vào con thuyền không neo...

Mới trước đó thôi, lúc phân phát bánh và cá cho hơn năm ngàn người ăn no nê, hẳn Phê-rô và các môn đệ khác đã rất hân diện, rất hứng khởi và hoàn toàn xác tín vào quyền năng của Thầy mình. Nhưng giờ đây, giữa đêm dày nước sâu, sóng to gió lớn, các ông lại hoang mang tự xoay sở trong nỗi lo sợ.

Đức tin của trên bờ với bánh thơm, cá nướng, bãi cỏ, tiếng nói cười rộn rã... thật rạng ngời và chắc chắn. Nhưng giờ đây, đức tin ấy dường như vụt tắt, chẳng soi chiếu lấy một tia sáng nào vào hoàn cảnh hiện tại của những con người vốn dạn dày sóng nước này. Thực tế không thể chối cãi là, khi một dáng hình đang bước đi trên mặt nước mà tiến lại đã khiến các ông hoảng loạn kinh sợ mà la lên với nhau: “Ma, ma đây!”

Đừng vội cười hay chê trách các ông, vì chẳng phải chúng ta nhận ra bản thân của mình rất nhiều lần cũng như thế đó sao?! Khi được sống trong an vui, được như lòng sở nguyện, chúng ta xác tín và cảm nhận mạnh mẽ sự hiện diện của Chúa. Thế mà, lúc khó khăn thử thách đến, trước điều bất ưng, nghịch cảnh... mấy ai trong chúng ta không bị nỗi hoang mang lo sợ thao túng, để còn thấy Chúa quan phòng, nhớ đến Chúa, nhận ra Chúa; nhưng bằng mau chóng xoay sở theo cách của riêng mình?!

Rồi có lẽ ai cũng ấn tượng nhất với Phê-rô, khi ông xin Chúa cho được đi trên nước mà đến với Chúa. Nhưng khi thấy gió nổi lên thì ông đâm sợ và bắt đầu chìm. Ông kêu cứu với Chúa và Chúa đưa tay nắm lấy ông.

Điều làm Phê-rô chìm không chỉ là cơn gió. Cơn gió chỉ là thứ ông thấy. Còn điều kéo ông chìm xuống là vì ông không còn hoàn toàn phó thác vào Đấng vừa cho mình bước ra khỏi thuyền mà đi trên nước. Thế nên, Chúa trách

“Sao lại hoài nghi”. Phê-rô có lẽ không hoài nghi về quyền năng của Thầy mình, ông chỉ là e rằng, nhờ ra ánh mắt Thầy không còn dành cho mình nữa. Ông hoài nghi về sự trung tín của một tình yêu mang tên Thiên Chúa.

Anh chị em thân mến,

Đức tin không bảo lãnh cho chúng ta khỏi những sóng gió, thử thách trong cuộc đời, nhưng thêm sức và soi sáng cho chúng ta nhận ra Chúa, bình an tiến bước, ngay cả là đi trên mặt nước, giữa phong ba thẳng trảm. Nhưng điều chúng ta phải học để lớn lên ngang qua tất cả những thử thách gian nan trong cuộc đời này, đó chính là tin vào tình yêu không thay đổi của Thiên Chúa dành cho chúng ta.

Nỗi sợ sâu nhất của chúng ta không phải là gì khác, mà chính là sợ bị bỏ rơi. Chúng ta không hoài nghi về quyền năng Thiên Chúa, nhưng là liệu Ngài còn yêu mình nữa không. Khi sa ngã, thử thách...con cảm dỗ nguyên thủy thâm thì bên trong chúng ta: "Thiên Chúa của người đâu rồi?"

Nhưng, Thiên Chúa của chúng ta là Immanuel, "Thiên Chúa ở cùng chúng ta". Ngài luôn có đó, hiện diện và dõi theo chúng ta, như người mẹ dõi theo từng bước của đứa con thơ đang tập đi vậy. Xin cho chúng ta xác tín vào tình yêu không thay đổi của Thiên Chúa; không bao giờ hoài nghi vào sự hiện diện của Ngài giữa những chao đảo của dòng đời. Có như thế, chúng ta mới có được bình an, dù bất cứ điều gì xảy ra đi nữa.

Điều đẹp nhất nơi Phê-rô không phải là ông đã bước đi trên mặt nước, nhưng là khi chìm xuống, cũng như sau mỗi lần vấp ngã, ông không quên nhìn lên Chúa, kêu lên Chúa, để rồi khi chỗi dậy, ông lại được gần Chúa hơn. Xin cho chúng ta cũng biết nhìn lên Chúa, kêu lên Chúa và được gần Chúa hơn, nhất là trong những cơn gian nan, để rồi nhận ra bàn tay Chúa chưa từng rời khỏi chúng ta. Amen

Phaolô Vĩnh Toàn MSC

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

Chủ tế: Thiên Chúa là Đấng toàn năng và hay thương xót, luôn che chở và gìn giữ những ai nương tựa vào Ngài. Trong niềm cậy trông phó thác, chúng ta cùng hiệp ý cầu xin:

1. Lạy Chúa, hình ảnh chiếc thuyền của các môn đệ bị sóng đánh dữ dội năm xưa cũng là hoàn cảnh của Giáo Hội hôm nay giữa phong ba, bão táp trong biển thế gian. Xin ban Chúa Thánh Thần đến hướng dẫn, thêm sức mạnh trên các vị chủ chăn đang ngày đêm chèo lái con thuyền Giáo Hội.

Chúng con cầu xin Chúa.

ĐÁP: XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.

2. “Cứ yên tâm, Thầy đây, đừng sợ”. Lạy Chúa rất nhiều anh chị em chúng con đang phải đối mặt với đau khổ, thử thách. Xin Chúa ban ơn giúp sức, ủi an, để vượt qua những khó khăn thách thức mà mỗi người chúng con đang gặp phải. **Chúng con cầu xin Chúa.**

3. Mục đích, tình yêu và hành động của tâm hồn người tận hiến phải được dành trọn cho Chúa. Lạy Chúa, xin cho các tu sĩ nam nữ luôn nhìn thấy Chúa trong mọi sự và trung thành với Chúa luôn mãi trong đời sống phục vụ, hy sinh. **Chúng con cầu xin Chúa.**

4. “Thưa Ngài xin cứu con”. Yếu lòng tin nhiều lúc làm cho đời sống thiêng liêng của chúng con bị chao đảo, xáo trộn. Lạy Chúa, xin cho mỗi người chúng con biết phó thác, trông cậy nơi Chúa, nhất là những lúc gặp thách đố trong đời sống Đức Tin, sâu khổ trong cuộc sống, ngõ hầu nên đồng hình đồng dạng với Chúa Giêsu hơn. **Chúng con cầu xin Chúa.**

Chủ tế: Lạy Chúa, đứng trước phong ba bão táp của thần dữ, chúng con cảm thấy lao đao vất vả, xin Chúa luôn giúp sức và nâng đỡ sự yếu hèn của chúng con, để chúng con vững tâm tiến bước trong niềm tin tưởng. Chúng con cầu xin nhờ Đức Kitô Chúa chúng con. **Amen.**



LỄ KÍNH ĐỨC MẸ HÒN XÁC LÊN TRỜI NGÀY 15 THÁNG 8

BÀI ĐỌC I: Kh 11, 19a. 12, 1-6a. 10ab

Có một người Phụ Nữ, mình khoác mặt trời, chân đạp mặt trăng.

Lời Chúa trong sách Khải Huyền của thánh Gioan Tông Đồ.

Tôi là Gioan, bấy giờ tôi thấy Đền Thờ Thiên Chúa ở trên trời mở ra, Hòm Bia Giao Ước xuất hiện trong Đền Thờ. Rồi có điềm lớn xuất hiện trên trời: một người Phụ Nữ, mình khoác mặt trời, chân đạp mặt trăng, và đầu đội triều thiên mười hai ngôi sao. Bà có thai, đang kêu la đau đớn và quằn quại vì sắp sinh con, lại có điềm khác xuất hiện trên trời: đó là một Con Mãng Xà, đỏ như lửa, có bảy đầu và mười sừng, trên bảy đầu đều có vương miện. Đuôi nó quét hết một phần ba các ngôi sao trên trời mà quăng xuống đất. Rồi Con Mãng xà đứng chực sẵn trước mặt người Phụ Nữ sắp sinh con, để khi Bà sinh xong là nó nuốt ngay Con Bà. Bà đã sinh được một Người Con, một Người Con Trai, Người Con này sẽ dùng trượng sắt mà chăn dắt muôn dân. Con Bà được đưa ngay lên Thiên Chúa, lên tận ngai của Người. Còn Người Phụ Nữ thì trốn vào sa mạc. Và tôi nghe có tiếng hô to trên trời: “Thiên Chúa chúng ta thờ giờ đây ban ơn cứu độ, giờ đây biểu dương uy lực với vương quyền, và Đức Kitô của Người giờ đây cũng biểu dương quyền bính”.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 44

Đáp: *Nữ Hoàng bên hữu Thánh Vương, điểm trang lộng lẫy toàn vàng Ophia.*

Xướng: Hàng cung nữ, có những vì công chúa, bên hữu Ngài, Hoàng Hậu sánh vai, trang điểm vàng Ophia lộng lẫy.

Xướng: Tôn Nương hỡi, xin hãy nghe nào, đưa mắt nhìn và hãy lắng tai, quên dân tộc, quên đi nhà thân phụ. Sắc nước hương trời, quân vương sủng ái, hãy vào phục lạy: “Người là Chúa của Bà”.

Xướng: Lòng hoan hỷ, đoàn người tiến bước, về tưng bừng, vào tận hoàng cung.

BÀI ĐỌC II: 1 Cor 15, 20-27

Mở đường là Đức Kitô, rồi đến lượt những kẻ thuộc về Người.

Lời Chúa trong thư thứ nhất của thánh Phaolô Tông Đồ gửi tín hữu Côrinthô.

Thưa anh em, Đức Kitô đã trỗi dậy từ cõi chết, mở đường cho những ai đã an giấc ngàn thu. Vì nếu tại một người mà nhân loại phải chết, thì cũng nhờ một người mà kẻ chết được sống lại. Quả thế, như mọi người, vì liên đới với Adam, mà phải chết, thì mọi người, nhờ liên đới với Đức Kitô, cũng được Thiên Chúa cho sống. Nhưng mỗi người, theo thứ tự của mình, mở đường là Đức Kitô, rồi khi Đức Kitô quang lâm, thì đến lượt những kẻ thuộc về Người. Sau đó mọi sự đều hoàn tất, khi Người đã tiêu diệt hết mọi quân thần, mọi quyền thần và mọi dũng thần, rồi trao vương quyền lại cho Thiên Chúa là Cha. Thật vậy, Đức Kitô phải nắm vương quyền cho đến khi Thiên Chúa đặt mọi thù địch dưới chân Người. Thù địch cuối cùng bị tiêu diệt là sự chết, vì Thiên Chúa đã đặt muôn loài dưới chân Đức Kitô. Mà khi nói muôn loài, thì dĩ nhiên không kể Đấng đặt muôn loài dưới chân Đức Kitô.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Đức Maria được rước lên trời, muôn vàn thiên sứ hoan hỷ mừng vui. Halleluia.

TIN MỪNG: Lc 1, 39-56

Đấng Toàn Năng đã làm cho tôi biết bao điều cao cả. Người nâng cao mọi kẻ khiêm nhường.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Luca.

Hồi ấy, bà Maria lên đường, vội vã đi đến miền núi, vào một thành thuộc chi tộc Giuđa. Bà vào nhà Giacaria và chào bà Elizabeth. Bà Elizabeth vừa nghe tiếng bà Maria chào, thì đứa con trong bụng nhảy lên, và bà được đầy Thánh Thần. Bà Elizabeth kêu lớn tiếng và nói rằng: “Em được chúc phúc hơn mọi người phụ nữ, và người con em đang cưu mang cũng được chúc phúc. Bởi đâu tôi được Thân Mẫu Chúa tôi đến với tôi thế này? Quả thật, này tai tôi vừa nghe tiếng em chào, thì đứa con trong bụng đã nhảy lên vì vui sướng. Em thật có phúc, vì đã tin rằng Chúa sẽ thực hiện những gì Người đã nói với em”

Bấy giờ Maria nói: “Linh hồn tôi ngợi khen Đức Chúa, thần trí tôi hớn hở vui mừng, vì Thiên Chúa, Đấng cứu độ tôi. Phận nữ tỳ hèn mọn, Người đoái thương nhìn tới; từ nay hết mọi đời sẽ khen tôi diễm phúc. Đấng Toàn Năng đã làm cho tôi biết bao điều cao cả, Danh Người thật chí thánh chí tôn! Đời nọ tới đời kia, Chúa hằng thương xót những ai kính sợ Người. Chúa giơ tay biểu dương sức mạnh, dẹp tan phường lòng trí kiêu căng. Chúa hạ bệ những ai quyền thế, Người nâng cao mọi kẻ khiêm nhường. Kẻ đói nghèo, Chúa ban của đầy dư; người giàu có, lại đuổi về tay trắng. Chúa độ trì Israel, tôi tớ của Người, như đã hứa cùng cha ông chúng ta, vì Người nhớ lại lòng thương xót, dành cho tổ phụ Abraham và cho con cháu đến muôn đời”.

Bà Maria ở lại với bà Elizabeth độ ba tháng, rồi trở về nhà.

Đó là Lời Chúa

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

Chủ tế: Chúa Giêsu không muốn thân xác tinh tuyền của Đức Maria phải chịu mục nát trong mồ, nên đã ban cho Mẹ đặc ân cao quý: đó chính là được lên trời cả hồn lẫn xác. Với niềm khao khát mai sau cũng được về trời cùng Mẹ, giờ đây chúng ta hãy thành tâm dâng lời cầu xin:

1. 1.“Linh hồn tôi ngợi khen Đức Chúa, thần trí tôi hớn hờ vui mừng”. Xin cho các vị chủ chăn trong Hội Thánh, luôn nhận ra tình thương bao la của Thiên Chúa qua việc dẫn dắt đoàn chiên Chúa lữ hành về Quê trời, để các ngài luôn biết sống thánh thiện, can đảm xông pha giữa bão táp trần gian, biết biến cuộc đời thành lời ca ngợi tình yêu vô biên của Thiên Chúa. **Chúng con cầu xin Chúa.**

ĐÁP: XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.

2. 2.“Chúa hạ bệ những ai quyền thế, Người nâng cao mọi kẻ khiêm nhường”. Xin cho các nhà lãnh đạo biết dẫn dắt mọi người sống sự thật trong công bằng và bác ái. Và xin cho những người đang xả thân hoạt động trong lãnh vực đấu tranh cho công lý và nhân quyền, luôn kín múc được sức mạnh từ nơi Chúa, để họ luôn can đảm không lùi bước trước những bất công và đàn áp. **Chúng con cầu xin Chúa.**

3. 3.“Bà Maria vội vã lên đường”. Chúng ta cùng hiệp lời cầu xin Chúa luôn gìn giữ, bảo vệ và đỡ nâng các nhà truyền giáo đang vất vả gieo hạt giống Tin Mừng trên khắp bờ cõi thế giới, đặc biệt nơi các miền truyền giáo hiểm nguy, để giữa bao thử thách và khó khăn của sứ mạng, họ luôn hăng say chu toàn bổn phận, không ngừng dấn thân và lên đường phục vụ, tất cả cho tiếng gọi từ trời cao. **Chúng con cầu xin Chúa.**

4. 4.“Đấng Toàn Năng đã làm cho tôi biết bao điều cao cả”. Xin cho mỗi người chúng ta đang tham dự phụng vụ hôm nay, đặc biệt các cá nhân hay hội đoàn nhận Mẹ Hồn Xác Lên Trời làm bổn mạng, luôn biết sống khiêm tốn tín thác nơi Chúa theo gương Mẹ. Nhờ đó, họ cảm nghiệm được quyền năng và tình yêu của Thiên Chúa trong từng ngày sống; và chỉ nơi Ngài mới phát xuất những điều kỳ diệu khi con người biết khiêm tốn cầu xin. **Chúng con cầu xin Chúa.**

Chủ tế: Lạy Chúa, chúng con thật hạnh diện vì có người mẹ tuyệt vời là Đức Maria. Xin giúp chúng con biết noi theo gương Mẹ sống niềm tin- cậy- mến, để luôn chiến thắng bản thân và sự cám dỗ của ma quỷ, hầu xứng đáng được Chúa ban phần thưởng hạnh phúc Nước Trời. Chúng con cầu xin nhờ Đức Kitô, Chúa chúng con. **Amen.**



CHÚA NHẬT XX THƯỜNG NIÊN

16-08-2026

BÀI ĐỌC I: Is 56, 1.6-7

Ta sẽ dẫn nhưng người ngoại bang lên núi thánh của Ta.

Lời Chúa trong sách ngôn sứ Isaia.

Đức Chúa phán như sau: “Hãy tuân giữ điều chính trực, thực hành điều công minh, vì ơn cứu độ của Ta đã gần tới, và đức công chính của Ta sắp được biểu lộ. Người ngoại bang nào gắn bó cùng Đức Chúa để phụng sự Người và yêu mến Thánh Danh, cùng trở nên tôi tớ của Người, hết những ai giữ ngày sabat mà không vi phạm, cùng những ai tuân thủ giao ước của Ta, đều được Ta dẫn lên núi thánh và cho hoan hỷ nơi nhà cầu nguyện của Ta. Trên bàn thờ của Ta, Ta sẽ ưng nhận những lễ toàn thiêu và hy lễ chúng dâng, vì nhà của Ta sẽ được gọi là nhà cầu nguyện của muôn dân.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 66

Đáp: Ước gì chư dân cảm tạ Ngài, lạy Thiên Chúa, chư dân phải đồng thanh cảm tạ Ngài.

Xướng: Nguyện Chúa Trời đủ thương và chúc phúc, xin tỏa ánh tôn nhan rạng ngời trên chúng con, cho cả hoàn cầu biết đường lối Chúa, và muôn nước biết ơn cứu độ của Người.

Xướng: Ước gì muôn nước reo hò mừng rỡ, vì Chúa cai trị cả hoàn cầu theo lẽ công minh, Người cai trị muôn nước theo đường chính trực và lãnh đạo muôn dân trên mặt đất này.

Xướng: Ước gì chư dân cảm tạ Ngài, lạy Thiên Chúa, chư dân phải đồng thanh cảm tạ Ngài. Nguyên Chúa Trời ban phúc lộc cho Ta! Ước chi toàn cõi đất kính sợ Người!

BÀI ĐỌC II: Rm 11, 13-15.29-32

Khi Thiên Chúa đã ban ơn và kêu gọi, thì Người không hề đổi ý.

Lời Chúa trong thư của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Rôma.

Thưa anh em, tôi xin ngỏ lời với anh em là những người gốc dân ngoại. Với tư cách là Tông Đồ các dân ngoại, tôi coi trọng chức vụ của tôi, mong sao nhờ vậy mà tôi làm cho anh em đồng bào tôi phải ganh tỵ, và tôi cứu được một số anh em đó. Thật vậy, nếu vì họ tôi bị gạt ra một bên mà thế giới được hòa giải với Thiên Chúa, thì việc họ được thấu nhận lại là gì, nếu không phải là từ cõi chết bước vào cõi sống? Quả thế, khi Thiên Chúa đã ban ơn và kêu gọi, thì Người không hề đổi ý.

Thật vậy, trước kia anh em đã không vâng phục Thiên Chúa, nhưng nay anh em đã được thương xót, vì con dân Israel không vâng phục; họ cũng thế: nay họ không vâng phục Thiên Chúa, vì Người thương xót anh em, nhưng đó là để chính họ cũng được thương xót. Quả thế, Thiên Chúa đã giam hãm mọi người trong tội không vâng phục, để thương xót mọi người.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Đức Giêsu rao giảng Tin Mừng Nước Trời, và chữa hết mọi kẻ bệnh hoạn tật nguyền trong dân. Halleluia.

TIN MỪNG: Mt 15, 21-28

Này bà, lòng tin của bà mạnh thật.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Matthêu.

Khi ấy, Đức Giêsu lui về miền Tiro và Sidon, thì này có một người đàn bà Canaan, ở vùng ấy đi ra, kêu lên rằng: “Lạy Ngài là Con vua Đavít, xin dủ lòng thương tôi! Đứa con gái tôi bị quỷ ám khổ sở lắm!” Nhưng Người không đáp lại một lời.

Các môn đệ lại gần xin với Người rằng: “Xin Thầy bảo bà ấy về đi, vì bà ấy cứ theo sau chúng ta mà kêu mãi!” Người đáp: “Thầy chỉ được sai đến với những con chiên lạc của nhà Israel mà thôi”. Nhưng bà ấy đến bái lạy mà thưa Người rằng: “Lạy Ngài, xin cứu giúp tôi!” Người đáp: “Không được lấy bánh dành cho con cái mà ném cho lũ chó con!”. Bà ấy nói: “Thưa Ngài, đúng thế, nhưng mà lũ chó con cũng được ăn những mảnh vụn trên bàn chủ rơi xuống”. Bấy giờ Đức Giêsu đáp: “Này bà, lòng tin của bà mạnh thật! Bà muốn thế nào, sẽ được như vậy”. Từ giờ đó, con gái bà được khỏi bệnh.

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA
CHÚA NHẬT XX THƯỜNG NIÊN
16-08-2026

Hãy Yêu Như Chúa Giêsu

Anh chị em thân mến,

Nhiều năm trước, khi chuyển về phục vụ tại giáo xứ Koza, tôi bị ấn tượng bởi Cung Thánh của nhà thờ vì sự trang trí rất đơn sơ theo phong cách rất Nhật của Cung Thánh này. Từ cuối nhà thờ nhìn lên, nổi bật nhất là Thánh Giá Chúa, tượng Thánh Gia Thất – bổn mạng của giáo xứ ở giữa, và một bức phướng nhỏ ghi hàng chữ tiếng Nhật: 神は愛なり (*Thiên Chúa là Tình Yêu*).

Nhiều người ngoài Công giáo hay khách nước ngoài khi đến viếng nhà thờ thường hỏi ý nghĩa của dòng chữ ấy. Mỗi lần giải thích, tôi đều thấy họ chú ý lắng nghe và có vẻ xúc động. Còn với tôi, mỗi ngày dâng Thánh Lễ tại Cung Thánh này, tôi luôn tự hỏi: Chúa muốn nói gì với mình? Và câu trả lời ngày càng rõ ràng hơn: Hãy yêu như Chúa Giêsu.

Chúa Giêsu đã sống trọn vẹn sứ điệp ấy. Ngài sinh ra trong một gia đình bình thường, chia sẻ thân phận con người như chúng ta, ngoại trừ tội lỗi. Đỉnh cao của tình yêu ấy là Thập Giá, nơi Ngài hiến dâng chính mạng sống mình để cứu độ nhân loại. Cả cuộc đời Chúa là lời chứng sống động rằng: **Thiên Chúa là Tình Yêu.**

Tin Mừng hôm nay cho chúng ta thấy khuôn mặt của tình yêu ấy qua cuộc gặp gỡ giữa Chúa Giêsu và người phụ nữ Canaan. Bà là người ngoại giáo, bị người Do Thái coi thường và gạt ra bên lề xã hội. Thế nhưng Chúa Giêsu không nhìn bà bằng thành kiến. Ngài nhìn thấy nỗi đau của một người mẹ đang tuyệt vọng vì đứa con gái bị quỷ ám.

Điều Chúa chờ đợi nơi bà không phải là địa vị hay nguồn gốc, nhưng là một đức tin khiêm nhường và bền bỉ. Dù bị thử thách, bà vẫn không bỏ cuộc. Bà thưa với Chúa: *"Lạy Ngài, nhưng chó con cũng được ăn những mảnh vụn từ bàn chủ rơi xuống."* Chính lòng tin mạnh mẽ ấy đã làm Chúa Giêsu xúc động. Và Ngài chữa lành con gái bà.

Anh chị em thân mến,

Hôm nay Chúa vẫn đang nhìn mỗi người chúng ta bằng ánh mắt đầy yêu thương. Ngài muốn chữa lành những vết thương trong tâm hồn của mỗi người. Ngài muốn nâng đỡ những ai đang mệt mỏi, và chắc hẳn Ngài đang chờ đợi để ban sức mạnh cho những ai biết cậy trông vào Ngài.

Nhưng Chúa không chỉ mời gọi chúng ta đón nhận tình yêu của Ngài. Ngài còn sai chúng ta mang tình yêu ấy đến với người khác, nhất là những người đang bị bỏ quên, bị hiểu lầm hoặc đang đau khổ.

Ước gì mỗi khi bước vào nhà thờ và nhìn lên Thánh Giá, chúng ta cũng nghe được lời Chúa nhắn nhủ: **"Hãy yêu như Thầy đã yêu."** Bởi chính tình yêu ấy là dấu chỉ để mọi người nhận ra chúng ta là môn đệ của Đức Kitô.

Xin Chúa ở lại trong mỗi người, ở trong mỗi gia đình, để từng người chúng ta biết sống và trao ban tình yêu của Chúa cho nhau mỗi ngày. Amen.

Lm Joachim Hoài

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

Chủ tế: Theo thánh ý Chúa, mọi người đều được kêu gọi nên thánh và Chúa hằng thương cứu giúp mọi người. Chúng ta chân thành cảm tạ Chúa, và tha thiết cầu nguyện:

1. “Khi Thiên Chúa đã ban ơn và kêu gọi, thì Người không hề đổi ý”. Xin cho các mục tử trong Hội Thánh sống ngày càng bén rễ sâu trong Chúa nhờ chuyên cần cầu nguyện và hoán cải, để lời các ngài rao giảng về tình yêu cứu độ có thể chạm đến lòng người. **Chúng con cầu xin Chúa.**

ĐÁP: XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.

2. “Hãy giữ luật và thực thi công bình, vì ơn cứu độ của Chúa đã gần tới”. Xin cho các nhà cầm quyền biết thực thi công bình, tôn trọng nhân phẩm và quan tâm nhiều hơn đến những người dân nghèo, khuyết tật và neo đơn, để họ được sống xứng với phẩm giá và hạnh phúc hơn. **Chúng con cầu xin Chúa.**

3. “Lạy Ngài, con gái tôi bị quỷ ám khôn cực lắm!” Xin cho những người nghiện ngập, nhay cảm trước đau đớn đang gây ra cho chính mình, người thân và gia đình, để nhờ ơn Chúa mà đổi mới đời sống, tìm lại ý nghĩa cho đời mình và đem niềm vui đến cho gia đình. **Chúng con cầu xin Chúa.**

4. Chúa nói: “Bà có lòng tin mạnh. Bà muốn sao thì được vậy”. Xin cho tất cả chúng ta được Chúa giải thoát khỏi dục vọng trần gian và tính ích kỷ hẹp hòi, để hết lòng sống cho Chúa và tha nhân, hầu cuộc đời chúng ta tỏa rạng vẻ đẹp thánh thiện và niềm vui. **Chúng con cầu xin Chúa.**

Chủ tế: Lạy Cha, xin biến đổi tâm hồn mỗi người chúng con. Như xưa, Chúa Giêsu, Con Cha đã nhận lời cầu khẩn của thiếu phụ xứ Canaan, xin Cha cũng thương đoái nhận những ước nguyện chúng con vừa dâng tiến. Xin giúp mỗi người chúng con nhận biết mọi người đều là con Cha, để luôn mau mắn và quảng đại giúp đỡ họ. Chúng con cầu xin nhờ Đức Kitô, Chúa chúng con. **Amen.**



CHÚA NHẬT XXI THƯỜNG NIÊN

23-08-2026

BÀI ĐỌC I: Is 22, 19-23

Chìa khóa nhà Đavít, ta sẽ đặt trên vai nó.

Lời Chúa trong sách ngôn sứ Isaia.

Đức Chúa phán những lời này với ông Sepna, tể tướng triều đình: “Ta sẽ tống người khỏi chức vụ, Ta sẽ đuổi người khỏi địa vị. Ngày ấy, ta sẽ gọi tôi tớ ta là Engiakim, con của Kinkigiahuh. Áo thụng của người, Ta sẽ lấy mặc cho nó, cân đai của người, Ta sẽ đem thắt cho nó, quyền bính của người, Ta sẽ trao vào tay nó, nó sẽ là cha đối với cư dân Giêrusalem và với nhà Giuđa. Chìa khóa nhà Đavít, Ta sẽ đặt trên vai nó. Nó mở ra thì không ai đóng được, nó đóng lại thì không ai mở được. Ta sẽ làm cho nó vững chắc như đỉnh đóng cột, nó sẽ nên như ngai vinh hiển cho nhà cha nó”.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 137

Đáp: *Lạy Chúa, muôn ngàn đời Chúa vẫn trọn tình thương. Công trình do tay Ngài thực hiện, xin đừng bỏ dở dang.*

Xướng: Lạy Chúa, con hết lòng cảm tạ, Ngài đã nghe lời miêng con xin. Giữa chư vị thiên thần, xin đàn ca kính Chúa, hướng về đền thánh, con phủ phục tôn thờ.

Xướng: Xin cảm tạ danh Chúa, vì Ngài vẫn thành tín yêu thương, đã đề cao danh thánh và lời hứa của Ngài trên tất cả mọi sự. Ngày con kêu cứu, Chúa đã thương đáp lại, đã gia tăng nghị lực cho tâm hồn.

Xướng: Chúa tuy thật cao cả, nhưng vẫn nhìn đến kẻ thấp hèn; đưa ngạo mạn ngông nghênh, từ xa Ngài đã biết. Lạy Chúa, muôn ngàn đời Chúa vẫn trọn tình thương. Công trình do tay Ngài thực hiện, xin đừng bỏ dở dang.

BÀI ĐỌC II: Rm 11, 33-36

Muôn vật đều do Người mà có, nhờ Người mà tồn tại và quy hướng về Người.

Lời Chúa trong thư của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Rôma.

Thưa anh em, sự giàu có, khôn ngoan và thông suốt của Thiên Chúa sâu thẳm dường nào! Quyết định của Người, ai dò cho thấu! Đường lối của Người, ai theo dõi được! Thật vậy, ai đã biết tư tưởng của Chúa? Ai đã làm cố vấn cho Người? Ai đã cho Người trước, để Người phải trả lại sau? Vì muôn vật đều do Người mà có, nhờ Người mà tồn tại và quy hướng về Người. Xin tôn vinh Thiên Chúa đến muôn đời! Amen.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Anh là Phêrô, nghĩa là Tảng Đá, trên tảng đá này, Thầy sẽ xây Hội Thánh của Thầy, và quyền lực tử thần sẽ không thắng nổi. Halleluia.

TIN MỪNG: Mt 16, 13-20

Anh là Phêrô, nghĩa là Tảng Đá, Thầy sẽ trao cho anh chìa khóa Nước Trời.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Matthêu.

Một hôm, khi Đức Giêsu đến miền Xêdarê Philipphê, Người hỏi các môn đệ rằng: “Người ta nói Con Người là ai?” Các ông thưa: “Kẻ thì nói là ông Gioan Tẩy Giả, kẻ thì bảo là ông Elia, người khác lại cho là ông Giêrêmia hay một trong các vị ngôn sứ”. Đức Giêsu lại hỏi: “Còn anh

em, anh em nói Thầy là ai?” Ông Simon Phêrô thưa: “Thầy là Đức Kitô, Con Thiên Chúa hằng sống”. Đức Giêsu nói với ông: “Này anh Simon, con ông Giona, anh thật là người có phúc, vì không phải phàm nhân mạc khải cho anh điều ấy, nhưng là Cha của Thầy, Đấng ngự trên trời. Còn Thầy, Thầy bảo cho anh biết: anh là Phêrô, nghĩa là Tảng Đá, trên tảng đá này, Thầy sẽ xây Hội Thánh của Thầy, và quyền lực tử thần sẽ không thắng nổi. Thầy sẽ trao cho anh chìa khóa Nước Trời: dưới đất, anh ràng buộc điều gì, trên trời cũng sẽ ràng buộc như vậy; dưới đất, anh tháo cởi điều gì, trên trời cũng sẽ tháo cởi như vậy”. Rồi Người cấm các môn đệ không được nói cho ai biết Người là Đấng Kitô.

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA
CHÚA NHẬT XXI THƯỜNG NIÊN
23-08-2026

“Chính Thầy là Đức Kitô, Con Thiên Chúa hằng sống” (Mt 16,16)

1. Xêsarêa Philipphê – nơi tuyên xưng đức tin

Xêsarêa Philipphê nằm ở cực bắc xứ Palestine. Đây là một thành phố nổi tiếng với nhiều đền thờ và ngẫu tượng của người Hy Lạp và Rôma. Người ta thờ thần Pan, thần Zeus và tôn kính cả quyền lực của đế quốc.

Chính tại nơi đây những thần linh và quyền lực ấy, Đức Giêsu hỏi các môn đệ: “Còn anh em, anh em bảo Thầy là ai?” Và Phêrô đã mạnh mẽ tuyên xưng: “Thầy là Đức Kitô, Con Thiên Chúa hằng sống.”

Đức Giêsu muốn các môn đệ tuyên xưng đức tin ngay giữa một thế giới đang đặt niềm tin vào tiền bạc, quyền lực và những thần tượng.

2. Đức Kitô – Đấng được Thiên Chúa sai đến

“Kitô” không phải là tên riêng của Đức Giêsu, nhưng là một tước hiệu. Từ này bắt nguồn từ tiếng Hy Lạp Christos, nghĩa là “Đấng được xức dầu”; tiếng Do Thái gọi là Mêsia.

Trong Cựu Ước, những người được xức dầu là những người được Thiên Chúa tuyển chọn và trao cho một sứ mạng đặc biệt.

Khi tuyên xưng Đức Giêsu là Đức Kitô, Phêrô xác tín rằng: Đức Giêsu chính là Đấng Thiên Chúa đã hứa và sai đến để cứu độ nhân loại.

3. Con Thiên Chúa hằng sống

Trong Cựu Ước, danh hiệu “con Thiên Chúa” có thể được dùng để chỉ dân Israel hoặc những người được Thiên Chúa tuyển chọn.

Nhưng nơi Đức Giêsu, danh hiệu ấy mang một ý nghĩa sâu xa hơn. Ngài không chỉ là một vị vua hay một ngôn sứ, nhưng là: Con của Thiên Chúa thật, Đấng đang sống và hoạt động giữa nhân loại. Thánh Gioan viết: “Lúc khởi đầu đã có Ngôi Lời. Ngôi Lời vẫn hướng về Thiên Chúa, và Ngôi Lời là Thiên Chúa.” (Ga 1,1)

4. Phần tôi – Còn con, con bảo Thầy là ai?

Câu hỏi Đức Giêsu dành cho các môn đệ ngày xưa cũng là câu hỏi dành cho mỗi người chúng ta hôm nay: “Còn con, con bảo Thầy là ai?”

Mỗi người phải tự trả lời bằng chính cuộc sống của mình.

Phần tôi, tôi muốn thưa với Chúa: “Lạy Chúa, Chúa là Đức Kitô, là Con Thiên Chúa hằng sống. Chúa là Đấng duy nhất con tin tưởng, yêu mến và bước theo, vì chỉ mình Chúa mới có thể ban cho con sự sống đời đời.”

Micaer

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

Chủ tế: Đức Giêsu đã thiết lập Hội thánh và trao cho Thánh Phêrô trách nhiệm lãnh đạo. Chúng ta chân thành cảm tạ Thiên Chúa và khẩn khoản nài xin:

1. “Anh là Phêrô, nghĩa là Tảng Đá, trên tảng đá này, Thầy sẽ xây Hội Thánh của Thầy, và quyền lực tử thần sẽ không thắng nổi.” Đức Thánh Cha là Đấng kế vị Thánh Phêrô mang trong mình sứ mạng gìn giữ, củng cố đức tin cho Hội Thánh trên đường lữ hành trần gian. Xin Chúa ban xuống trên Ngài muôn ơn lành hồn xác, để Ngài đủ sức chu toàn sứ vụ Chúa trao phó. **Chúng con cầu xin Chúa.**

ĐÁP: XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON

2. “Thầy là Đức Kitô Con Thiên Chúa hằng sống”. Xin cho các tín hữu biết siêng năng làm chứng cho Chúa bằng đời sống thánh thiện, yêu thương. Để ngang qua lối sống của họ, mọi người nhận biết Chúa và trở về với Chúa nhiều hơn. **Chúng con cầu xin Chúa.**

3. “Muôn vật đều do Người mà có, nhờ Người mà tồn tại và quy hướng về Người.” Ở nhiều nơi trên thế giới, vẫn còn nhiều người đang bị chèn ép, bách hại vì mang danh Kitô hữu. Xin cho những anh chị em đó được Chúa gìn giữ, an ủi giúp họ vững vàng chiến đấu trong Đức Tin nhờ ơn sủng Chúa ban. **Chúng con cầu xin Chúa.**

4. Mỗi gia đình là những viên gạch góp phần xây nên tòa nhà Hội Thánh. Xin cho mỗi thành viên trong gia đình biết quan tâm, yêu thương và nâng đỡ nhau mỗi ngày, hầu mỗi gia đình nên dấu chỉ tình yêu Chúa giữa xã hội hôm nay. **Chúng con cầu xin Chúa.**

Chủ tế: Lạy Cha, xin ban cho Giáo Hội tinh thần phục vụ của Chúa Kitô. Xin cho mỗi người chúng con trở nên men, muối và ánh sáng gian trần, hầu trở nên chứng tá khiêm hạ về Con Cha, Đấng đã trở thành tôi tớ mọi người. Người hằng sống và hiển trị muôn đời. **Amen.**



CHÚA NHẬT XXII THƯỜNG NIÊN

30-09-2026

BÀI ĐỌC I: Gr 20, 7-9

Vì Lời Đức Chúa mà con đây bị sỉ nhục

Lời Chúa trong sách ngôn sứ Giêrêmia.

Lạy Đức Chúa, Ngài đã quyến rũ con, và con đã để cho Ngài quyến rũ. Ngài mạnh hơn con, và Ngài đã thắng. Suốt ngày con đã nên trò cười cho thiên hạ, để họ nhạo báng con. Mỗi lần nói năng là con phải la lớn, phải kêu lên: “Bạo tàn! Phá hủy!” Vì Lời Đức Chúa mà con đây bị sỉ nhục và chế giễu suốt ngày. Có lần con tự nhủ: “Tôi sẽ không nghĩ đến Người, cũng chẳng nhân danh Người mà nói nữa”. Nhưng lời Ngài cứ như ngọn lửa bùng cháy trong tim, âm ỉ trong xương cốt. Con nén chịu đến phải hao mòn, nhưng làm sao nén được!

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 62

Đáp: *Lạy Thiên Chúa, Ngài là Chúa con thờ, linh hồn con đã khao khát Chúa.*

Xướng: Lạy Thiên Chúa, Ngài là Chúa con thờ, ngay từ rạng đông con tìm kiếm Chúa. Linh hồn con đã khát khao Ngài, tấm thân này mòn mỏi đợi trông, như mảnh đất hoang khô cằn, không giọt nước.

Xướng: Nên con đến ngắm nhìn Ngài trong nơi thánh điện, để thấy uy lực và vinh quang của Ngài. Bởi ân tình Ngài quý hơn mạng sống, miệng lưỡi này xin ca ngợi tán dương.

Xướng: Suốt đời con, nguyện dâng lời chúc tụng, và giơ tay cầu khẩn danh Ngài. Lòng thỏa thuê như khách vừa dự tiệc, môi miệng con rộn rã khúc hoan ca.

Xướng: Quả thật Ngài đã thương trợ giúp, nương bóng Ngài, con hớn hở reo vui. Trót cả tâm tình, con cùng Ngài gắn bó, gior tay quyền lực, Ngài che chở phù trì.

BÀI ĐỌC II: Rm 12, 1-2

Anh em hãy hiến dâng thân mình làm của lễ sống động.

Lời Chúa trong thư của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Rôma.

Thưa anh em, vì Thiên Chúa thương xót chúng ta, tôi khuyên nhủ anh em hãy hiến dâng thân mình làm của lễ sống động, thánh thiện và đẹp lòng Thiên Chúa. Đó là cách thức xứng hợp để anh em thờ phượng Người. Anh em cũng đừng có rập theo đời này, nhưng hãy cải biến con người anh em bằng cách đổi mới tâm thần, hầu có thể nhận ra đâu là ý Thiên Chúa: cái gì là tốt, cái gì đẹp lòng Chúa, cái gì hoàn hảo.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Xin Thân Phụ Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, soi trí mở lòng cho chúng ta thấy rõ, đâu là niềm hy vọng, mà ơn Người kêu gọi đem lại cho chúng ta. Halleluia.

TIN MỪNG: Mt 16, 21-27

Ai muốn theo Thầy, phải từ bỏ chính mình.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Matthêu.

Khi ấy, Đức Giêsu bắt đầu tỏ cho các môn đệ biết: Người phải đi Giêrusalem, phải chịu nhiều đau khổ do các kỳ mục, các thượng tế và kinh sư gây ra, rồi bị giết chết, và ngày thứ ba sẽ trỗi dậy. Ông Phêrô liền kéo riêng Người ra và bắt đầu trách Người: “Xin Thiên Chúa thương đừng để Thầy gặp phải chuyện ấy!” Nhưng Đức Giêsu quay lại bảo ông Phêrô: Satan, lui lại đằng sau Thầy! Anh cản lối Thầy, vì tư

tưởng của anh không phải là tư tưởng của Thiên Chúa, mà là của loài người”.

Rồi Đức Giêsu nói với các môn đệ: “Ai muốn đi theo Thầy, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình mà theo. Quả vậy, ai muốn cứu mạng sống mình, thì sẽ mất; còn ai mất mạng sống mình vì Thầy, thì sẽ tìm được mạng sống ấy. Nếu người ta được cả thế giới mà phải thiệt mất mạng sống, thì nào có lợi gì? Hoặc người ta sẽ lấy gì mà đổi mạng sống mình? Vì Con Người sẽ hiện đến trong vinh quang của Cha Người, cùng với các thiên sứ của Người, và bấy giờ, Người sẽ thưởng phạt ai nấy xứng việc họ làm”.

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA **CHÚA NHẬT XXII THƯỜNG NIÊN** **30-08-2026**

Hy vọng anh chị em được mạnh khỏe, tâm hồn bình an và có được niềm vui thánh thiện trong cuộc sống, dù cuộc sống còn vất vả, nhất là phải đối mặt với những ngày nóng như thiêu như đốt của ngày hè. Ước gì lòng yêu mến Chúa, tâm tư thao thức sống đức tin của chúng ta cũng được bùng cháy lên như vậy.

Anh chị em rất thân mến,

Trong những ngày hè oi bức thế này, được chọn đi tắm biển hay một chuyến leo núi, các bạn chọn cái nào? Nhạc sĩ Trần Long Ẩn có lý khi viết "*Ai cũng chọn việc nhẹ nhàng, gian khổ sẽ dành phần ai?*" là triết lý sống của con người bao đời, vì chẳng ai tự nhiên đi "*ngược đãi*" bản thân mình bao giờ. Ấy thế hôm nay, Chúa Giêsu lại rủ rê chúng ta "*Ai muốn theo Thầy, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình mà theo*" như nước vào cuộc chơi một "*game cực gắt*" Nghe lời mời này của Chúa, ít nhiều chúng ta cũng muốn quay xe, unfriend – huỷ kết bạn với Chúa luôn, phải không anh chị em? Chẳng phải chúng ta, mà đại ca của nhóm 12 – Thánh Phero còn sốc đến mức nhảy vào ngăn can với Chúa nữa cơ mà. Thế là bị Chúa mắng cho là đồ "*Satan*". Lời trách mắng này không phải Chúa ghét bỏ Phero, cho bằng vì Phero đang chơi trò "*bàn lùn*" với Chúa. Phero rút lui là phải, nói theo

ngôn ngữ người trẻ, vì chẳng phải Phero mà nhiều người trong chúng ta muốn Chúa làm một Đấng Messiah kiểu Idol K-pop: *Đẹp trai, quyền lực, đi đến đâu fan cuồng reo hò* đến đó, chứ không muốn một Đấng Messiah phải chịu khổ và chịu chết được đâu. Quả vậy, "*Ai cũng chọn việc nhẹ nhàng*" con người có khuynh hướng thích một "*Chúa chiến thắng*" chứ làm sao chấp nhận một "*Chúa Thập Giá*"

Như vậy, sống trong xã hội khi người ta đề cao chủ nghĩa yêu mình, thích hưởng thụ và khoái lạc, tại sao chúng ta phải từ bỏ chính mình? Phải hiểu thập giá mà Chúa mời gọi vác là gì? Chúng ta có thể hân hoan và sẵn sàng bước đi theo Chúa được không?

1. Chúa bảo "*từ bỏ chính mình*" nghe có vẻ đáng sợ như kiểu phải đi tu khắc khổ. Thưa không, Chúa chỉ muốn chúng ta "*nhấn nút xóa - delete*" những thứ độc hại bên trong con người của mình mà thôi. "*Từ bỏ chính mình*", không có nghĩa là phải xóa tài khoản, mà chỉ là "**Reset – đặt lại**" cái tôi của mình. Từ bỏ chính mình, cũng là sống lời khuyên của thánh Phaolô trong bài đọc 2 "*Anh em đừng theo thói đời này, nhưng hãy canh tân lòng trí anh em, để anh em biết đâu là thánh ý Chúa, biết điều gì tốt lành đẹp lòng Chúa và hoàn hảo*". Cụ thể, thay vì dành thời giờ lướt facebook hay tiktok nhiều giờ như thói quen, nhưng tối thứ bảy hãy bỏ thói quen đó, để ngủ sớm và dậy đi lễ cho đúng giờ. Kiểm chế một lời bình luận ác ý trên mạng xã hội, là từ bỏ ham muốn "*khẩu nghiệp*" khi thấy người mình không ưa. Mở miệng nói lời "*xin lỗi*" với cha mẹ, anh chị em hay người xung quanh là đã từ bỏ được cái tôi quá lớn, như viên đá nặng trong tâm mình rồi. Từ bỏ chính mình, chưa bao giờ là dễ dàng, mà đau đớn lắm, giống như đang nghiện trà sữa mà bắt cai vậy đó!

2. Thập giá mà Chúa Giesu mời gọi, không còn là cây gỗ nặng mấy chục ký để vác. Nhưng là những cây thập giá vô hình, thậm chí còn nặng trĩu hơn và khó vác hơn nhiều. Bài đọc 1, cho thấy "*Vì Lời Đức Chúa mà con đây bị sỉ nhục và chế giễu suốt ngày*" mà Giêrêmia như muốn từ chối thập giá vì nặng quá, sức ông đã kiệt quệ, không thể vác nổi. Nhưng Thiên Chúa đã chiêu mộ ông, thiêu đốt ông bằng ngọn lửa cháy bừng trong lòng, âm i trong xương cốt ông, muốn ông phải vác để cứu dân thoát khỏi sự ác. Mỗi người chúng ta cũng phải vác thập giá, đó là việc thức dậy sớm ngày Chúa Nhật để đến với Chúa thay vì ngủ nướng sau một đêm cày game hay lướt mạng. Thập giá đó cũng là áp lực của cuộc sống cơm áo gạo tiền, phải thành công trong cuộc sống. Hơn nữa, thập giá còn là áp lực với sự cô đơn, mặc dù danh sách bạn bè Facebook có tới hàng nghìn người nhưng không biết nhắn tin cho ai khi buồn. Với người trẻ, thập giá còn là những cảm dỗ sống thử, sống buông thả, hay những tổn thương trong gia đình. Chúa không bảo chúng

ta trốn chạy, nhưng Chúa bảo: **Vác lấy nó!** Nghĩa là đổi diện với thập giá bằng một thái độ tích cực, vì biết rằng Chúa Giesu đã chiến thắng thập giá và bước vào chiến thắng vinh quang. Nên chúng ta cũng được mời vác thập giá mình mà theo Chúa.

3. Bước theo Chúa Giêsu chưa bao giờ là con đường dễ dàng, nó đòi hỏi sự phá cách, lòng can đảm và chấp nhận lợi ngược dòng. Theo Chúa, bằng cách vác thập giá, quả là một cuộc phiêu lưu mạo hiểm nhưng cực kỳ đáng giá, vì là con đường duy nhất mang lại niềm vui đích thực và không bao giờ lỗi thời, và *"ai mất mạng sống mình vì Thầy, thì sẽ tìm được mạng sống ấy."* là một khẳng định không kết thúc ở lời nói suông, nhưng được kiểm chứng trong cuộc sống. Chính vì vậy, một mình vác không nổi, thì cùng với Chúa vác, vì *"Niềm vui được chia sẻ sẽ nhân đôi. Một mối hay nỗi buồn được chia sẻ sẽ vui đi một nửa."* Thập giá được vác với tình yêu, chính là bài tập giúp cho tâm hồn chúng ta **"level up – lên cấp"** mỗi ngày. Không có áp lực thì không có kim cương. Không qua Thập giá thì không có vinh quang sống lại. Như thế, thập giá không còn là dấu hiệu của khổ hình ô nhục, mà là nấc thang để chúng ta trèo cao hơn, vươn lên tới trời.

"Nếu ai đó cho tôi cuộc sống trải đầy thảm hồng, nhưng nó chẳng đem lại ích lợi gì cho tôi, thì tôi thích nhưng tôi sẽ không nhận." Câu nói của ai đó nhắc chúng ta đừng chọn lối sống *"flat down- nằm phẳng/chai lỳ"* nhưng dám chọn đứng dậy, dám sống khác biệt, dám vác thập giá của mình và bước đi cùng Chúa Giêsu – Người bạn trung thành tuyệt vời nhất, để chúng ta luôn biết mở rộng vòng tay đón tiếp mọi người bằng tình yêu của Chúa.

*Mỗi ngày tôi chọn một niềm vui
Chọn những bông hoa và những nụ cười
Tôi nhặt gió trời mời em giữ lấy
Để mắt em cười tựa lá bay.
Mỗi ngày tôi chọn đường mình đi
Đường đến anh em đường đến bạn bè
Tôi đợi em về bàn chân quen quá
Thảm lá me vàng lại bước qua.*

Ngôn sứ Giêrêmia cũng như thánh Phêrô đã từ chối, nhưng đã trở lại vác thập giá theo Chúa cho đến cùng. Có thể chúng ta cũng không khá hơn, nhiều lần cũng đã từ chối vác thập giá. Xin cho chúng ta biết trở lại vác thập giá theo Chúa, để thập giá của chúng ta trở nên thánh giá cứu mình, cũng như mang ơn cứu độ đến cho nhiều người.

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

Chủ tế: Thập giá là con đường cứu thế mà Chúa Kitô đã chọn để cứu chuộc nhân loại. Chúng ta hãy ngược nhìn Thập giá và tin tưởng dâng lời cầu nguyện với Chúa Cha:

1. “Anh em đừng theo thói đời này, nhưng hãy canh tân lòng trí anh em, để anh em biết đâu là thánh ý Chúa, biết điều gì tốt lành đẹp lòng Chúa và hoàn hảo”. Xin cho các mục tử trong Hội Thánh trung thành rao giảng chân lý Thập giá Chúa Kitô, con đường dẫn đến Nước Trời, cho dù nó có thể chói tai đối với người thời đại ngày nay. **Chúng con cầu xin Chúa.**

ĐÁP: XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.

2. “Nếu ai được lợi cả thế gian mà thiệt hại sự sống mình, thì được ích gì”. Xin cho các nhà lãnh đạo, các nhà kinh tế đang bị đồng tiền làm cho mù mắt lương tâm, biết thay đổi suy tư và cách sống; hầu có thể đóng góp xây dựng đất nước và xã hội được văn minh hơn. **Chúng con cầu xin Chúa.**

3. “Con đường của sự trọn hảo phải qua Thập giá”. Xin cho những ai đang gặp khốn khó vì cách này cách khác, được Chúa Thánh Thần ban sức mạnh, để thập giá họ đang gặp trở nên nguồn sức mạnh dẫn đưa họ đến sự sống tròn đầy, thiện hảo và hạnh phúc đời đời. **Chúng con cầu xin Chúa.**

4. “Chúa đã hùng mạnh hơn tôi và thắng được tôi”. Xin cho cộng đoàn phụng vụ hôm nay và mọi tông đồ giáo dân trong các giáo xứ, có được sự can đảm, sẵn sàng hiến thân cho Chúa và phục vụ vì lợi ích của tha nhân, để từ đó cộng đoàn dân Chúa ngày càng thăng tiến hơn trong công bình và bác ái. **Chúng con cầu xin Chúa.**

Chủ tế: Lạy Cha là nguồn mạch mọi hồng ân, xin ban cho chúng con sức mạnh để có thể đáp trả lại lời mời gọi của Cha bằng tình yêu, đồng thời đôi bước theo Con Cha bằng việc nhần nạy vác thánh giá mình mỗi ngày, và quảng đại hy sinh cho anh chị em mình. Chúng con cầu xin nhờ Đức Kitô Chúa chúng con. **Amen.**

Lá Thư Mẹ Vụ



Anh chị em rất thân mến

Giải bóng đá thế giới đã kết thúc với cuộc tranh tài sôi nổi giữa hai đội bóng của Tây Ban Nha và Á Căn Đình. Kết quả là đội bóng Tây Ban Nha đã chiến thắng một cách xứng đáng trong sự tiếc nuối của rất đông cổ động viên cũng như của toàn dân chúng Á Căn Đình. Thể thao nói chung, đặc biệt, qua các trận tranh tài, luôn là một cơ hội mở lòng để làm bạn, chia sẻ niềm vui và hy vọng, cũng như chứng tỏ sự kiên trì, khả năng ứng phó với nghịch cảnh.

Thánh Phaolô cũng ví von hành trình đức tin là một cuộc đua, cần sự rèn luyện kiên trì, cố gắng, luôn sống trong hy vọng và khiêm tốn đứng dậy bắt đầu lại khi thất bại. Cuộc sống của chúng ta hôm nay, trên thế gian này, cũng được xem như một cuộc chạy đua giành chiến thắng tội lỗi, giành triều thiên sự sống đời đời trên Thiên Quốc, vì vậy chúng ta cần tôi luyện từng ngày bằng lời cầu nguyện, bằng các việc hy sinh hãm mình, bằng đời sống trong sạch, quảng đại chia sẻ và phục vụ. Xin Chúa cho mỗi người chúng ta sống hành trình thế gian này trong hy vọng, trong niềm vui và cố gắng với xác tín rằng: kết thúc của hành trình sẽ là cuộc gặp mặt đoàn tụ với Thiên Chúa vĩnh cửu trên Nước Trời.

Ngày 15 tháng 8, Giáo Hội long trọng mừng kính Đức Mẹ lên trời cả hồn lẫn xác. Qua Tín Điều này, Giáo Hội dạy chúng ta tin rằng: Mẹ Maria đã được Thiên Chúa - từ đời đời - đã yêu thương, ban cho đặc ân vô nhiễm nguyên tội, vì thế, Mẹ không bị ảnh hưởng của tội lỗi và hậu quả của nó là sự chết, do đó, Mẹ đã được Chúa ban thưởng trên thiên đàng cả hồn lẫn xác ngay khi vừa lìa khỏi thế gian.

Lễ Mẹ lên trời cũng là bồn mạng của CĐ Fujisawa, và như truyền thống đạo đức của cộng đoàn từ khi mới thành lập, vào ngày lễ, các cha sẽ ban bí tích giải tội từ lúc 15g00, sẽ có rước kiệu Đức Mẹ và ngày hội sẽ được kết thúc bằng thánh lễ dâng kính Mẹ Maria. Tôi xin kính mời anh chị em sống gần Fujisawa cố gắng sắp xếp thời gian, chương trình để đến tham dự thánh lễ này, như một diễn tả của lòng yêu mến, biết ơn Mẹ Maria, Mẹ của Hội Thánh, Mẹ của chúng ta và để cầu nguyện cho Giáo Hội, cho nhau cũng như để chúc mừng Cộng Đoàn Fujisawa trong ngày bồn mạng.

Xin mọi người cũng cầu nguyện cho Đại Hội Giới Trẻ lần thứ 2 của Giáo Phận Nagoya sẽ được tổ chức tại Seki từ ngày 13 đến ngày 14 tháng 8; Kiệu Đức Mẹ La Vang và thánh lễ Quốc Tế tại Giáo Phận Kagoshima vào ngày 16 tháng 8 tại nhà thờ chính tòa Kagoshima.

Đặc biệt chúng ta hướng lòng về Đại Hội toàn quốc Đức Mẹ La Vang lần thứ 32, sẽ được tổ chức tại La Vang, Giáo Phận Huế, từ ngày 13 đến ngày 15 tháng 8. Theo truyền thống của Giáo Hội Việt Nam, đã có từ ngày thành lập Hàng Giáo Phẩm tại Việt Nam vào năm 1961, cứ mỗi 3 năm 1 lần, Đại Hội Toàn Quốc Đức Mẹ La Vang sẽ được tổ chức trong 3 ngày tại Trung Tâm Thánh Mẫu La Vang, tỉnh Quảng Trị. Từ khắp nơi trên toàn quốc, các Giám Mục, linh mục, tu sĩ nam nữ và giáo dân quy tụ về dưới chân Mẹ trong suốt 3 ngày đêm, cùng nhau cầu nguyện, dâng thánh lễ, chào Minh Thánh Chúa, đồng thời ca tụng Thiên Chúa khi chiêm ngưỡng và học hỏi về Đức Trinh Nữ Maria, Mẹ Thiên Chúa, để cầu nguyện cho Giáo Hội, tổ quốc và cho từng cá nhân, gia đình. Nhìn lại lịch sử của Giáo Hội tại Việt Nam, chính tại La Vang mà Mẹ Thiên Chúa đã hiện ra biết bao nhiêu lần để an ủi, khích lệ các tín hữu trong suốt 3 thế kỷ bị bách hại, và không chỉ nâng đỡ đức tin mà thôi, Mẹ còn bày tỏ lòng nhân từ yêu thương của Thiên Chúa cho tất cả những ai, giáo dân cũng như lương dân, đau yếu, bệnh tật bằng cách chữa lành, cũng như ban lại cho những ai đau khổ tâm linh sự bình an. Trong những ngày đại hội lần thứ 32 năm nay, từ ngày 13-15 tháng 8, chúng ta cùng hướng về La Vang, hiệp cùng Giáo Hội tại Việt Nam, xin Mẹ cầu cùng Chúa ban cho quốc thái dân an, cho mỗi gia đình, mỗi cá nhân biết sống ơn gọi của mình một cách thánh thiện, biết sống bác ái, phục vụ trong khiêm tốn và trung thành, noi theo gương xin vâng của Mẹ.

Mùa hè nóng bức lại trở về trên đất nước Phù Tang, những ngày nghỉ lễ Obon là thời gian đoàn tụ lý tưởng của gia đình: quý vị phụ huynh sẽ có được một thời gian nghỉ ngơi sau những tháng ngày vất vả với công việc, con cái lại được nghỉ hè, đây là thời gian các bậc cha mẹ được gần gũi con cái một cách trọn vẹn hơn, qua đó chúng ta có thể giúp đỡ và hướng dẫn con cái trong việc học, và qua những buổi đi giả ngoại, những ngày trại hè, cha mẹ chia sẻ với con cái những vui buồn, lo lắng và hy vọng, bù đắp lại cả năm trường, tuy cùng sống trong một căn nhà nhỏ bé, chúng ta lại ít có thời gian đồng hành với con cái. Nhờ sự gần gũi này, cha mẹ mới hiểu được con cái, mới có thể hướng dẫn, giáo dục con cái và chia sẻ với con cái những ưu tư, lo lắng, những suy nghĩ về tương lai. Chúng ta chỉ có thể gần gũi, lo lắng cho con cái khi chúng còn bé, một khi con cái lớn lên, nó sẽ

không còn muốn theo cha mẹ, nó có cuộc sống riêng của nó, khi đó chúng ta muốn dạy dỗ, hướng dẫn cũng khó mà thực hiện được. Xin cầu chúc anh chị em có những ngày nghỉ thật bình an, ý nghĩ và hạnh phúc.

Mừng lễ Đức Mẹ lên trời. Hẹn gặp lại anh chị em trong các thánh lễ tiếng Việt. Xin Mẹ La Vang cầu cùng Chúa ban cho anh chị em tràn đầy ân sủng, niềm vui và bình an.



Linh Mục của anh chị em
P.M. Nguyễn Hữu Hiến



TIN NHÓM CHIA SẺ LỜI CHÚA

Trong tháng 07/2026, Nhóm đã nhận được học bổng giúp cho các trẻ em nghèo hiếu học tại Việt Nam niên khóa 2026-2027 của quý vị ân nhân sau đây:

- AC Tài-Nga (Takatori, Kobe) giúp ba em: 30.000 yen
- AC Tiến (Atsugi, Kanagawa-Ken) giúp một em: 10.000 yen
- AC Điệp-Anh (Saitama-Ken) giúp mười em: 100.000 yen
- AC Tuấn-Hằng (Osaka) giúp một em: 10.000 yen
- AC Tùng-Yến (Osaka) giúp một em: 10.000 yen
- AC Tuấn Vân (Osaka) giúp hai em: 20.000 yen
- AC Khôi-Loan (USA) giúp hai em: 20.000 yen
- Chị Quế (Úc) giúp hai em: 20.000 yen
- Khánh Huyền (Úc) giúp một em: 10.000 yen
- Thảo Hồng (Úc) giúp một em: 10.000 yen
- Tuyết Mai (Yokohama) giúp sáu em: 60.000 yen
- Bác Dung (Yokohama) giúp hai em: 20.000 yen
- Cô Nguyễn thị Lan (Yamato, Kanagawa-Ken) giúp một em: 10.000 yen
- AC Trung-Thủy (Yokohama) giúp năm em: 50.000 yen

Thay mặt cho các trẻ em bất hạnh tại quê nhà, Nhóm CSLC xin chân thành biết ơn các cộng đoàn, các ban đại diện, các Nhóm và tất cả quý vị ân nhân đã

quảng đại chia sẻ, hầu xoa dịu những đau khổ và thiếu thốn của các em. Đây cũng là một hình thức giúp đỡ và xây dựng Giáo Hội cũng như tổ quốc Việt Nam.

Ước mong quý vị sẽ tiếp tục quảng đại tiếp tay với Nhóm trong công tác bác ái này. Xin Ba Ngôi Thiên Chúa chúc lành cho quý vị.

Nhóm Chia Sẻ Lời Chúa

NHÂN TIN VỚI CÁC ÂN NHÂN GIÚP HỌC BỔNG

Để có thể gởi tiền về cho các em học sinh nghèo tại Việt Nam niên học mới 2026-2027, sẽ được khai giảng vào đầu tháng 8, xin quý vị ân nhân tiếp tục quảng đại chia sẻ với các em, nhờ đó, các em sẽ có một tương lai tốt đẹp hơn và qua các em, Giáo Hội cũng như tổ quốc Việt Nam được ngày càng phát triển. Xin quý vị ân nhân gởi tiền học bổng (10.000 yen) về cho Tuyết Mai. Quý vị nào không thể tiếp tục giúp cho các em, xin cũng vui lòng cho Nhóm CSLC biết, để có thể sắp xếp cho các em, hầu các em không bị gián đoạn việc học.

Thay mặt các trẻ em nghèo tại Việt Nam, Nhóm CSLC Tokyo xin chân thành tri ân quý vị. Xin Thiên Chúa giàu lòng thương xót, chúc lành cho quý vị và gia đình.

Nhóm CSLC Tokyo

THÔNG BÁO TƯ VẤN Y TẾ, LUẬT PHÁP MIỄN PHÍ

Chúng tôi sẽ tổ chức buổi tư vấn cho mọi người không phân biệt tôn giáo đang gặp khó khăn theo chi tiết bên dưới

- Thời gian từ 3 giờ đến 5 giờ chiều chủ nhật ngày 23 tháng 8
- Địa điểm : nhà thờ công giáo Chofu
- Địa chỉ : Tokyo to, Chofu-Shi , Fujimi-Cho, 3 chome 21-12

Bác sĩ Yamamura sẽ phụ trách tư vấn y tế

Luật sư Morishita phụ trách tư vấn luật pháp .

Nếu bạn đang gặp khó khăn về y tế hoặc luật pháp hãy đến với chúng tôi để được tư vấn , các vấn đề các bạn trình bày sẽ được giữ kín . Có thông dịch hỗ trợ .

Chúng tôi cũng tư vấn online cho các bạn ở xa. Cần liên hệ đăng ký trước để được sắp xếp hướng dẫn.

Liên hệ người phụ trách

Cha Micae Nguyễn Minh Lập : Tel 070- 2021-5159

Hoặc Sáng Thảo : Tel 090-8517-1414 (Zalo)

**BÀI GIẢNG CỦA ĐỨC HỒNG Y LUIS ANTONIO G.
TAGLE,
ĐẶC SỨ CỦA ĐỨC THÁNH CHA,
TRONG THÁNH LỄ TUYÊN PHONG CHÂN PHƯỚC CHO
CHA PHANXICÔ XAVIÊ TRƯƠNG BỬU DIỆP NGÀY 02/7/2026**

Anh chị em thân mến,

Chúng ta hãy ngợi khen Thiên Chúa, Đấng đã quy tụ chúng ta trong Thánh lễ Tuyên phong Chân phước Linh mục Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp, vị mục tử của Tắc Sậy, chứng nhân đức tin và là vị tử đạo của Giáo hội Công giáo. Qua ngài, Giáo hội tại Việt Nam được Thiên Chúa chúc lành. Ngài cũng là hồng ân của Chúa dành cho toàn thể Hội thánh và cho gia đình nhân loại.

Nhiều người, kể cả các tín hữu Công giáo, vẫn đặt câu hỏi: Vì sao cái chết của Linh mục Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp lại được Giáo hội tôn vinh là Chân phước? Có lẽ, theo cái nhìn của thế gian, người ta sẽ gọi những người như ngài là "những người xấu số" hơn là "chân phước". Tuy nhiên, chúng ta hãy cùng suy nghĩ dưới ánh sáng đức tin.

Thánh lễ hôm nay đưa chúng ta trở về với giáo huấn của Chúa Giêsu trong Tin mừng theo Thánh Matthêu, chương năm, về các mối phúc thật:

"Phúc thay ai xây dựng hòa bình, vì họ sẽ được gọi là con Thiên Chúa. Phúc thay ai bị bách hại vì sống công chính, vì Nước Trời là của họ. Phúc thay anh em khi vì Thầy mà bị người ta sỉ vả, bách hại và vu khống đủ điều xấu xa. Anh em hãy vui mừng hớn hở, vì phần thưởng dành cho anh em ở trên trời thật lớn lao."

Như vậy, những ai bị bách hại vì Danh Chúa, bị thế gian khước từ nhưng được Thiên Chúa đón nhận, chính là những người có phúc. Tuy nhiên, cần lưu ý rằng không phải mọi cuộc bách hại đều vì Danh Chúa. Chỉ khi một người chấp nhận đau khổ và thử thách vì Chúa Giêsu, người ấy mới thực sự làm chứng rằng mình thuộc về Thiên Chúa hơn là thuộc về thế gian.

Trong Tin mừng theo thánh Gioan, Chúa Giêsu khẳng định rằng Người đã chọn chúng ta để thuộc về Người, chứ không thuộc về sự dữ. Người mời

gọi chúng ta sống theo lời Người dạy, sống trong sự thật, không giả dối và luôn kết hợp với Người, ngay cả giữa những hiểm nguy. Người môn đệ đích thực là người yêu mến Chúa, ở lại với Chúa và trung thành với Người ngay trong những lúc bị bách hại.

Chân phước Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp mời gọi mỗi người chúng ta đáp lại tiếng gọi ấy: Hãy chọn Chúa và nương tựa vào Người mỗi ngày trong cuộc sống.

Giờ đây, tôi muốn hỏi anh chị em:

Anh chị em sẽ chọn điều gì?

Anh chị em sẽ làm giàu bằng những cách bất chính hay mưu sinh bằng sự chân thật?

Anh chị em sẽ chỉ tích trữ của cải cho bản thân hay biết quảng đại chia sẻ với những người nghèo khó?

Anh chị em sẽ chọn cuộc sống tiện nghi cho riêng mình hay sẵn sàng mang lấy đau khổ của tha nhân?

Nếu chọn Chúa Giêsu, anh chị em đã được chúc phúc.

Phúc thay những ai chọn sống theo gương Chân phước Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp.

Giờ đây, chúng ta hãy cùng suy nghĩ về ý nghĩa của sự tử đạo.

Thông thường, người ta nghĩ tử đạo chỉ đơn thuần là cái chết. Nhưng ý nghĩa sâu xa của tử đạo chính là chấp nhận chết vì chân lý, vì Danh Chúa và để làm chứng cho Đức Giêsu Kitô.

Các vị tử đạo loan báo Tin mừng bằng chính lời nói, hành động và mối tương quan mật thiết với Chúa. Khi một người sẵn sàng hiến mạng sống vì Danh Chúa, chứng tá của họ trở nên đáng tin hơn bất cứ lời giảng dạy nào. Người tử đạo là một nhà truyền giáo tuyệt vời, bởi chính cuộc đời họ làm chứng cho Đức Kitô.

Vậy ai là người làm chứng cho Đức Giêsu?

Đó là những người sống trong sự thật vì Chúa.

Trong bài đọc thứ hai, trích thư thứ nhất của Thánh Phêrô, Tông đồ, chúng ta vừa nghe:

"Anh chị em thân mến, anh chị em hãy tôn thờ Đức Kitô là Chúa trong lòng mình; hãy luôn luôn sẵn sàng trả lời cho bất cứ ai chất vấn về niềm hy vọng của anh chị em. Nhưng phải trả lời cách hiền hòa và với lòng kính cẩn;

hãy giữ lương tâm ngay chính, để khi anh chị em bị vu khống thì những kẻ phi báng nếp sống tốt đẹp của anh chị em trong Đức Kitô phải xấu hổ." (1 Phêrô 3,15-16)

Người tử đạo là người luôn sống vui tươi, hiền hòa, đầy lòng nhân hậu và can đảm, ngay cả khi phải đối diện với sự chống đối.

Chân phước Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp chưa bao giờ chần chừ trong việc sống đức ái và làm chứng cho chân lý. Ngài yêu thương người nghèo, tận tụy phục vụ tha nhân. Ngài sống tình yêu của Thiên Chúa bằng việc quan tâm, ôm lấy mọi người, kể cả những người chưa biết Chúa. Đặc biệt, ngài đã ở lại với đoàn chiên giữa lúc hiểm nguy thay vì tìm đường chạy trốn.

Chân phước Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp mời gọi chúng ta hãy can đảm làm chứng cho tình yêu Thiên Chúa bằng chính đời sống của mình.

Tôi muốn hỏi anh chị em một lần nữa:

Anh chị em sẽ làm chứng cho Đức Kitô hay sẽ tiếp tục loan truyền những tin giả?

Anh chị em sẽ chọn sống theo gương Đức Giêsu trong đức ái hay sẽ chọn những con đường khác?

Anh chị em sẽ thỏa mãn với thành công và danh tiếng cá nhân hay sẽ hãnh diện vì được mang Danh Chúa?

Người tử đạo chân chính giúp mọi người biết phân định điều gì đáng để lựa chọn.

Thế giới hôm nay đang rất cần những con người dám làm chứng cho sự thật.

Chúng ta đừng sống cho bạo lực, thù hận, chia rẽ, kích động hay những điều sai sự thật.

Mối tương quan của người tử đạo với Thiên Chúa được thể hiện rõ qua niềm hy vọng mà họ luôn gìn giữ giữa những cuộc bách hại.

Thánh Phêrô nói rằng người ta có thể giết chết thân xác, nhưng sự sống trong Thần Khí thì không bao giờ bị hủy diệt.

Cuộc đời và sứ mạng của Đức Giêsu không kết thúc bằng khổ đau và cái chết, nhưng được hoàn tất trong ánh sáng Phục sinh vinh hiển.

Đức Kitô đã thực sự sống lại. Người đang hiển trị trong Nước của Người, ngự bên hữu Chúa Cha và không ngừng chuyển cầu cho chúng ta.

Chính niềm tin vào Đức Giêsu Phục Sinh đem lại cho chúng ta một niềm hy vọng vững chắc.

Vinh quang mà Thiên Chúa hứa ban sẽ không bao giờ phai tàn.

Chúng ta hãy nhớ đến người trộm lành bị đóng đinh bên cạnh Chúa Giêsu. Trong giây phút cuối cùng của cuộc đời, ông tha thiết thưa với Chúa: "Xin Ngài nhớ đến tôi khi vào Nước của Ngài." Và Chúa Giêsu đã lập tức đáp lại lời cầu xin ấy. Người trộm chỉ xin được Chúa nhớ đến, và Chúa đã ghi nhớ ông trong chính trái tim của Người.

Thế gian có thể quên lãng chúng ta, nhưng Đức Giêsu Phục Sinh sẽ không bao giờ quên những ai thuộc về Người.

Thánh Stêphanô, vị tử đạo tiên khởi, giữa lúc chịu đau khổ đã được thấy trời mở ra và Con Người ngự bên hữu Thiên Chúa. Vinh quang Nước Trời đang chờ đợi phía trước.

Các vị tử đạo đã bước qua đau khổ, gươm giáo và cái chết để tiến vào vinh quang ấy.

Chúng ta tin rằng Chân phước Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp đã gặp gỡ Đức Giêsu và đang sống trong hạnh phúc vĩnh cửu với Người. Ngài mời gọi chúng ta đặt trọn niềm hy vọng nơi Đức Giêsu.

Chính Chúa sẽ làm cho cuộc đời và sứ mạng của chúng ta được bền vững, chứ không phải của cải vật chất.

Vì thế, tôi lại muốn hỏi anh chị em:

Anh chị em sẽ chọn đặt nền tảng cuộc đời trên sự giàu có của thế gian hay trên sự giàu có của Thiên Chúa?

Anh chị em sẽ tìm kiếm danh tiếng và những lượt thích, lượt chia sẻ trên mạng xã hội hay sẽ chọn nương tựa nơi Thiên Chúa?

Anh chị em sẽ chọn những vũ khí gây nên chiến tranh hay sẽ đón nhận món quà là chính Đức Kitô, Đấng đem lại bình an đích thực?

"Phúc thay ai xây dựng hòa bình, vì họ sẽ được gọi là con Thiên Chúa.

Phúc thay ai bị bách hại vì Danh Chúa, vì Nước Trời là của họ."

Lạy Đức Trinh Nữ Maria, Mẹ Hòa Bình, xin chuyển cầu cho chúng con.

Xin Chân phước Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp cầu bầu cùng Chúa; a cho chúng con.

Amen.

LỊCH SỬ GH NHẬT (17) TỔNG GIÁO PHẬN TOKYO

Nhìn vào lịch sử Giáo hội Công giáo tại Nhật Bản, chúng ta có thể nhận ra rằng mỗi giáo phận đều mang một dấu ấn riêng, gắn liền với từng giai đoạn thăng trầm của Giáo hội. Nếu Giáo phận Nagasaki được xem là chiếc nôi của đức tin Kitô giáo Nhật Bản trong thời kỳ bách hại, thì Tổng Giáo phận Tokyo lại là biểu tượng của sự hồi sinh, phát triển và hội nhập của Giáo hội vào xã hội Nhật Bản trong thời hiện đại.

Bối cảnh hình thành

Có thể nói, các nhà truyền giáo thuộc Hội Thừa sai Paris (MEP) bắt đầu hiện diện tại vùng Edo (Tokyo ngày nay) từ khoảng năm 1872, sau khi chính quyền Minh Trị từng bước nói lỏng những hạn chế đối với Kitô giáo.

Một số cột mốc quan trọng trong giai đoạn này có thể kể đến:

- 1871–1872: Các linh mục MEP đến Yokohama và Edo để phục vụ cộng đồng người nước ngoài, đồng thời chuẩn bị cho việc truyền giáo giữa người Nhật.
- 1873: Chính phủ Minh Trị chính thức bãi bỏ lệnh cấm Kitô giáo, mở ra một thời kỳ truyền giáo hợp pháp sau hơn hai thế kỷ bị cấm đoán.
- 1877: Đức cha Pierre-Marie Osouf, MEP, được bổ nhiệm làm Đại diện Tông tòa Bắc Nhật Bản và đặt trung tâm mục vụ tại Tokyo.

Sau cuộc Duy tân Minh Trị, Tokyo trở thành thủ đô mới của Nhật Bản khi triều đình được chuyển từ Kyoto đến đây. Trong bối cảnh ấy, Giáo hội Công giáo cũng dần chuyển trọng tâm tổ chức mục vụ về Tokyo. Các nhà truyền giáo lần lượt xây dựng chủng viện, nhà thờ, trường học, bệnh viện và nhiều cơ sở bác ái, tạo nền tảng cho sự phát triển của Giáo hội trong thời kỳ mới.

Khoảng năm 1874, các thừa sai xây dựng một nhà thờ tại khu Tsukiji, khi ấy là khu định cư của người nước ngoài. Từ trung tâm truyền giáo này, Tin Mừng dần được loan báo khắp vùng Kanto. Về sau, trung tâm của Tổng Giáo phận được chuyển đến Nhà thờ Chính tòa Đức Bà hiện nay (St. Mary's Cathedral), được xây dựng mới và cung hiến vào năm 1964.

Ngày 17 tháng 4 năm 1891, Đức Giáo hoàng Lêô XIII ban hành sắc chỉ thành lập Giáo phận Tokyo, tách khỏi Hạt Đại diện Tông tòa Bắc Nhật Bản. Đức cha Pierre-Marie Osouf, MEP, trở thành Giám mục tiên khởi của giáo phận.

Việc thành lập Giáo phận Tokyo là một phần trong cuộc cải tổ cơ cấu Giáo hội tại Nhật Bản. Tiếp đó, ngày 15 tháng 6 năm 1891, Đức Giáo hoàng Lêô XIII chính thức thiết lập Hàng Giáo phẩm Công giáo tại Nhật Bản, đánh dấu bước trưởng thành của Giáo hội địa phương sau thời kỳ truyền giáo.

Đến năm 1927, Giáo phận Tokyo được nâng lên hàng Tổng Giáo phận. Đức Tổng Giám mục tiên khởi là Đức cha Jean-Pierre Rey, cũng thuộc Hội Thừa sai Paris.

Tổng Giáo phận Tokyo phát triển qua năm tháng

Từ cuối thế kỷ XIX đến đầu thế kỷ XX, Nhật Bản bước vào thời kỳ hiện đại hóa nhanh chóng trên nhiều phương diện. Cùng với sự phát triển của đất nước, Tổng Giáo phận Tokyo cũng từng bước mở rộng các hoạt động mục vụ nhằm đáp ứng những nhu cầu mới của xã hội.

Nhiều hội dòng nam và nữ từ châu Âu cũng như Bắc Mỹ đến phục vụ tại Tokyo. Các ngài không chỉ dấn thân trong công cuộc truyền giáo mà còn tích cực hoạt động trong các lĩnh vực giáo dục, y tế và bác ái. Hàng loạt trường học, nhà trẻ, bệnh viện và các cơ sở xã hội được thành lập, góp phần xây dựng hình ảnh một Giáo hội luôn đồng hành với con người.

Một dấu mốc đặc biệt là sự ra đời của Đại học Sophia vào năm 1913. Đây là trường đại học Công giáo đầu tiên tại Nhật Bản và cũng là một biểu tượng của tiến trình hội nhập giữa đức tin Kitô giáo với nền văn hóa Nhật. Cho đến hôm nay, Đại học Sophia vẫn là một trong những trường đại học danh tiếng của đất nước, đào tạo nhiều thế hệ trí thức và góp phần thúc đẩy đối thoại giữa Giáo hội với xã hội đương đại.

Sau Công đồng Vatican II, Tổng Giáo phận Tokyo bước vào một giai đoạn phát triển mới với trọng tâm là đồng hành cùng con người trong bối cảnh xã hội hiện đại.

Là trung tâm chính trị, kinh tế và văn hóa của Nhật Bản, Tokyo quy tụ người dân đến từ khắp các địa phương trong nước cũng như nhiều quốc gia trên thế giới. Vì thế, đời sống mục vụ của Tổng Giáo phận mang đậm tính quốc tế. Nhiều giáo xứ thường xuyên cử hành Thánh lễ bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau như tiếng Anh, tiếng Hàn, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Tagalog, tiếng Việt và nhiều ngôn ngữ khác, giúp các cộng đoàn di dân có thể sống đức tin trong sự hiệp thông với Giáo hội địa phương.

Lịch sử của Tổng Giáo phận Tokyo cũng gắn liền với sự phục vụ tận tụy của nhiều vị mục tử nhiệt thành. Các ngài không chỉ chăm lo đời sống đức tin của cộng đoàn Công giáo mà còn tích cực đóng góp cho xã hội trong các lĩnh vực giáo dục, hòa bình, công lý và bảo vệ phẩm giá con người. Đặc biệt, các vị Hồng y của Tokyo trong nhiều thập niên qua đã góp phần đưa tiếng nói của Giáo hội Nhật Bản đến với Giáo hội hoàn vũ qua việc tham gia các Thượng Hội đồng Giám mục, thúc đẩy đối thoại quốc tế và khích lệ Giáo hội Nhật Bản mở rộng tầm nhìn truyền giáo trong bối cảnh toàn cầu hóa.

Vai trò của Tổng Giáo phận Tokyo

Nếu Nagasaki gợi nhớ đến ký ức hào hùng của các vị tử đạo và lòng trung thành kiên vững của các Kitô hữu ẩn mình suốt hơn hai thế kỷ bách hại, thì Tokyo lại biểu tượng cho sức sống mới của Giáo hội trong thời hiện đại.

Chính tại đây, Giáo hội đã tìm ra một phương thức hiện diện mới giữa lòng xã hội Nhật Bản. Không phải bằng số lượng tín hữu đông đảo, nhưng bằng chứng tá của giáo dục, văn hóa, bác ái, đối thoại và phục vụ con người. Đó cũng chính là con đường truyền giáo mà Giáo hội Nhật Bản đang kiên trì thực hiện trong bối cảnh xã hội hôm nay.

Ngày nay, Tổng Giáo phận Tokyo tiếp tục giữ vai trò trung tâm của Giáo hội Công giáo tại Nhật Bản với nhiều sáng kiến mục vụ nhằm đáp ứng những thách thức của một xã hội đang già hóa, tỷ lệ sinh ngày càng giảm, xu hướng tục hóa gia tăng và số lượng người nước ngoài sinh sống ngày càng nhiều. Chính những thách thức ấy cũng mở ra những cơ hội mới để Giáo hội thực thi sứ mạng loan báo Tin Mừng bằng đời sống phục vụ, đối thoại và tình thân hiệp hành.

Một vài con số thống kê

Tổng Giám mục: Đức Hồng y Isao Kikuchi, S.V.D.

Dân số: 20.307.005 người

Số giáo dân: 93.569 người (khoảng 0,46% dân số)

Linh mục: 309 vị (69 linh mục triều và 240 linh mục dòng)

Chủng sinh: 2

Phó tế vĩnh viễn: 3

Nữ tu: 1.133

Tu sĩ nam: 337

Trong số các linh mục và tu sĩ đang phục vụ tại Tổng Giáo phận Tokyo hiện nay có khá nhiều người Việt Nam. Các ngài đang âm thầm đồng hành với cộng đoàn Công giáo Việt Nam ngày càng phát triển. Và các góp phần tích cực vào đời sống mục vụ của Giáo hội địa phương.

Từ một vùng truyền giáo nhỏ bé sau thời kỳ cấm đạo, Tổng Giáo phận Tokyo hôm nay đã trở thành trung tâm của Giáo hội Công giáo tại Nhật Bản. Dù số tín hữu chỉ chiếm một tỷ lệ rất nhỏ trong dân số, nhưng qua các hoạt động giáo dục, bác ái, đối thoại và phục vụ con người, Tổng Giáo phận vẫn không ngừng làm chứng cho Tin Mừng giữa một xã hội hiện đại và tục hóa. Có lẽ, Tổng Giáo phận cũng chính là hình ảnh của Giáo hội Nhật hôm nay: khiêm tốn, âm thầm nhưng luôn trung thành với sứ mạng loan báo Tin Mừng.

Lm. Joachim Hoài

YÊU THƯƠNG và TÔN TRỌNG

† Bình an và Thiện hảo.

Từ số này, mỗi tháng chúng ta sẽ cùng nhau chiêm ngưỡng một bức trong bộ 28 bức bích họa của Giotto về cuộc đời Thánh Phanxicô (kích thước mỗi bức là cao 2m7 và rộng 2m3) tại Nhà thờ thượng của Vương cung Thánh đường Thánh Phanxicô ở Assisi. Con sẽ giới thiệu các bức họa để mỗi người tự cảm nhận, đồng thời để chắc chắn hơn, con sẽ trích dẫn thêm từ cuốn *Đại Truyện Thánh Phanxicô Assisi của Thánh Bonaventura* và phân giải thích bức họa của Cha Tanizaki, cùng với những cảm nhận cá nhân của riêng con khi đứng trước các bức bích họa.

Vậy, bức họa đầu tiên, chúng ta hãy cùng chiêm ngưỡng: "**Người đàn ông đơn sơ tôn kính Thánh Phanxicô**".



Trích từ Chương I, mục 2, cuốn *Đại Truyện Thánh Phanxicô* của Thánh Bonaventura:

"Sự dịu dàng của Phanxicô hòa quyện cùng phong cách tình tế, lòng kiên nhẫn, sự thân thiện vượt bậc và lòng quảng đại vượt quá khả năng của mình, đã giúp anh trở thành một chàng trai ưu tú lỗi lạc với những phẩm chất tuyệt vời được trời ban. Điều này dường như báo trước sự phong phú của những hồng ân Thiên Chúa sẽ tuôn đổ trên anh sau này.

Thực tế, có một người dân đơn sơ và chân chất tại Assisi, được tin là người được Thiên Chúa dẫn dắt, mỗi khi gặp Phanxicô đi trên phố là lại cúi áo choàng trái dưới chân anh. Người ấy nói rằng Phanxicô xứng đáng nhận được mọi sự kính trọng vì trong tương lai gần, anh sẽ làm được những việc vĩ đại và sẽ được mọi tín hữu Kitô hết lòng tôn kính."

(Tuy nhiên, cho đến lúc này, Phanxicô vẫn chưa hề biết về kế hoạch của Thiên Chúa dành cho mình).

Giải thích của Linh mục Tanizaki (Đòng Anh Em Hèn Mọn Viện Tu):

Một người đàn ông đơn sơ đã tuyên bố rằng: "Thánh Phanxicô phúc đức sẽ làm những việc tuyệt vời, vì vậy ngài xứng đáng được mọi người ca tụng", và ông đã trải áo choàng trước mặt ngài để bày tỏ lòng tôn kính. Theo *Đại Truyện* của Thánh Bonaventura, vào thời điểm này, Phanxicô vẫn đang mãi mê vui chơi với số tiền lớn và chưa hề nghĩ đến kế hoạch của Chúa theo ý nguyện của cha mình. Yếu tố giàu có và tiềm năng trở thành thánh được thể hiện qua bộ trang phục của Phanxicô, vốn được vẽ bằng sắc xanh quý giá. Tầng một của Đền thờ Minerva chiếm phần lớn bối cảnh lúc bấy giờ là nhà tù của thị trấn, gợi ý rằng tâm hồn Phanxicô lúc này vẫn chưa hướng về Chúa mà đang bị trói buộc bởi những sự thế gian. Tuy nhiên, cuốn *Đại Truyện* đồng thời cũng mô tả anh là người thanh lịch, chân thành, dịu dàng và quảng đại. Cửa sổ hoa hồng trên mái đền hình tam giác thực tế không tồn tại, nó như biểu tượng cho ánh mắt dõi theo của Thiên Chúa. Thánh Phanxicô được gọi là "Alter Christus - Chúa Kitô khác", và cảnh này gợi nhắc đến việc dân chúng trải áo đón Chúa Giêsu vào thành Giê-ru-sa-lem. Người đàn ông đơn sơ ngược nhìn ngài, thúc giục người xem cũng hãy nhìn vào lối sống của ngài. Nhóm thanh niên bên trái tỏ ra thích thú và vui mừng, nhưng những người lớn tuổi bên phải lại nghi hoặc và không chấp nhận ngài. Mặt khác, "Tháp công dân" và "Dinh quân lý" ở bối cảnh bên trái vốn không tồn tại vào thời Phanxicô mà được xây dựng sau này, nhằm bày tỏ lòng biết ơn đối với thị trấn đã đóng góp xây dựng Đại thánh đường. Phanxicô đứng nhìn về phía hướng tiến triển của câu chuyện; phía trên bức họa này vẽ cảnh Sáng thế, tạo dựng Adam và đóng tàu Nô-ê, gợi mở về sự bắt đầu của một kỷ nguyên mới. Ta cảm nhận rằng, dù đôi khi bản thân cũng bị trói buộc bởi những điều ngoài ý muốn của Chúa, nhưng chúng ta vẫn được mời gọi để nhận lấy tình yêu của Ngài và trở nên giống Đức Kitô — Đáng được so sánh với Adam mới

Điều khiến tôi suy ngẫm khi xem bức bích họa lần này chính là hành động "trải áo choàng và trải dưới chân" để tôn kính của người đàn ông đơn sơ ấy. Lời tiên tri được ghi trong cuốn *Đại Truyện*: "Trong tương lai gần, anh sẽ làm được những việc vĩ đại và sẽ được mọi tín hữu Kitô hết lòng tôn kính, nên Phanxicô xứng đáng nhận được mọi sự kính trọng", hay cách giải thích cho rằng "đó là dấu chỉ của lòng biết ơn ngây ngô khi người nghèo khổ ấy nhận được sự bố thí hào phóng từ Phanxicô" đều hoàn toàn có lý.

Thế nhưng, tôi lại liên tưởng đến lời của Thánh Tông đồ Phaolô trong Thư gửi tín hữu Rôma (12:9-10): *"Lòng bác ái không được giả hình. Anh em hãy ghét điều dữ, tha thiết với điều lành; thương yêu nhau với tình huynh đệ, coi*

người khác trọng hơn mình". Đây là đoạn văn viết về "Đời sống mới trong Đức Kitô" và "Quy tắc của đời sống Kitô giáo". Dù trải nghiệm nghe tiếng Chúa nói từ Thánh giá thúc Phanxicô trở thành "Alter Christus – một Chúa Kitô khác" là điều không cần bàn cãi, nhưng hành động của người đàn ông đơn sơ này có lẽ cũng là một cú hích lớn giúp Phanxicô trở về với Thiên Chúa. Cho đến lúc ấy, Phanxicô vẫn "chưa hề biết về kế hoạch của Thiên Chúa dành cho mình". Có lẽ chính nhờ hành vi của người đàn ông này mà Phanxicô được nhắc nhở về phẩm giá cao quý của bản thân. Điều này kết nối với cảnh Sáng thế được vẽ ở phía trên: "Thiên Chúa sáng tạo con người theo hình ảnh Mình, Thiên Chúa sáng tạo con người theo hình ảnh Thiên Chúa, Thiên Chúa sáng tạo con người có nam có nữ" (St 1,27).

Cho dù ta có tội lỗi, yếu đuối hay tội tệ đến thế nào đi nữa, ta vẫn là "hình ảnh của Thiên Chúa". Chúng ta vừa phải chấp nhận sự yếu đuối của mình, đồng thời không được quên đi phẩm giá cao quý ấy. Và hãy noi gương người đàn ông đơn sơ này, để trong mỗi cuộc gặp gỡ, chúng ta luôn hành động với tâm thế: "yêu thương nhau với tình huynh đệ, coi người khác trọng hơn mình". Biết đâu, chính chúng ta sẽ là khởi đầu giúp người mình gặp gỡ nhận ra rằng họ là một bản thể cao quý và có giá trị, vì mang hình ảnh của Thiên Chúa.

Ai trong chúng ta cũng muốn bản thân ngày một thăng tiến, và có lẽ ai trong chúng ta cũng mong muốn một ai đó – cách riêng là những người có liên hệ mật thiết, thay đổi và trở nên tốt hơn. Nhưng đâu là cách để thay đổi, đâu là cách để có thể được đổi thay. Phải chăng là sự cố gắng, phải chăng là những uốn nắn, những dạy bảo khuyên can, hay những răn đe và hình phạt!?

Giáo hội mời gọi chúng ta: “Mỗi Kitô hữu là một môn đệ thừa sai: Anh em là ánh sáng thế gian” (Mt 5,14). Nhìn lại cuộc đời của các Tông đồ, những môn đệ đầu tiên của Chúa, chúng ta có thể thấy rằng: Các tông đồ đã được biến đổi và thực sự trở nên những môn đệ thừa sai, không chỉ do được nghe Chúa Giê-su dạy bảo hay thấy việc Ngài làm. Và càng không phải do bởi tài năng hay lòng tin của các ông. Nhưng điều thực sự biến đổi các ông đó chính là Lòng Tin, sự Tha Thứ và sự Tôn Trọng của Chúa đối với các ông. Ước gì chúng ta cũng cảm nhận được sự Tha Thứ, sự Tôn Trọng và Tin Tưởng của Chúa dành cho bản thân, để mỗi một chúng ta thực sự trở nên “môn đệ thừa sai” cho chính bản thân và cho hết mọi người chúng ta gặp gỡ hằng ngày.

Nhờ sự chuyển cầu của Mẹ Maria, cầu mong mọi sự luôn theo Thánh ý Chúa.

LINH MỤC LÀ AI?

Các Thánh nhân nói gì về căn tính Linh mục? Dưới đây là một số tư tưởng cũng như nhận định của các Thánh về căn tính và sứ vụ Linh mục:

Thánh A-tha-na-si-ô A-le-xan-dri-a (Athanasius of Alexandria): Ngài nhận định linh mục là “người bảo vệ đức tin chính thống”, có trách nhiệm chống lại các lạc giáo và giảng dạy chân lý về Chúa Ki-tô. Trong bối cảnh đấu tranh với lạc thuyết Arian, ngài nhấn mạnh rằng linh mục phải là người can đảm, kiên định và sống đời cầu nguyện để củng cố đức tin của cộng đoàn. (Nguồn: xem *Contra Arianos*, sách 1-3; tham khảo *The Fathers of the Church*, tập 44; và *Select Writings and Letters of Athanasius*, bản dịch của John Henry Newman), The Catholic University of America Press xuất bản 1987).

Thánh Ê-li-za-bét Ann Sê-tôn (Elizabeth Ann Seton): Là vị thánh đầu tiên sinh ra tại Hoa Kỳ, ngài nhìn linh mục như “người hướng dẫn các gia đình về mặt thiêng liêng”. Ngài nhấn mạnh rằng linh mục phải là người cha, đồng hành với các gia đình và giáo dân, giúp họ xây dựng đời sống đức tin vững mạnh qua giáo dục và các bí tích. (Nguồn: *Elizabeth Ann Seton: Collected Writings*, tập 1-3, Regina Bechtle và Judith Metz biên tập, New City Press xuất bản năm 2000-2006; tham khảo Annabelle Melville, *Elizabeth Ann Seton: A Woman of Faith*, Paulist Press xuất bản 2002).

Thánh Giu-se Cốt-tô-len-gô (Joseph Cottolengo): Đáng sáng lập *Nhà Chúa Quan Phòng* (Piccola Casa della Divina Provvidenza). Ngài dạy rằng linh mục là “người phục vụ những người đau khổ”, đặc biệt qua việc chăm sóc người nghèo, bệnh tật và bị bỏ rơi. Ngài khuyến khích các linh mục sống đời bác ái, xem việc phục vụ những người bé mọn như cách trực tiếp để phục vụ Chúa Ki-tô. (Nguồn: *Life of St. Joseph Benedict Cottolengo*, TAN Books tái bản năm 2011).

Thánh Đa-minh Sa-vi-ô (Dominic Savio): Là một học sinh của Thánh Gio-an Bos-co, ngài tin linh mục là “người thầy và bạn của giới trẻ”. Ngài nhấn mạnh rằng linh mục phải gần gũi, yêu thương và hướng dẫn giới trẻ bằng sự dịu dàng và gương sáng, giúp họ phát triển đời sống thiêng liêng và luân lý. (Nguồn: *The Life of Dominic Savio* do Thánh Gio-an Bos-co viết, bản dịch của Mary Paulina Finn, TAN Books tái bản năm 1996).

Lm. Xuân Hy Vọng

CHUYỆN ĐỜI - CHUYỆN ĐẠO (109)

Chuyện đời:

Truyện ngụ ngôn kia được kể lại rằng: Ngày xưa thỏ và sư tử sống gần nhau, nhưng sư tử rất kiêu ngạo, vẫn cho mình to lớn cường tráng nên xem thường loài thỏ. Sư tử thường mắng mỏ và dọa nạt thỏ suốt ngày. Thỏ tức mình không chịu nổi mới nghĩ ra cách báo thù. Một lần kia nó nói với sư tử rằng: – Thưa ông anh, em vừa gặp một thằng to lớn và trông giống anh lắm. Nó bảo em rằng: “Trên đời này nó chưa sợ ai, và cũng chưa ai dám đối mặt với nó”. Thằng cha này không coi ai ra gì cả!

Sư tử tức giận và bảo: – Thế mày có nhắc đến tên tao không?

Thỏ trả lời: – Sao lại không! Em vừa nhắc đến tên anh thì nó lồng lộn lên và bảo rằng anh chỉ đáng đàn em nó thôi.

Sư tử càng tức điên người lên và hỏi: – Nó ở đâu, dẫn tao đến ngay.

Thỏ liền dẫn sư tử ra sau núi, và chỉ một cái giếng ở đằng xa, nói: Đây, nó ở trong đó đấy ạ!

Sư tử đi đến gần giếng, vẻ mặt căm tức nhìn xuống đáy giếng. Quả thật, nó trông thấy ngay một tên, với cặp mắt giận dữ đang trừng trừng nhìn nó. Sư tử rống lên, tên kia cũng rống lên chẳng kém cạnh gì. Sư tử xù lông cổ lên, tên kia cũng xù lông cổ lên. Sư tử nhe nanh múa vuốt đe dọa, tên kia cũng hăm dọa lại. Sư tử căm tức đến tột độ dồn hết sức mình nhảy phốc xuống giếng để cho thằng khốn nạn kia một trận. Thế là con sư tử ngạo mạn tự huỷ diệt đời mình dưới giếng sâu. (Nguồn: *Panchatantra* (tạm dịch: *Năm quyển sách*) – bộ sưu tập ngụ ngôn cổ Ấn Độ nổi tiếng nhất thế giới (khoảng thế kỷ 3-5 SCN), được viết bằng tiếng Phạn. Sau đó được biết rộng rãi qua ngụ ngôn Hy Lạp - La Mã *Aesop's Fables* (*Ngụ ngôn Aesop*), khoảng thế kỷ 6 TCN, với tựa đề “The Lion and the Hare” hoặc “The Foolish Lion and the Clever Rabbit”).

Chuyện đạo:

Hành động ‘xuống núi’ cũng là hành vi từ bỏ con người cũ, nặng tính xác thịt, vị kỷ, kiêu căng, tham lam, háo danh háo của háo thắng, ngổ hầu mặc lầy con người mới, xả kỷ vị tha, canh tân, sống theo Tin Mừng. “Phải canh tân bao lâu? Phải luôn luôn khởi sự lại. Phải luôn luôn tu chỉnh thêm. Con đừng an nghỉ, bao lâu hôm nay con chưa tiến hơn hôm qua một bước trong sự hiệp nhất với Chúa. Con phải định ninh rằng: dừng lại là khởi sự thụt lùi xuống dốc, khởi sự thoái hóa” (Đường Hy Vọng, 640 & 641).

Lm. Xuân Hy Vọng

MẸ HỒN XÁC LÊN TRỜI

*Ma-ri-a, Mẹ khoan nhân
Một đời sống trọn 'xin vâng' lòng thành.
Chẳng hề mệt mỏi, mong manh
Hằng luôn tín thác, thi hành Thiên Ngôn.
Biết bao biến cố nỉ non
Vui buồn, gian khó, Mẹ luôn nguyện cầu.
Con Mẹ chịu chết thảm sầu
Đứng bên Thập giá, dù đau đớn lòng
Mắt trông về Chúa cậy trông
Đơn sơ phó thác, hiệp thông cứu đời.
Mẹ được diễm phúc lên trời
Linh hồn, thể xác rạng khởi cửu trùng.
Nhưng vẫn tha thiết bao dung
Cầu bầu, trợ giúp, tương phùn hợp hoan.
Dù khi trong cơn gian nan
Mẹ thân hành đến ủi an con hèn.
Đời con chông chênh bao phen
Mẹ là sao sáng tỏa lan dẫn đường.
Chờ ngày con được tựa nương
Hiệp đoàn với Mẹ yêu thương trên trời.*

MẸ LA VANG, MẸ VIỆT NAM

Ngày nao Mẹ đến La Vang
Giữa rừng chen lá, trăm ngàn khổ nguy.
Đoàn con chẳng chút sợ chi
Chạy đến cùng Mẹ, ngại gì thở than.
Bao cuộc bách hại lan tràn,
Người người bỏ Chúa, theo đảng phù hoa.
Mãi mê lối sống rời xa
Theo vua trần thế, bốn ba khắp miền
Bất bớ, cấm đạo triền miên.
Nhờ bàn tay Mẹ mãi liên dất diu
Đỡ nâng con lúc điêu hiu,
Cầu bầu trợ giúp, thương yêu phận hèn.
Đời con trở thành muối men
Mặn nồng tha thứ, bao phen ngã lòng.
Giờ này bên Mẹ cậy trông
La Vang chan chứa, con mong mỗi mồn.
Khẩn cầu xin Mẹ nỉ non,
Bình an khắp chốn, vẹn tròn thiết tha.
Việt Nam quê hương bao la,
Hùng anh tử đạo, bài ca khải hoàn.
Tiến về linh địa La Vang
Dưới tà áo Mẹ vinh quang hát mừng.
Tin yêu toả sang tung bừng,
Với Mẹ con bước không ngừng chia san!

Lm. Xuân Hy Vọng

BÊN MẸ LA VANG

La Vang chiều nao Mẹ đứng đó
Thương về đàn con, ngó trông theo.
La Vang chiều nay, con đơn nghèo
Xin làm bến đỗ, neo thuyền trôi.

La Vang chiều nao Mẹ viếng thăm
Gió nhẹ nhàng âm thầm du dương
La Vang chiều nay đầy mến thương
Với Mẹ hiền, lên đường dấn thân.

La Vang chiều nao Mẹ hiện đến
An ủi với lòng mến dạt dào
La Vang chiều nay nhớ biết bao
Con khế nói thì thào: Mẹ ơi!

La Vang chiều nao Mẹ đỡ nâng
Dang đôi tay ân cần thiết tha
La Vang chiều nay tình bao la
Đôi mắt Mẹ chan hoà mẫu thân.

Lm. Xuân Hy Vọng

VỀ BÊN MẸ MA-RI-A

Về bên Mẹ lòng con hết lắng lo
Bao nỗi đần đo, trăm ngàn nguy khó
Tan thành sương khói, gió bụi trần ai
Ngập tràn giảng lối, chẳng vương ngày mai.

Về bên Mẹ lòng này hết sầu thương
Không chốn tựa nương, dù trăm ngàn hướng
Sẽ chẳng còn vương, gót bụi trần đời.
Con vững tay chèo, thuyền xuôi ra khơi.

Về bên Mẹ, ôi dạt dào tha thiết!
Tiếng ngợi ca, câu hát chan hoà.
Tựa bóng Mẹ, đời con nên sáng toả
Yêu Chúa trọn đời, hết lòng trí con.

Lm. Xuân Hy Vọng

NGƯỜI KHÔN NGOAN VÀ THÔNG THÁI ĐÍCH THẬT

“Lạy Cha là Chúa Tể trời đất, con xin ngợi khen Cha. Vì Cha đã giấu không cho bậc khôn ngoan thông thái biết mầu nhiệm Nước Trời, nhưng lại mặc khải cho những người bé mọn” (Mt 11,25).

Đức Giê-su đến thế gian để loan báo về Nước Thiên Chúa: “Thời kỳ đã mãn và Nước Thiên Chúa đã đến gần”(x.Mc 1,15). Và Chúa nói: “Vâng, đó là điều đẹp ý Cha”(x.Mt 11,26). Loan báo Nước Thiên Chúa là ý Chúa Cha; là điều đẹp lòng Chúa Cha. “Để chu toàn ý Cha, Đức Giê-su đã khai nguyên Nước Thiên Chúa nơi trần gian. Và đây là thánh ý Chúa Cha: Nâng loài người lên tham dự sự sống đời đời của Thiên Chúa; bằng cách qui tụ mọi người quanh Con của Người là Đức Giê-su Ki-tô. Sự qui tụ này chính là Hội Thánh. Hội Thánh chính là mầm mống và là khai nguyên của Nước Thiên Chúa trên trần gian”(x. GLCG, số 541).

Qua đó, chúng ta thấy mục đích của việc loan báo Nước Thiên Chúa là để nâng loài người chúng ta lên và cho loài người chúng ta tham dự vào sự sống đời đời của Thiên Chúa. Đó chính là thánh ý của Thiên Chúa. Thứ đến là cho chúng ta thấy, Hội Thánh, tức là Giáo Hội Công Giáo hay Hội Thánh Công Giáo không phải là Nước Thiên Chúa, mà là mầm mống và là khai nguyên của Nước Thiên Chúa trên trần gian này. Nói cách khác, Giáo Hội Công Giáo là hiện thân của Nước Thiên Chúa và là khí cụ giúp con người có thể vào được Nước Thiên Chúa.

Nước Thiên Chúa còn gọi là Nước Trời. Có nghĩa là Nước của Thiên Chúa ở trên trời, chứ không ở dưới đất. Nước Thiên Chúa là của Thiên Chúa. Còn các nước thế gian thì sao? Các nước trên thế gian này, cũng là của Thiên Chúa chứ không phải của con người. Vì chẳng có một người nào hay một thể chế chính trị nào làm ra một mảnh đất nào cả. Cả trái đất này; cả vũ trụ này đều do Thiên Chúa tạo dựng và là của Thiên Chúa mà thôi.

Thế nhưng, Thiên Chúa giao cho con người; giao cho một thể chế chính trị một vùng đất; có thể do công sức họ bỏ ra, nhưng vùng đất đó không thuộc quyền sở hữu của riêng họ. Họ chỉ là người quản lý, mà Giáo Hội gọi họ là “Cộng đoàn chính trị”. “Cá nhân, gia đình và đoàn thể, tức là mọi thành phần của cộng đoàn công dân, đều ý thức rằng, tự sức mình, không một thành phần nào có thể xây

dựng được một đời sống thực sự nhân bản và đều nhận thấy cần phải có một cộng đoàn rộng lớn hơn, trong đó tất cả mọi người hàng ngày hợp lực để mưu cầu công ích mỗi lúc một tốt đẹp hơn. Do đó họ thành lập nên cộng đoàn chính trị dưới nhiều hình thức khác nhau”(Trích Hiến chế về Giáo Hội trong thế giới ngày nay, số 74). Bởi đó mà Giáo Hội Công Giáo tôn trọng mọi thể chế chính trị trên khắp hoàn cầu; của mỗi nước và cộng tác với họ trong việc mưu cầu ích lợi cho người dân, trong sứ mạng của mình.

Đối với Giáo Hội, “Đức Ki-tô là trung tâm của đoàn người được qui tụ trong gia đình của Thiên Chúa. Người triệu tập họ quanh Người bằng lời nói; bằng những dấu chỉ chứng tỏ Nước Thiên Chúa đang hiện diện; bằng việc sai phái các môn đệ. Người sẽ làm cho Vương Quốc Người hiển trị bằng màu nhiệm Vượt Qua của Người. Đó là Cái chết trên Thập Giá và sự Phục Sinh” (x. GLCG, số 542).

Do đó, “Mọi người đều được mời gọi gia nhập Nước Thiên Chúa. Để vào được Nước Thiên Chúa, con người phải đón nhận Lời của Đức Giê-su”(x. GLCG, số 543). Tức là đón nhận việc loan báo Nước Thiên Chúa của Ngài. Những ai có tinh thần nghèo khó mới có thể đón nhận Nước Thiên Chúa: “Phúc thay ai có tinh thần nghèo khó, vì Nước trời là của họ”(x. Mt 5,3). “Người có tinh thần nghèo khó” ở đây, không phải là những người nghèo khổ không có gì ăn, không có gì mặc; mà là những người đón nhận với tấm lòng khiêm hạ. Người giàu có như Gia-kêu, nhưng ông lại có một tấm lòng khiêm hạ; ông đã đón nhận được Nước Thiên Chúa, là một bằng chứng.

Một điều đặc biệt mà chúng ta cần lưu ý, về câu nói của Đức Giê-su nói với Phê-rô: “Thầy sẽ trao cho anh chìa khóa Nước Trời. Dưới đất anh cầm buộc điều gì, trên trời cũng cầm buộc như vậy. Dưới đất anh tháo cởi điều gì thì trên trời cũng tháo cởi như vậy”(x. Mt 16,19). Chúng ta sẽ phải hiểu thế nào về câu nói này? Không phải Phê-rô có chìa khóa Nước Trời trong tay, rồi muốn cho ai vào thì vào đâu.

“Quyền nắm giữ chìa khóa là quyền cai quản trong nhà Thiên Chúa, tức là Hội thánh. Đức Giê-su, Người mục tử nhân lành, đã xác nhận trọng trách đó sau khi phục sinh: “Hãy chăn dắt đoàn chiên của Thầy”. Quyền “cầm buộc và tháo

cởi” là quyền tha tội; là quyền đưa ra những phán đoán về đạo lý và những quyết định về kỷ luật trong Hội Thánh”(x. GLCG, số 553). Như vậy, chúng ta đã rõ quyền nắm giữ chìa khóa của Phê-rô rồi nhé. Chúng ta đừng mong hối lộ Ngài cái gì để được vào Nước Trời, mà hãy tuân theo những giáo lý; những đạo lý mà thẩm quyền của Giáo Hội truyền dạy.

Vậy, nếu chúng ta muốn vào Nước Trời; muốn vào Nước Thiên Chúa, chúng ta phải đón nhận Nước Thiên Chúa với lòng khiêm hạ; với một tinh thần nghèo khó và đón nhận những giáo lý và đạo lý của Giáo Hội với một tấm lòng hiền hậu, nhu mì, tuân phục. Có thể, chúng ta chắc chắn sẽ được sống trong Nước của Thiên Chúa ngay từ bây giờ và ngày sau, chúng ta sẽ được vào Nước Thiên Chúa, mà hưởng sự sống của Thiên Chúa đời đời kiếp kiếp. Chúng ta sẽ là người khôn ngoan và thông thái đích thực đấy.

Lm. Bosco Dương Trung Tín

PHẢI KÍNH SỢ THIÊN CHÚA VÀ VẮNG NGHE LỜI NGƯỜI

“Anh em đừng sợ kẻ chỉ giết được thân xác mà không giết được linh hồn. Đúng hơn, anh em hãy sợ Đấng có thể tiêu diệt cả xác lẫn hồn trong hỏa ngục” (Mt 10,28).

Người chỉ giết được thân xác là ai? Đó là con người; là vua chúa, quan quyền. Họ chỉ giết được thân xác của chúng ta thôi, chứ không giết được linh hồn. Người có thể tiêu diệt cả hồn lẫn xác trong hỏa ngục là ai? Đó là Thiên Chúa. Thiên Chúa có quyền tiêu diệt cả xác lẫn hồn của chúng ta đấy. Vậy, khi so sánh hai quyền lực đó, thì chúng ta phải sợ Thiên Chúa hơn. Chúng ta cùng tìm hiểu Thiên Chúa là ai và thân xác và linh hồn của chúng ta là gì nhé.

Theo sách Giáo lý Công giáo thì: “Thiên Chúa là sự viên mãn của hiện hữu và của mọi sự trọn hảo; không có khởi nguyên, không có tận cùng. Trong khi các

thụ tạo là gì và có gì đều phải lãnh nhận từ nơi Thiên Chúa, thì duy chỉ mình Người là tự hữu và Người thế nào là do chính Người”(x. GLCG, số 213).

Qua đó, chúng ta biết, Thiên Chúa là Đấng Tự Hữu. Nghĩa là Thiên Chúa, tự mình mà có; Ngài không có khởi đầu, cũng không có tận cùng. Nếu Thiên Chúa từ ai mà ra thì Thiên Chúa không phải là Thiên Chúa nữa. Thiên Chúa đã mặc khải Ngài cho Mô-sê trong bụi gai cháy mà không rụi rằng: “Ta là Đấng Hiện Hữu”(x. Xh 3,14). Thiên Chúa luôn luôn hiện hữu và được diễn tả như sau: “như đã có trước vô cùng và bây giờ và hằng có và đời đời chẳng cùng”(Kinh Sáng Danh).

Thứ đến, “Thiên Chúa là Đấng toàn năng; là Đấng tạo thành trời và đất, muôn vật hữu hình và vô hình”(Kinh Tin Kính). Vì Thiên Chúa toàn năng, nên Thiên Chúa tạo dựng từ “hư không”, nghĩa là “Thiên Chúa không cần một thứ gì có trước hoặc một sự trợ giúp nào để sáng tạo”(x. GLCG, số 296).

“Thuật ngữ “trời và đất”, có nghĩa là tất cả những gì hiện hữu; là toàn bộ công trình sáng tạo. Thuật ngữ này cũng nói đến mối liên hệ vừa kết hợp vừa phân biệt giữa trời và đất. “Đất” là thế giới của con người. “Trời” hoặc “Các tầng trời”, có thể chỉ bầu trời, nhưng cũng có thể chỉ nơi Thiên Chúa ngự và cũng là nơi cư ngụ của các thụ tạo thiêng liêng tức là các thiên thần vây quanh Thiên Chúa” (x. GLCG, số 326).

Thuật ngữ “muôn vật hữu hình và vô hình”, là muốn nói đến tất cả những gì chúng ta thấy được và không thấy được trong thế giới này và trong vũ trụ này. Những gì không thấy được, đó là các thiên thần, “các Ngài là hữu thể thiêng liêng không có thể xác”(x. GLCG, số 328); là linh hồn. Tất cả đều do Thiên Chúa tạo dựng. Đó là Vị Thiên Chúa mà chúng ta tôn thờ, tin tưởng và yêu mến.

Còn con người của chúng ta thì sao? Con người của chúng ta được “Thiên Chúa sáng tạo theo hình ảnh của Thiên Chúa”. Con người giữ một địa vị độc tôn trong công trình sáng tạo”(x. GLCG, số 355). Trong tất cả các thụ tạo hữu hình, chỉ con người có khả năng hiểu biết và yêu mến Đấng Tạo Hóa. Con người là thụ tạo duy nhất trên trái đất được Thiên Chúa dựng nên cho chính họ. Chỉ con người,

nhờ sự hiểu biết và tình thương, được mời gọi chia sẻ sự sống của Thiên Chúa”(x. GLCG, số 356).

Con người là một hữu thể vừa thể xác vừa tinh thần(x. GLCG, số 362). Trong con người, tinh thần và vật chất không phải là hai bản tính nối kết lại, nhưng sự kết hợp của chúng tạo thành một bản tính duy nhất(x. GLCG, số 365). Tinh thần đó, chính là linh hồn và vật chất đó, chính là thân xác.

Thân xác con người thì do cha mẹ sinh ra; còn linh hồn con người thì được Thiên Chúa trực tiếp tạo dựng. Linh hồn thì bất tử, không hư mất khi lìa khỏi xác trong giờ chết và sẽ tái hợp trở lại với thân xác trong ngày phục sinh cánh chung(x. GLCG, số 366).

Trong cuộc sống ở trần gian, nhiều khi chúng ta lo sợ bị hãm hại; bị giết bởi những con người xấu xa độc ác. Thế nhưng, cùng lắm thì họ cũng chỉ giết được thân xác mà thôi, còn linh hồn thì không. Chúa dạy, nếu có sợ thì chúng ta phải sợ Đấng có thể tiêu diệt các xác lẫn hồn trong hỏa ngục kia. Đấng đó chính là Thiên Chúa. Điều đó có nghĩa là khi so sánh giữa con người và Thiên Chúa, thì chúng ta phải sợ Thiên Chúa hơn. Đó là điều hợp tình hợp lý. Bởi đó mà con người chúng ta phải kính sợ Thiên Chúa; phải vâng nghe lời Người hơn là vâng nghe người phàm.

Người phàm, cùng lắm cũng chỉ hại được thân xác của chúng ta thôi, nên không đáng phải sợ. Đàng nào thì chúng ta cũng chết một lần. Nhưng chúng ta phải kính sợ Thiên Chúa, Đấng có thể tiêu diệt cả xác lẫn hồn của chúng ta, nếu chúng ta không vâng nghe lời Người.

Vậy, chúng ta phải kính sợ Thiên Chúa và hãy vâng nghe lời Chúa ngay ở đời này mà sống cho tốt lành và thánh thiện, để chúng ta được sống bình an và hạnh phúc ở đời này và được sống đời đời trên thiên đàng. Đừng có dại, sợ người phàm mà nghe lời họ, kéo được sống dễ dãi một chút ở đời này mà đời sau bị phạt đời đời kiếp kiếp thì khôn.

Lm. Bosco Dương Trung Tín

BIẾT ĐÓN TIẾP THÌ SẼ ĐƯỢC LÃNH NHẬN

“Ai đón tiếp một Ngôn Sứ, vì người ấy là Ngôn Sứ, thì sẽ được lãnh phần thưởng dành cho bậc Ngôn Sứ. Ai đón tiếp một người Công Chính, vì người ấy là người Công Chính, thì sẽ được lãnh phần thưởng dành cho người Công Chính” (Mt 10,41).

Hai trường hợp trên cho thấy, một trường hợp là người của Chúa; một trường hợp coi như là người đời. Người của Chúa, ngày xưa là các Ngôn Sứ; ngày nay là các Vị có chức thánh hay những người sống đời thánh hiến.

Đức Giáo Hoàng; các đức Giám Mục; các Linh Mục; các Phó Tế, các ngài được mệnh danh là người của Chúa. Các Ngài thay mặt Chúa để hướng dẫn và phục vụ dân Chúa. Còn những người sống đời thánh hiến là các tu sĩ nam nữ. Họ là những người dâng hiến đời mình để phục vụ Chúa và phục vụ Giáo Hội, nên cũng được gọi là người của Chúa.

Đối với các Đấng, các bậc, khi chúng ta đón tiếp các Ngài, chúng ta sẽ được lãnh phần thưởng theo chức vụ và ơn gọi của các Ngài. Còn những người sống tốt lành; sống công chính; sống thánh thiện, họ được xem là người tốt lành; người công chính; người thánh thiện, khi đón tiếp các ngài, chúng ta cũng sẽ được lãnh phần thưởng dành cho các ngài.

Ai đón tiếp một Ngôn Sứ, vì người ấy là Ngôn Sứ, thì sẽ được lãnh phần thưởng dành cho bậc Ngôn Sứ. Nếu người đó là Ngôn Sứ giả thì sao? Thì đương nhiên, chúng ta chẳng đón nhận được gì hết. Cũng vậy, Ai đón tiếp một người Công Chính, vì người ấy là người Công Chính, thì sẽ được lãnh phần thưởng của người Công Chính. Nếu người đó chỉ có công chính về bên ngoài thôi, không thực sự là người công chính, thì chúng ta cũng sẽ không lãnh nhận được gì cả.

Trong trường hợp là người của Chúa, chúng ta có hai trường hợp được lãnh phần thưởng, một là theo chức vụ; hai là theo bản thân các Ngài. Nếu bản thân các ngài mà là người công chính, tốt lành và thánh thiện nữa, thì chúng ta cũng sẽ được lãnh thêm phần thưởng của người công chính, tốt lành và thánh thiện nữa. Không thì chỉ có theo chức vụ mà thôi.

Chúng ta thắc mắc, phần thưởng đó là gì? Đó có thể là những ơn ích thiêng liêng hay vật chất. Thường sẽ là những ơn ích thiêng liêng. Như chúng ta quen

biết hay đón tiếp một người nói tiếng nước ngoài giỏi; một người toán lý hóa giỏi; một người biết vi tính giỏi; một người kỹ sư giỏi, chúng ta sẽ có được những gì mà họ đã phải bỏ công, bỏ sức ra học hỏi, luyện tập, trong khi chúng ta không phải bỏ công bỏ sức ra để học hỏi và luyện tập. Đó không là phần thưởng cho chúng ta khi đón tiếp họ sao!

Hay chúng ta quen biết người đọc, suy gẫm Lời Chúa, chúng ta sẽ có được những gì mà họ đã dày công suy gẫm để chia sẻ cho chúng ta, dù chúng ta không phải mất công suy gẫm. Đó không là một phần thưởng lớn lao, chúng ta nhận được, khi đón tiếp; khi có mối tương quan với họ sao!

Cụ thể, những ơn ích thiêng liêng đó là những kiến thức; những kinh nghiệm; đó là sự khôn ngoan của Chúa; là sự bình an; là sự thanh thản; sự yêu đời; sự vui tươi; hay là sự trân trọng; sự tôn trọng; sự kính trọng; hoặc ơn ích do sự cầu nguyện của họ; sự hướng dẫn mà khả dĩ đem lại thành công và hạnh phúc cho chúng ta, không chỉ ở đời này mà còn ở đời sau nữa. Đó là những phần thưởng cực kỳ lớn lao mà chúng ta nhận được. Và chúng ta cũng chỉ lãnh nhận được những phần thưởng cao quý đó, nếu chúng ta đón tiếp hay có mối tương quan với họ thật lòng, thật dạ. Nếu chúng ta không thật lòng, không thật dạ thì chúng ta cũng sẽ không lãnh nhận được gì hết.

Trên hết tất cả, nếu người mà chúng ta đón tiếp là chính Chúa thì sao? Ai đón tiếp Đức Giê-su, là đón tiếp chính Thiên Chúa, Đấng đã sai Ngài. Và như thế chúng ta cũng sẽ được lãnh phần thưởng của chính Chúa. Phần thưởng của Chúa là gì? Đó Là ân sủng; là lòng xót thương; là ơn tha thứ; là ơn cứu độ; là niềm vui của Tin Mừng; là sự bình an trong tâm hồn; là hạnh phúc nước Trời;vv.....

Vậy, theo lời Chúa dạy hôm nay, tùy theo hoàn cảnh cho phép, chúng ta hãy chân thành đón tiếp những người của Chúa; hãy chân tình đón tiếp những người tốt lành, công chính và thánh thiện, để chúng ta lãnh nhận được phần thưởng của các ngài. Nhất là chúng ta biết đón nhận Chúa mọi nơi, mọi lúc, để chúng ta lãnh nhận mọi ơn lành của Chúa. Chúng ta sẽ có một cuộc sống an lành và vui tươi; chúng ta sẽ có một cuộc đời an bình và hạnh phúc. Chúng ta biết đón tiếp thì chúng ta sẽ được lãnh nhận. Đó là Lời Chúa. Tạ ơn Chúa.

Lm. Bosco Dương Trung Tín

SỰ XÁC TÍN, HY VỌNG VÀ TỰ HÀO CỦA CHÚNG TA

“Đức Ki-tô đã chết vì chúng ta, ngay khi chúng ta còn là những người tội lỗi. Đó là bằng chứng Thiên Chúa yêu thương chúng ta” (Rm 5,8).

Cho đến bây giờ, chưa có ai chết cho chúng ta cả. Chẳng có ai đại gì mà chết cho người khác được sống. Hơn nữa, “hầu như không có ai chết cho người công chính; họa may mới có người dám chết cho người lương thiện”, huống chi là chết cho người tội lỗi. Chết cho người xấu xa, tội lỗi, thì chỉ có duy nhất một mình Đức Giê-su mà thôi. Đó là bằng chứng cho thấy Thiên Chúa yêu thương con người tội lỗi chúng ta. Không chỉ có Thiên Chúa mà cả Đức Giê-su Ki-tô cũng yêu thương con người tội lỗi chúng ta nữa.

Thiên Chúa đã yêu thương con người tội lỗi chúng ta, đến nỗi đã ban Con Một, để ai tin vào Con của Người thì được sống đời đời(x. Ga 3,16). Thiên Chúa dám hy sinh Con Một của mình, làm giá chuộc tội cho muôn người; để cứu độ con người yếu hèn tội lỗi chúng ta. Điều đó cho thấy Thiên Chúa yêu thương con người chúng ta biết bao! “Thiên Chúa đã để Con của Ngài phải chết mà cho chúng ta được hòa giải với Người”.

Còn Đức Giê-su thì nói: “Không có tình yêu nào cao cả hơn tình yêu của người hy sinh vì bạn hữu mình”(x. Ga 15,13). Dám chết; dám hy sinh vì người khác, thì người đó phải có một tình yêu cao cả; cao vời khôn thấu mới được. Như người mẹ dám hy sinh cho con mình được sống. Người mẹ đó có một tình yêu cao cả đối với đứa con của mình. Đức Giê-su cũng có một tình yêu cao cả, nên mới dám hy sinh thân mình làm giá chuộc con người chúng ta. Sự cao cả đó còn được nhân lên gấp bội, khi con người chúng ta không phải là người tốt lành, công chính, mà là người xấu xa, tội lỗi cơ.

Chúng ta thì sao? Chúng ta có dám hy sinh vì anh chị em của mình không? Chắc là không. Chỉ có THÁNH mới hy sinh vì người khác. Vâng, đúng vậy. Các thánh tử đạo đã dám hy sinh sự sống mình cho Chúa; cho đức tin; cho người khác. Thánh Ma-xi-mi-li Kon-bê là một bằng chứng. Ngài đã hy sinh cho một người bạn tù, vì anh ta còn trẻ, còn vợ, còn con nhỏ.

Thực tế, ngày nay, cũng chẳng có ai muốn mình hy sinh mạng sống mình cho họ đâu; ngay cả Chúa cũng chẳng yêu cầu. Hy sinh mạng sống thì không cần,

chứ hy sinh những thứ khác thì cần. Như hy sinh tiền của; hy sinh cơ hội; hy sinh thời gian; hy sinh những ý thích; hy sinh sự tiêu xài; hy sinh chọn những việc khó khăn, nặng nhọc; hy sinh chịu phần thua thiệt; hy sinh trong âm thầm, nhịn nhục; vv....

Sự hy sinh này có được do tình yêu thương mà ra nên tự giác và tự phát. Thiên Chúa đã yêu thương chúng ta như thế, nên đối với Chúa, chúng ta cần có sự hy sinh gì đây? Chúa chỉ cần chúng ta mến Chúa và yêu người thôi. Chúa không cần của lễ này hay là hy lễ toàn thiêu kia. Chúa chỉ cần chúng ta mến Chúa: hết lòng, hết linh hồn; hết trí khôn và hết sức lực; đồng thời yêu thương người thân cận như chính mình(x. Mc 12,30-31).

Ông Kinh Sư nói: “Yêu mến Chúa hết lòng, hết trí khôn, hết sức lực và yêu người thân cận như chính mình thì quý hơn mọi lễ toàn thiêu và hy lễ. Đức Giê-su thấy ông trả lời khôn ngoan như vậy, thì bảo: Ông không còn xa Nước Thiên Chúa đâu”(x. Mc 12,33-34).

Theo tôi, “Yêu mến Chúa hết lòng, hết trí khôn, hết sức lực và yêu người thân cận như chính mình”, chính là của lễ toàn thiêu mà Chúa thích nhất. Chúa đã nói: “Ta thích lòng nhân chứ không cần hy lễ”(x. Mt 12,7). Lòng nhân chính là lòng yêu thương; là lòng mến đó; lòng mến Chúa yêu người.

Vì ông Kinh Sư mới trả lời đúng và khôn ngoan, ông chỉ GẦN Nước Thiên Chúa thôi. Nếu đem ra thực hành thì chắc chắn sẽ được VÀO Nước Thiên Chúa.

Yêu người thân cận như chính mình, thì sẽ biết hi sinh cho người khác. “Thật vậy, nếu ngay khi chúng ta còn thù nghịch với Thiên Chúa; Thiên Chúa đã để Con Một của Ngài phải chết mà cho chúng ta được hòa giải với Người. Phương chi bây giờ chúng ta được hòa giải rồi, hẳn chúng ta sẽ được cứu nhờ sự sống của Người Con ấy”(x. Rm 12,10). Đó là sự xác tín, niềm hy vọng và niềm tự hào của chúng ta.

Vậy chúng ta hãy xác tín rằng Đức Giê-su Ki-tô, Con Một Thiên Chúa đã chết vì con người chúng ta. Chúng ta hãy luôn hy vọng, nhờ máu Đức Ki-tô đổ ra, chúng ta được hòa giải với Chúa. Và chúng ta hãy luôn tự hào vì có Thiên Chúa và Đức Giê-su yêu thương chúng ta. Có thể, chúng ta mới thoát khỏi cơn thịnh nộ của Thiên Chúa và luôn sống trong an vui.

Lm. Bosco Dương Trung Tín

NỤ CƯỜI - MÓN NỢ CHÚNG TA NỢ CUỘC ĐỜI

(Bài viết về hiệu ứng nụ cười của Đức Hồng Y Tagle sau chuyến viếng thăm mục vụ tại Việt Nam)

Mấy hôm nay, người ta cứ bàn tán mãi về nụ cười của Đức Hồng y Tagle - Vị đặc sứ của Đức Thánh Cha Leo XIV trong dịp tuyên Chân Phước cho Cha Fx. Trương Bửu Diệp tại Tắc Sậy hôm 02/07/2026.

Nghề cũng lạ, người ta không bàn về chức tước, không bàn về bài giảng, mà cứ nhắc hoài về cái nụ cười tự nhiên đến bất ngờ.

Nhìn kỹ lại thì thấy, cái người ta thực sự thêm khát trong cái xã hội đầy những toan tính này, chính là một chút gì đó thật thà, thanh thoát và tự nhiên...

Nhiều khi chúng ta thấy ông giám đốc bàn chuyện làm ăn mà trán nhăn như vải vụn; thấy bà mẹ mắng sa sả thằng con vì mấy điểm số trên trường, đối diện là đứa trẻ cũng nín lặng co rúm người lại vì sợ; thấy người lao công quét rác mà mặt mũi cứ lăm lè như gánh cả cái nợ đời. Ai cũng đang gồng. Ai cũng sợ rằng nếu mình cười, người ta sẽ coi mình là kẻ yếu, là kẻ không biết nghiêm túc với cuộc đời.

Nhưng cái nụ cười của Đức Hồng y nó lại chứng minh điều ngược lại. Ngài cười, mà cái uy của ngài chẳng hề sút mẻ. Ngài càng giản dị, người ta lại càng thấy muốn xích lại gần hơn.

Thử nghĩ mà xem, cái kiếp người này ngắn ngủi quá. Đi làm, đi buôn, đi học hay là những mục tử, thì cuối cùng cũng chỉ là đi tìm cái hạnh phúc. Thế mà làm sao người ta lại cứ thích dùng bộ mặt đưa đám để đi tìm hạnh phúc thế nhỉ?

Nếu là ông chủ, bà chủ, có lẽ nhân viên họ không cần sự nghiêm nghị đến phát sợ để làm việc hiệu quả đâu. Họ cần một nụ cười để thấy rằng họ đang được làm việc với một con người, chứ không phải một cái máy ra lệnh.

Còn các bậc cha mẹ, con cái chẳng cần những cái nhăn trán quá đà, chúng cần thấy cha mẹ cười để biết rằng nhà là nơi để về, không phải nơi để chịu tội. Và cả những phận người thấp cổ bé họng, những người đang phải cúi đầu trước khó khăn, đừng quên mất nụ cười, bởi đó là thứ vũ khí hiệu quả mà người giàu không thể tước đoạt.

Khi cười, ta đang tuyên bố rằng: Dù đời có vui dập, ta vẫn là chủ nhân của niềm vui này.

Cái nụ cười của Đức Hồng y không phải là phép màu, nó chỉ là một lời nhắc: Đời vốn dĩ đã đủ đau khổ rồi, đừng tự làm nó thêm tồi tệ bằng những khuôn mặt không biết cười.

Nói chung, đừng sợ mất đi sự "uy nghiêm" nếu vì ta cười. Sự thánh thiện không nằm ở khoảng cách. Nó nằm ở khả năng làm cho người đối diện cảm thấy được an ủi ngay khi diện đối diện. Nếu ta không biết cười, thì cũng giống như một ngọn đèn không tỏa sáng, chỉ còn lại cái vỏ thủy tinh lạnh lẽo.

Chúng ta, từ người có quyền cho tới người quét rác, tất cả đều đang mắc nợ nhau một nụ cười từ tế. Đừng biến cuộc đời này thành một sự nghiêm trang quá mức. Cứ cười đi, cái cười thật thà từ đáy lòng, cái cười của những kẻ biết mình bé nhỏ nhưng được yêu thương.

Đời thì "chát" lắm, nhưng nếu biết cười, tự nhiên cái "chát" ấy nó biến thành vị của sự trải nghiệm. Mà sống được như thế, thì dù có ở địa vị nào, ta cũng đang làm "đặc sứ" của niềm vui rồi, đúng không?

TẮC SẬY – TỪ MIỀN LAU LÁCH HOANG SƠ ĐẾN MẢNH ĐẤT THẨM NƯỚC MẮT, ĐỨC TIN VÀ MÁU CỦA NGƯỜI MỤC TỬ

Có những vùng đất được người đời nhớ đến vì phong cảnh đẹp. Có những nơi được ghi tên trên bản đồ nhờ những công trình nguy nga, những phố phường sầm uất, những thành tựu kinh tế hay những biến cố làm thay đổi lịch sử. Nhưng cũng có những miền đất không có một khởi đầu rực rỡ, không sở hữu đáng vẻ tráng lệ và cũng chẳng được sinh ra giữa tiếng vỗ tay của thiên hạ. Thuở ban đầu, nơi ấy chỉ là một miền hoang vu, thấp trũng, đầy lau sậy, kênh rạch, bùn lầy, nước phèn và những mái nhà nghèo nép mình bên những con đường đất nhỏ. Vậy mà theo năm tháng, chính nơi tưởng như bé nhỏ, xa xôi và bị khuất lấp ấy lại trở thành một điểm hẹn thiêng liêng, nơi hàng triệu bước chân tìm đến, nơi biết bao con người đã quỳ xuống, khóc, cầu nguyện, tạ ơn, xin ơn rồi trở về với một niềm hy vọng mới. Nơi ấy là Tắc Sậy.

Tắc Sậy không phải là một địa danh chỉ cần đi qua bằng đôi mắt. Muốn hiểu Tắc Sậy, người ta phải bước vào bằng trái tim. Bởi đằng sau những mái ngói, những bậc thềm, những hàng cây, những con đường dẫn vào khu hành hương và dòng người đông đúc là cả một câu chuyện dài được viết bằng mồ hôi của người dân khai phá, bằng những lời kinh của các thế hệ tín hữu, bằng nước mắt của những phận người khốn khó và nhất là bằng máu của một linh mục đã không chọn cứu lấy mình khi đoàn chiên đang gặp nguy nan. Nếu chỉ nhìn Tắc Sậy như một công trình kiến trúc hay một điểm tham quan nổi tiếng của miền Tây, người ta mới chỉ chạm vào lớp vỏ bên ngoài. Cốt lõi làm nên linh hồn của Tắc Sậy không phải là sự đồ sộ của công trình, không phải số lượng người đến viếng, không phải những câu chuyện được truyền tụng, nhưng là chứng tá của một người mục tử đã sống đến tận cùng lời mình rao giảng: yêu thương và hiến mạng sống vì đoàn chiên.

Cái tên Tắc Sậy tự nó đã mang dáng dấp của miền sông nước phương Nam. Người dân kể rằng nơi đây ngày trước có một con đường tắt nhỏ xuyên qua vùng lau sậy um tùm. Một lối đi chẳng có gì đặc biệt, một con đường có lẽ chỉ những người địa phương mới biết, len lỏi giữa những đám sậy mọc dày, giữa bùn đất và những dòng nước. “Tắc” là lối tắt, là đường nước nhỏ; “sậy” là loài cây bình dị mọc hoang, chịu mưa, chịu gió, chịu cả những mùa nước lớn. Hai tiếng Tắc Sậy mộc mạc như chính những con người sinh sống nơi đây. Nó không mang vẻ kiêu sa, không gọi đến giàu sang, nhưng nghe lên đã thấy có mùi của đất, có hơi của nước,

có tiếng gió thổi qua cánh đồng và có bóng dáng những người dân quê quanh năm vất vả.

Miền Tây Nam Bộ là vùng đất được hình thành bởi phù sa, sông nước và sự nhẫn nại của biết bao thế hệ. Cha ông đi mở đất không mang theo những tiện nghi của một cuộc sống đã được chuẩn bị sẵn. Họ mang theo đôi bàn tay chai sần, vài dụng cụ thô sơ, một ý chí sống còn và niềm hy vọng vào ngày mai. Họ chặt cây, phát cỏ, đào nương, đắp bờ, dựng nhà, chống chọi với muỗi mòng, thú dữ, bệnh tật và những mùa mưa nắng thất thường. Có những vùng đất hôm nay nhìn thấy ruộng đồng xanh tốt, nhưng phía dưới từng lớp phù sa là mồ hôi và xương máu của người đi trước. Có những con đường ngày nay xe cộ qua lại dễ dàng, nhưng thuở xưa từng là những lối bùn lầy mà mỗi bước chân đều phải dò dẫm. Có những khu dân cư hôm nay đông đúc, nhưng ngày trước chỉ nghe tiếng chim, tiếng côn trùng và tiếng mái chèo khua trong đêm.

Tắc Sậy cũng đã lớn lên từ một khởi đầu như thế. Nơi đây từng là một họ đạo nhỏ giữa một vùng dân cư nghèo. Người tín hữu sống rải rác, đường sá cách trở, phương tiện đi lại khó khăn. Việc đến nhà thờ không phải lúc nào cũng dễ dàng. Có người phải đi bộ từ rất sớm, có người chèo ghe qua nhiều con rạch, có gia đình phải bồng bế con nhỏ giữa nắng mưa. Nhưng chính trong cảnh nghèo ấy, đức tin lại mang một vẻ đẹp rất khác. Người ta đến với Chúa không phải vì nhà thờ sang trọng, vì nghi lễ hoành tráng hay vì có những tiện nghi hấp dẫn. Họ đến bởi trong cuộc đời bấp bênh, họ cần một Đấng để cậy dựa. Giữa những mùa màng có thể mất trắng, những con bệnh chưa có thuốc chữa, những biến động mà người nghèo không thể kiểm soát, họ ngược lên Thiên Chúa và tìm thấy nơi Người một niềm hy vọng.

Đức tin của người dân quê thường không được diễn tả bằng những khái niệm thần học cao siêu. Đó là đức tin nằm trong tràng chuỗi đã sòn, trong dầu thánh giá trước khi ra đồng, trong lời kinh buổi tối cả gia đình đọc bên ngọn đèn dầu, trong tiếng gọi Chúa khi gặp cơn nguy hiểm, trong chén cơm dành cho người nghèo hơn mình, trong việc chấp nhận hy sinh để con cái được học giáo lý. Có thể họ không nói được những lời hoa mỹ về Thiên Chúa, nhưng họ biết phó thác. Có thể họ không hiểu hết những thuật ngữ của đức tin, nhưng họ biết sống tình làng nghĩa xóm. Có thể họ rất nghèo, nhưng nhà có khách thì vẫn sẵn lòng chia nửa nồi cơm. Chính trên mảnh đất của những con người giản dị ấy, Thiên Chúa đã gửi đến một linh mục mà cuộc đời sau này trở thành biểu tượng của tình yêu mục tử: Cha Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp.

Khi nói về Cha Diệp, người ta dễ bị cuốn hút bởi cái chết của ngài. Một cái chết bị thương nhưng anh dũng. Một sự hy sinh khiến bao thế hệ cảm phục. Nhưng để hiểu được sự hy sinh cuối cùng ấy, không thể chỉ nhìn vào vài giờ phút sau chót của cuộc đời ngài. Một con người không tự nhiên có thể hiến mạng sống cho người khác trong một khoảnh khắc. Cái chết vì đoàn chiên là kết quả của cả một đời đã sống cho đoàn chiên. Sự lựa chọn ở lại trong giờ nguy hiểm được chuẩn bị bằng hàng ngàn lần ở lại trước đó: ở lại bên người bệnh, ở lại với người nghèo, ở lại trong một họ đạo khó khăn, ở lại khi công việc mục vụ nặng nề, ở lại khi bị hiểu lầm, ở lại khi bản thân mệt mỏi, ở lại vì biết rằng đoàn chiên cần người mục tử.

Cha Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp sinh ra trong một gia đình Công giáo tại miền Tây Nam Bộ. Cuộc đời ngài ngay từ nhỏ đã gắn với những cuộc di chuyển và những biến động của vùng đất phương Nam. Ngài đã trải qua thời gian tu học, được đào luyện trong đời sống chủng viện và sau đó lãnh nhận thiên chức linh mục. Thiên chức ấy không phải một tấm huy chương đặt lên ngực, nhưng là một lời mời gọi bước vào con đường tự hiến. Ngày một người được đặt tay truyền chức, Giáo hội không hứa với người ấy một đời sống dễ dàng. Giáo hội trao cho người ấy chén thánh, bàn thánh, Lời Chúa và đoàn chiên. Từ đó, niềm vui của người linh mục gắn với niềm vui của cộng đoàn; nỗi đau của người linh mục cũng gắn với nỗi đau của những người được trao phó cho mình.

Sau những năm đầu thi hành sứ vụ, Cha Diệp được sai đến Tắc Sậy. Nếu nhìn bằng tiêu chuẩn thế gian, đó không phải một nhiệm sở đáng mơ ước. Không phải một giáo xứ lớn giữa phố thị, không phải nơi có đời sống sung túc hay những điều kiện thuận lợi. Đó là một miền đất nghèo, rộng, giao thông khó khăn, giáo dân sống rải rác. Nhưng người linh mục không tự chọn đoàn chiên theo sở thích. Ngài được sai đi. Và vẻ đẹp của đời linh mục nằm ở hai chữ “được sai”. Được sai đến nơi mình không quen, sống với những người trước đó mình chưa biết, đón nhận một cộng đoàn không do mình tạo nên, rồi yêu thương họ như chính gia đình của mình.

Từ năm 1930, Cha Diệp chính thức gắn bó với họ đạo Tắc Sậy. Mười sáu năm ở một nơi không phải là một quãng thời gian ngắn. Mười sáu năm ấy chứa đựng biết bao Thánh lễ được cử hành, bao bài giảng đã được nói, bao trẻ em được rửa tội, bao đôi hôn phối được chúc phúc, bao người bệnh được xúc dầu, bao người qua đời được tiễn đưa. Mười sáu năm có biết bao mùa mưa, mùa nắng, bao lần nước lên rồi nước xuống, bao mùa lúa trổ đồng rồi thu hoạch. Những đứa trẻ ngày Cha mới đến đã lớn lên, lập gia đình, sinh con. Những cụ già ngày nào còn khỏe mạnh đã lần lượt yếu đi và được Cha tiễn về lòng đất. Qua năm tháng, người linh mục không còn chỉ là một người được bổ nhiệm đến coi sóc giáo xứ. Ngài trở thành một phần của kỷ ức

cộng đồng, trở thành người cha mà dân chúng có thể tìm đến khi vui cũng như lúc buồn.

Một linh mục ở giữa dân quê ngày ấy không chỉ lo việc trong nhà thờ. Ngài phải hiểu đời sống của người dân, phải biết những khó khăn họ đang gánh chịu, phải đi đến những nơi hẻo lánh, phải bước qua những con đường lầy lội, phải lên ghe xuống xuồng để thăm viếng. Có những người đau bệnh không thể đến nhà thờ thì linh mục phải tìm đến họ. Có những gia đình nghèo không đủ khả năng tổ chức tang lễ thì cộng đoàn và người mục tử phải nâng đỡ. Có những cuộc bất hòa cần người đứng ra khuyên giải. Có trẻ em thất học cần được quan tâm. Có những người lương dân chưa biết đạo nhưng đang cần một bàn tay cứu giúp. Đời sống mục vụ không chỉ diễn ra trên cung thánh. Phần lớn đời linh mục được sống trong những cuộc gặp gỡ âm thầm mà không ai ghi chép.

Có lẽ đã có biết bao buổi sáng Cha Diệp dâng lễ khi trời còn tối, rồi lên đường đi thăm giáo dân. Có những trưa nắng gắt, chiếc áo chùng đen thấm mồ hôi trên những con đường đất. Có những đêm nghe tin một người hấp hối, Cha vội vã lên đường mang theo Minh Thánh Chúa. Có những ngày ngài mỏi mệt nhưng vẫn phải ngồi nghe một gia đình kể chuyện đau khổ của họ. Có những lúc bản thân cũng có nỗi buồn, nhưng trước mặt đoàn chiên vẫn phải là người nâng đỡ. Chẳng mấy ai biết hết những hy sinh nhỏ bé ấy. Người ta thường chỉ nhìn thấy linh mục khi ngài đứng trên bàn thờ, nhưng ít ai nhìn thấy những đêm không ngủ, những lo âu về cộng đoàn, những vết thương vì bị hiểu lầm và những lần phải nuốt nước mắt vào trong để tiếp tục phục vụ.

Cha Diệp đã không để mình xa cách người dân. Ngài sống gần gũi, đơn sơ và đặc biệt quan tâm đến những người nghèo, không phân biệt lương hay giáo. Đây là điều làm cho ký ức về ngài không chỉ ở lại trong lòng người Công giáo. Trong trái tim của người dân miền Tây, một người tốt không được đánh giá trước hết bằng chức danh hay lời nói, nhưng bằng cách người ấy đối xử với những kẻ khốn khó. Một người có thể nói rất hay về yêu thương, nhưng khi người nghèo gõ cửa lại làm ngơ, thì lời nói ấy không có sức nặng. Một người có thể giảng về lòng bác ái, nhưng nếu không biết cúi xuống trước nỗi đau cụ thể của con người, thì bài giảng ấy vẫn còn xa cuộc sống. Cha Diệp được nhớ đến vì lời ngài giảng và việc ngài làm không tách rời nhau.

Ngài không hỏi một người đang đói thuộc đạo nào rồi mới cho ăn. Ngài không hỏi một người đau bệnh đã rửa tội chưa rồi mới thăm viếng. Ngài không xem người ngoài Công giáo như những kẻ xa lạ. Bởi trước khi thuộc về một tôn giáo hay một

cộng đồng nào, mỗi người đều là một con người mang phẩm giá do Thiên Chúa ban. Lòng thương xót đích thực luôn đi trước những ranh giới do con người dựng nên. Khi thấy một người ngã xuống, người có trái tim không đứng đó để hỏi họ thuộc nhóm nào; người ấy cúi xuống và nâng họ dậy.

Đó cũng là lý do sau này, khi Cha đã qua đời, rất đông người ngoài Công giáo vẫn tìm đến kính viếng. Họ không nhất thiết hiểu đầy đủ giáo lý về sự chuyển cầu của các thánh. Họ có thể không biết đọc Kinh Lạy Cha, Kinh Kính Mừng hay cách tham dự một nghi thức Công giáo. Nhưng họ hiểu ngôn ngữ của sự hy sinh. Họ biết đây là một người đã yêu dân, đã bảo vệ dân và đã chết vì không muốn bỏ dân. Mà tình yêu chân thật là thứ ngôn ngữ mọi trái tim đều có thể hiểu.

Thời gian Cha Diệp phục vụ tại Tắc Sậy cũng là thời kỳ quê hương trải qua nhiều biến động. Đời sống của người dân vốn đã nghèo lại càng bất an bởi chiến tranh, xung đột và những thay đổi dữ dội của xã hội. Trong thời bình, người nghèo đã mong manh; trong thời loạn, họ càng trở nên dễ bị tổn thương. Người có tiền có thể tìm chỗ an toàn. Người có phương tiện có thể rời đi. Nhưng những người dân quê, những gia đình đông con, những cụ già, người bệnh và những kẻ không có gì trong tay biết đi đâu? Họ chỉ có mảnh đất, căn nhà nhỏ và những gì đã gầy dựng bằng cả cuộc đời.

Giữa khung cảnh hỗn loạn ấy, người mục tử cũng đứng trước một lựa chọn. Ra đi để bảo toàn mạng sống hay ở lại với đoàn chiên? Không ai có thể xem nhẹ nỗi sợ trước cái chết. Cha Diệp là con người chứ không phải một pho tượng không biết đau. Ngài cũng có thân xác biết mỏi mệt, có trái tim biết lo âu, có bản năng muốn sống. Can đảm Kitô giáo không có nghĩa là không cảm thấy sợ. Can đảm là vẫn chọn điều đúng dù đang sợ hãi. Đức tin không làm cho hiểm nguy biến mất, nhưng cho người ta sức mạnh để không phản bội tình yêu khi hiểm nguy xuất hiện.

Người ta đã khuyên Cha lánh đi. Lời khuyên ấy rất hợp lý. Một linh mục còn sống có thể tiếp tục phục vụ. Một người biết tránh nguy hiểm không nhất thiết là hèn nhát. Nhưng Cha Diệp nhìn thấy một điều khác: nếu người mục tử rời đi trong lúc đoàn chiên hoảng loạn nhất, họ sẽ bơ vơ biết bao. Có những lúc sự hiện diện quan trọng hơn mọi lời nói. Một người đau khổ không cần nghe quá nhiều lý thuyết; họ cần biết có ai đó không bỏ mình. Một cộng đoàn trong nguy hiểm cần nhìn thấy người cha vẫn đứng đó. Chính vì vậy, Cha đã chọn ở lại.

“Tôi sống giữa đoàn chiên và nếu có chết cũng giữa đoàn chiên.”

Câu nói ấy đã đi qua thời gian và trở thành một phần không thể tách rời khi người ta nhắc đến Cha Diệp. Dù được diễn đạt lại qua nhiều lời kể, tinh thần của

câu nói vẫn không thay đổi: Cha không thể bỏ những người đã được trao phó cho mình. Đó không phải một câu nói nhằm tạo nên hình ảnh anh hùng. Có lẽ lúc ấy, Cha không nghĩ rằng nhiều chục năm sau người ta sẽ nhắc lại. Ngài chỉ nói điều mà lương tâm của một người mục tử buộc mình phải sống.

Ở lại là một động từ rất đơn giản. Nhưng có những lúc, ở lại là hành động khó khăn nhất.

Ở lại bên một người khi họ thành công thì dễ, ở lại khi họ thất bại mới khó. Ở lại với một cộng đoàn khi mọi việc thuận lợi thì dễ, ở lại khi có khủng hoảng mới khó. Ở lại trong lời khấn khi tâm hồn tràn đầy sốt sắng thì dễ, ở lại trong những ngày khô khan, cô độc và bị hiểu lầm mới khó. Ở lại trong hôn nhân lúc còn trẻ đẹp, khỏe mạnh và đầy mộng ước thì dễ, ở lại khi bệnh tật, nghèo khó, xung đột và tuổi già kéo đến mới khó. Ở lại bên cha mẹ khi các ngài còn mạnh khỏe và giúp đỡ được mình thì dễ, ở lại chăm sóc khi các ngài lú lẫn, đau yếu và trở thành gánh nặng mới khó. Ở lại bên một người bạn khi họ được mọi người quý trọng thì dễ, ở lại khi họ bị thất thế và cả thế gian quay lưng mới khó.

Cha Diệp đã ở lại. Chính sự ở lại ấy làm nên chiều sâu của cuộc đời ngài. Ngài không chỉ ở lại trong giờ phút cuối cùng. Ngài đã ở lại suốt mười sáu năm với một vùng đất nghèo. Ở lại với những con người không thể đem đến cho ngài danh vọng. Ở lại trong sứ vụ âm thầm. Ở lại khi thời cuộc ngày càng bất ổn. Sự ở lại sau cùng chỉ là đỉnh cao của hàng ngàn lần trung thành trước đó.

Rời biển cô đau thương đã xảy đến vào tháng 3 năm 1946. Cha Diệp cùng nhiều giáo dân bị bắt. Những giờ phút sau đó vẫn còn những chi tiết lịch sử cần được nghiên cứu và phân định cẩn trọng. Nhưng điều được lưu giữ sâu đậm trong ký ức của cộng đoàn là Cha đã đứng ra bảo vệ những người bị bắt cùng mình. Ngài không dùng đoàn chiên làm lá chắn để cứu mạng bản thân. Ngài đã dùng chính mạng sống mình làm tấm chắn cho họ.

Đó là lúc lời Tin Mừng về người mục tử nhân lành không còn nằm trên trang sách.

“Mục tử nhân lành hy sinh mạng sống mình cho đoàn chiên.”

Câu Tin Mừng ấy đã được đọc biết bao lần trong các nhà thờ. Có người nghe rồi cảm động. Có người dùng làm đề tài suy niệm. Có người giảng giải rất hay. Nhưng nơi cuộc đời Cha Diệp, câu ấy trở thành máu thịt. Ngài không chỉ nói về người mục tử nhân lành; ngài trở thành một hình ảnh của người mục tử ấy. Ngài không chỉ cử hành Hy lễ của Đức Kitô trên bàn thờ; đời ngài được kết hợp với Hy lễ ấy bằng chính sự tự hiến.

Mỗi ngày, khi cầm lấy bánh và nói: “Này là Mình Thầy, sẽ bị nộp vì các con,” linh mục lặp lại lời Đức Kitô. Nhưng lời ấy cũng âm thầm đòi người linh mục để đời mình trở thành tấm bánh. Tấm bánh không giữ nguyên hình dạng cho mình. Tấm bánh được bẻ ra, được trao đi, được ăn để người khác được sống. Đời linh mục cũng vậy. Nếu chỉ muốn giữ mình nguyên vẹn, không bị phiền hà, không chịu thiệt thòi, không để ai chạm đến sự thoải mái của mình, thì người linh mục chưa thật sự trở nên tấm bánh. Cha Diệp đã để đời mình được bẻ ra đến tận cùng.

Cái chết của Cha là một bi kịch, nhưng không phải một sự thất bại. Nhìn bằng con mắt thế gian, người ta có thể nói rằng bạo lực đã thắng, rằng một người tốt đã bị loại bỏ, rằng cuộc đời ngài kết thúc quá sớm. Nhưng trong ánh sáng đức tin, cái chết ấy trở thành hạt lúa gieo vào lòng đất. Hạt lúa nhìn bên ngoài như bị chôn vùi, mục nát và biến mất. Nhưng chính nơi nó tưởng như mất hết, sự sống mới bắt đầu. Từ một cái chết trong âm thầm, biết bao hoa trái đã nảy sinh suốt nhiều thập niên.

Những kẻ dùng bạo lực có thể làm cho một trái tim ngừng đập, nhưng không thể giết được tình yêu. Họ có thể khiến một tiếng nói im đi, nhưng không thể ngăn chúng tá ấy vang xa. Họ có thể chôn một thân xác, nhưng không thể chôn vùi ký ức của đoàn dân. Lịch sử nhiều lần cho thấy quyền lực của sự dữ có vẻ rất lớn trong một khoảng khắc, nhưng lại mau chóng qua đi. Còn sự hy sinh âm thầm của người công chính có thể bị xem là yếu đuối, nhưng sức sống của nó kéo dài qua nhiều thế hệ.

Tên tuổi của những kẻ gây ra đau khổ có thể bị quên lãng, còn tên của người đã chết vì yêu thương lại được khắc sâu trong lòng dân. Không phải vì người Công giáo tôn vinh đau khổ hay nuôi lòng oán hận, nhưng vì tình yêu luôn có ký ức. Đoàn chiên không thể quên người đã không bỏ họ. Những người sống sót không thể quên người đã chấp nhận phần thiệt về mình. Những thế hệ sinh sau dù không trực tiếp gặp Cha vẫn được nghe ông bà, cha mẹ kể lại. Câu chuyện được truyền từ mái nhà này sang mái nhà khác, từ giáo xứ này đến giáo xứ kia, từ người Công giáo sang cả những anh chị em ngoài Công giáo.

Ban đầu, có thể chỉ là những người từng biết Cha tìm đến viếng mộ. Rồi đến con cháu họ. Rồi những người nghe kể về ngài. Rồi những người đang đau khổ, bệnh tật, bế tắc cũng tìm về. Từng bước chân nối tiếp từng bước chân. Một ngôi mộ đơn sơ dần trở thành nơi cầu nguyện. Một họ đạo nhỏ dần được nhiều người biết đến. Vùng đất từng đầy lau sậy trở thành điểm hành hương nổi tiếng khắp miền Tây và cả nước.

Điều gì đã kéo người ta về Tắc Sậy?

Không chỉ là sự tò mò. Sự tò mò có thể đưa người ta đến một lần, nhưng không thể tạo nên dòng người bền bỉ suốt hàng chục năm. Không chỉ là những câu chuyện về ơn lành, dù những lời tạ ơn của người hành hương rất nhiều. Điều sâu xa kéo người ta đến là niềm tin rằng nơi đây có một người cha hiểu nỗi đau của họ, một người đã sống gần người nghèo và nay vẫn chuyển cầu cho những phận người bé nhỏ.

Dân gian gọi ngài bằng hai tiếng thật gần gũi: Cha Diệp.

Không phải “một nhân vật lịch sử”, không phải “một danh nhân”, cũng không chỉ là “một vị linh mục”. Là “Cha”. Hai tiếng ấy chứa đựng cả tình cảm của người dân. Khi gọi ai là cha, người ta nhìn nhận nơi người ấy một sự chở che, một mối liên hệ gia đình, một nơi có thể tìm về. Người hành hương không đến như người xa lạ đứng trước một nhân vật xa vời. Họ đến như những đứa con trở về với người cha của mình.

Có người vừa bước vào khu hành hương đã khóc. Họ chưa kịp đọc kinh. Chưa nói thành lời điều muốn xin. Chỉ cần nhìn thấy nơi an nghỉ của Cha, những nỗi đau bị nén giữ lâu ngày bỗng vỡ ra. Có những giọt nước mắt con người không thể rơi trước mặt người thân vì sợ họ lo lắng. Có những nỗi buồn không dám kể với bạn bè vì sợ bị đánh giá. Có những khủng hoảng bề ngoài không ai nhận thấy. Người ta vẫn đi làm, vẫn cười nói, vẫn sinh hoạt bình thường, nhưng bên trong là một tâm hồn đã kiệt sức.

Tắc Sậy đón những con người như thế.

Một người mẹ có đứa con làm đường. Bà đã khuyên răn, cầu nguyện, khóc cạn nước mắt nhưng con vẫn chưa trở về. Bà đến quỳ trước mộ Cha, không biết nói gì ngoài mấy tiếng: “Xin Cha thương con của con.”

Một người chồng có vợ đang nằm viện. Tiền bạc cạn dần, hy vọng cũng mỏng đi. Anh vốn là người ít nói, chưa bao giờ khóc trước mặt ai. Nhưng ở Tắc Sậy, anh cúi đầu và nước mắt chảy xuống.

Một người vợ bị phản bội, trái tim tan vỡ, không biết nên tiếp tục hay buông bỏ. Chị đến không chỉ để xin gia đình được hàn gắn, nhưng xin mình đủ sáng suốt để biết điều gì là đúng.

Một người trẻ thi cử thất bại, công việc bấp bênh, nhìn bạn bè tiến lên còn mình cứ đứng lại. Em mang theo cảm giác mình vô dụng, quỳ xuống và xin một con đường.

Một gia đình có người thân mắc bệnh hiểm nghèo. Họ biết y khoa có giới hạn, nhưng tình yêu không cho phép họ ngừng hy vọng. Họ đến xin ơn chữa lành, hoặc ít nhất xin đủ sức cùng nhau đi qua những tháng ngày khó khăn.

Một người mang món nợ lớn, ngày đêm sống trong lo âu. Một người bị vu oan, danh dự tổn thương. Một linh mục mệt mỏi vì mục vụ, cảm thấy cô đơn giữa chính cộng đoàn mình phục vụ. Một tu sĩ đang trải qua khủng hoảng ơn gọi. Một người đã phạm sai lầm nặng nề, muốn quay về nhưng không biết bắt đầu lại từ đâu. Tất cả đều có thể tìm đến Tắc Sậy.

Dòng người ấy không giống nhau về tuổi tác, nghề nghiệp, hoàn cảnh hay tôn giáo. Nhưng họ giống nhau ở một điểm: ai cũng mang trong lòng một vết thương. Có vết thương nhìn thấy được trên thân xác. Có vết thương vô hình trong tâm hồn. Có vết thương mới xảy ra còn rướm máu. Có vết thương đã nhiều năm tưởng như lành nhưng chỉ cần một kỷ niệm chạm đến lại đau nhói. Người hành hương mang tất cả đến trước Thiên Chúa qua lời chuyển cầu của Cha Diệp.

Nhiều người đến để cầu xin. Nhiều người khác trở lại để tạ ơn. Họ mang theo hoa, nến, bẵng tạ ơn hay đơn giản là một trái tim đầy biết ơn. Có người tin rằng mình được chữa lành. Có người vượt qua một tai nạn. Có người tìm được công việc. Có gia đình được hòa thuận. Có đứa con trở về sau những tháng năm lầm lạc. Có người thoát khỏi một cơn tuyệt vọng. Mỗi người có một câu chuyện. Nhưng Giáo hội luôn nhắc người tín hữu rằng mọi ơn lành đều bắt nguồn từ Thiên Chúa. Cha Diệp không thay thế Thiên Chúa. Ngài là người tôi tớ, là chứng nhân, là người chuyển cầu và dẫn người ta đến gần Chúa hơn.

Điều ấy rất quan trọng. Lòng sùng kính nếu không được hướng dẫn có thể dễ rơi vào việc chỉ tìm kiếm những lợi ích tức thời. Có người đến nơi hành hương như đi tìm một phép màu đáp ứng mọi mong muốn. Họ nghĩ rằng thấp nhiều nến hơn, dâng nhiều lễ vật hơn hay đọc thật nhiều lời khấn thì chắc chắn sẽ nhận được điều mình xin. Nhưng đức tin Công giáo không phải một cuộc trao đổi với Thiên Chúa. Ta không thể mua ơn. Ta không thể dùng lễ vật để buộc Thiên Chúa làm theo ý mình. Lời cầu nguyện chân thành luôn bao hàm sự phó thác: “Xin cho ý Cha được thể hiện.”

Có những người xin chữa bệnh và được khỏi. Đó là niềm vui lớn lao. Nhưng cũng có người cầu nguyện rất nhiều mà căn bệnh vẫn tiếp tục. Phải chăng Thiên Chúa không thương họ? Không. Sự nhiệm mầu của đau khổ vượt quá hiểu biết của con người. Đôi khi phép lạ không phải là căn bệnh biến mất, nhưng là người bệnh được sức mạnh để sống những ngày còn lại trong bình an. Đôi khi phép lạ không

phải thập giá được cất đi, nhưng đôi vai yếu đuối được thêm sức để vác thập giá. Đôi khi hoàn cảnh không thay đổi, nhưng trái tim thay đổi. Và khi trái tim thay đổi, người ta có thể bước qua điều trước đây tưởng mình không bao giờ chịu nổi.

Có người đến xin hàn gắn hôn nhân, rồi nhận ra mình cũng phải thay đổi. Trước đó, họ chỉ thấy lỗi của người kia. Khi cầu nguyện, họ bắt đầu nhìn lại lời nói, thái độ và sự ích kỷ của bản thân. Phép lạ bắt đầu từ một lời xin lỗi.

Có người đến xin thoát khỏi nợ nần, rồi được đánh động để từ bỏ lối sống phung phí, làm ăn bất chính hoặc những thói quen khiến gia đình kiệt quệ. Phép lạ bắt đầu từ sự hoán cải.

Có người đến xin con cái ngoan ngoãn, rồi nhận ra mình đã quá ít thời gian lắng nghe con, chỉ biết trách mắng mà không biết đồng hành. Phép lạ bắt đầu từ việc người cha, người mẹ trở về nhà và ngồi xuống bên con.

Có người đến xin bình an nhưng vẫn giữ trong lòng một mối hận nhiều năm. Họ muốn Thiên Chúa ban bình an mà không muốn buông vũ khí trong tâm hồn. Nhưng khi đứng trước chứng tá của một người đã dùng mạng sống để cứu người khác, họ được mời gọi tha thứ. Phép lạ bắt đầu từ khi họ không còn nuôi ý muốn trả thù.

Nơi hành hương chân chính không chỉ là nơi con người xin Chúa thay đổi hoàn cảnh. Đó còn là nơi con người cho phép Chúa thay đổi chính mình. Nếu đến Tác Sậy mà trở về vẫn sống gian dối, vẫn bóc lột người nghèo, vẫn làm tổn thương gia đình, vẫn nói xấu, vu khống và nuôi hận thù, chuyến hành hương ấy mới chỉ là một cuộc di chuyển của thân xác. Đôi chân đã đến nơi thánh nhưng tâm hồn chưa thật sự lên đường.

Hành hương không phải du lịch được khoác chiếc áo tôn giáo. Du lịch giúp ta thấy cảnh mới; hành hương giúp ta nhìn lại chính mình. Du lịch có thể kết thúc bằng nhiều tấm ảnh; hành hương phải để lại một quyết tâm. Du lịch đưa ta ra khỏi ngôi nhà trong vài ngày; hành hương đưa ta ra khỏi con người cũ. Người hành hương đích thực không chỉ hỏi: “Tôi đã đến những đâu?” mà phải hỏi: “Sau chuyến đi này, tôi đã trở nên người thế nào?”

Đến viếng Cha Diệp, ta không chỉ xin Cha ban ơn. Ta phải để cuộc đời Cha đặt câu hỏi cho mình.

Cha đã không bỏ đoàn chiên. Còn ta có đang bỏ rơi ai không?

Có thể ta đang bỏ rơi cha mẹ già dù vẫn gửi tiền đầy đủ. Tiền có thể mua thuốc nhưng không thay được sự hiện diện của người con. Một cuộc điện thoại, một bữa

com, một lần kiên nhẫn nghe cha mẹ kể đi kể lại câu chuyện cũ có khi quý hơn rất nhiều món quà.

Có thể ta đang bỏ rơi người bạn đời. Vẫn sống chung một mái nhà nhưng không còn trò chuyện. Mỗi người ôm một chiếc điện thoại, mang những nỗi niềm riêng và ngày càng xa nhau. Ta cầu xin gia đình bình an nhưng không chịu đặt điện thoại xuống để lắng nghe.

Có thể ta đang bỏ rơi con cái. Ta lo cho con học trường tốt, có quần áo đẹp, không thiếu tiền tiêu, nhưng không biết con đang sợ điều gì, đau vì chuyện gì, đang làm bạn với ai và có những vết thương nào. Ta cho con nhiều thứ nhưng không cho con chính mình.

Có thể ta đang bỏ rơi một người thân bệnh tật vì việc chăm sóc họ quá mệt mỏi. Ban đầu ta còn tận tâm, nhưng lâu ngày bắt đầu khó chịu, lạnh nhạt và xem họ là gánh nặng. Ta quên rằng chính họ cũng đau khổ vì phải lệ thuộc vào người khác.

Có thể ta đang bỏ rơi người nghèo ngay bên cạnh. Ta sẵn sàng dâng lễ vật ở nơi hành hương nhưng lại mặc cả từng đồng với một người bán hàng rong. Ta xin ơn làm ăn phát đạt nhưng trả lương bất công cho nhân viên. Ta xin Cha giúp vượt qua khó khăn nhưng không bao giờ nghĩ đến việc giúp một người đang khốn khó hơn mình.

Có thể ta đang bỏ rơi cộng đoàn vì một lần bị tổn thương. Một lời nói không vừa ý, một sự hiểu lầm, một quyết định ta không đồng tình khiến ta đóng cửa lòng và rời đi. Ta quên rằng Giáo hội là gia đình của những con người bất toàn. Cộng đoàn có thể làm ta đau, nhưng chính ta đôi khi cũng làm người khác đau mà không nhận ra.

Có thể ta đang bỏ rơi chính Thiên Chúa. Khi cần ơn thì chạy đến, khi mọi chuyện thuận lợi lại quên Người. Ta xem Chúa như một nơi cấp cứu tâm linh, chỉ tìm đến trong cơn nguy cấp. Ta khấn hứa rất nhiều lúc đau khổ, nhưng khi được bình an lại không thực hiện. Ta muốn Thiên Chúa trung thành với mình nhưng bản thân lại không trung thành với Người.

Đứng trước mộ Cha Diệp, mỗi người nên tự hỏi: Tôi đang sống cho ai? Tôi có thật sự là người biết ở lại không? Tôi có sẵn sàng chịu thiệt một chút để người khác được bình an không? Tôi có dám bảo vệ người yếu thế khi điều ấy khiến mình gặp rắc rối không? Tôi có biết nói sự thật khi im lặng có lợi cho bản thân không? Tôi có dám nhận trách nhiệm thay vì đổ lỗi? Tôi có trung thành khi không ai nhìn thấy?

Cha Diệp không trở thành chứng nhân chỉ trong ngày ngài chết. Ngài là chứng nhân trong từng ngày sống. Vì thế, noi gương Cha không nhất thiết là phải làm những điều phi thường. Phần lớn chúng ta sẽ không đứng trước một hoàn cảnh phải hy sinh mạng sống theo nghĩa thể lý. Nhưng mỗi ngày, ta đều có cơ hội chết đi cho sự ích kỷ.

Một người mẹ thức đêm chăm con bệnh đang sống sự tự hiến.

Một người cha làm việc vất vả nhưng vẫn dành thời gian cho gia đình đang sống sự tự hiến.

Một người con kiên nhẫn chăm sóc cha mẹ lúc đang sống sự tự hiến.

Một người vợ tha thứ và cùng chồng xây lại gia đình sau những đổ vỡ đang sống sự tự hiến.

Một người chồng trung thành với vợ trong những năm tháng bệnh tật đang sống sự tự hiến.

Một bác sĩ tận tâm với bệnh nhân nghèo đang sống sự tự hiến.

Một giáo viên không bỏ cuộc trước một học sinh cá biệt đang sống sự tự hiến.

Một linh mục vẫn kiên nhẫn với cộng đoàn dù bị hiểu lầm đang sống sự tự hiến.

Một tu sĩ âm thầm phục vụ không tìm lời khen đang sống sự tự hiến.

Một người lao động từ chối gian dối dù có thể mất lợi ích đang sống sự tự hiến.

Một người dám lên tiếng bênh vực kẻ bị vu oan đang sống tinh thần của người mục tử.

Từ đạo không chỉ bắt đầu khi máu đổ xuống. Từ đạo bắt đầu từ việc mỗi ngày chết đi cho cái tôi, cho lòng tham, cho nhu cầu được ca ngợi và cho nỗi sợ mất phần lợi của mình. Không có những cái chết nhỏ bé hằng ngày, người ta khó có thể trung thành trong thử thách lớn. Cha Diệp đã có thể trao mạng sống bởi trước đó ngài đã trao từng ngày sống.

Ngày nay, Tắc Sậy đã khác xưa rất nhiều. Những đám lau sậy hoang vu đã nhường chỗ cho một quần thể hành hương khang trang. Đường sá thuận tiện hơn. Xe cộ từ nhiều nơi có thể đưa khách hành hương đến tận nơi. Những đoàn người đông đảo nói nhau vào viếng. Có ngày bình thường, không gian vẫn liên tục đón khách. Đến dịp lễ giỗ hay những sự kiện lớn, số người đổ về càng đông. Từ một họ đạo nhỏ xa xôi, Tắc Sậy đã trở thành một địa danh quen thuộc không chỉ với người Công giáo miền Tây mà với tín hữu trên khắp Việt Nam và ở hải ngoại.

Sự thay đổi ấy khiến người ta không khỏi ngỡ ngàng. Ai có thể nghĩ một con đường tắt giữa lau sậy ngày nào lại trở thành con đường hàng triệu con người tìm về? Ai có thể nghĩ một ngôi mộ giữa vùng quê nghèo lại trở thành nơi bao người quỳ xuống? Ai có thể nghĩ cuộc đời của một linh mục âm thầm ở một họ đạo nhỏ lại được biết đến rộng rãi đến thế?

Nhưng đó chính là cách Thiên Chúa thường hành động.

Người không luôn bắt đầu từ những gì lớn lao. Người chọn Bêlem nhỏ bé làm nơi Đấng Cứu Thế chào đời. Người chọn Nadarét vô danh làm quê hương của Đức Giêsu. Người chọn những ngư phủ bình dân làm Tông đồ. Người dùng năm chiếc bánh và hai con cá để nuôi đám đông. Người ví Nước Trời như hạt cải nhỏ bé rồi lớn lên. Thiên Chúa không bị hấp dẫn bởi vẻ hào nhoáng bên ngoài. Người tìm kiếm trái tim sẵn sàng.

Tác Sậy nhắc chúng ta đừng coi thường những khởi đầu nhỏ bé. Một lời cầu nguyện chân thành có thể mở đầu cho cả hành trình hoán cải. Một việc tốt âm thầm có thể thay đổi cuộc đời người khác. Một người sống tử tế trong gia đình có thể chữa lành nhiều thế hệ. Một linh mục trung thành tại giáo xứ nhỏ có thể để lại ảnh hưởng lớn hơn người nắm giữ nhiều chức vụ. Một người cha, người mẹ không nổi tiếng nhưng sống đức tin thật có thể trao cho con cháu một di sản bền vững hơn mọi tài sản.

Con người thường muốn làm điều lớn, nhưng lại xem thường việc nhỏ. Muốn nói những lời lay động đám đông nhưng không biết nói lời dịu dàng với người trong nhà. Muốn cứu thế giới nhưng không chịu giúp người bên cạnh. Muốn được nhìn nhận là người đạo đức nhưng không trung thực trong công việc. Muốn làm những việc phi thường cho Chúa nhưng lại lười biếng với bổn phận bình thường. Cuộc đời Cha Diệp dạy rằng sự thánh thiện không nằm ở việc được nhiều người biết đến, nhưng ở sự trung thành với điều Thiên Chúa giao phó.

Tác Sậy càng nổi tiếng, trách nhiệm gìn giữ ý nghĩa thiêng liêng của nơi này càng lớn. Một trung tâm hành hương không chỉ cần công trình rộng rãi, tổ chức trật tự và cơ sở vật chất tốt. Điều quan trọng nhất là giúp người đến cảm nhận được bầu khí cầu nguyện, được nghe Lời Chúa, được lãnh nhận các bí tích, được hướng dẫn để lòng sùng kính không rơi vào mê tín hay vụ lợi.

Lm Anmai, CSsR

CHÂN PHƯỚC TRƯỞNG BỬU ĐIỆP

VĂN MANG ĐẠM Ý NGHĨA QUAN TRỌNG GIỮA THỜI ĐẠI KỸ THUẬT SỐ

Chúng ta đang sống trong thời đại của danh tiếng tức thời và sự đổi mới không ngừng. TikTok tạo ra những người nổi tiếng chỉ sau một đêm, thông minh nhân tạo (AI) đang làm thay đổi xã hội, và World Cup thu hút hàng tỷ người với những ngôi sao như Lionel Messi và những câu chuyện bất ngờ như hành trình đáng kinh ngạc của Cape Verde.

Tuy nhiên, trong khi thế giới theo đuổi danh vọng, quyền lực và thành công, Giáo hội Công giáo tại Việt Nam đang chuẩn bị tôn vinh một người không tìm kiếm bất cứ điều gì trong số đó: Cha Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp, một linh mục thôn quê khiêm nhường, ngài sẽ được phong chân phước vào ngày 2 tháng Bảy tại Trung tâm Hành hương Tắc Sậy.

Chân phước Diệp không phải là người nổi tiếng hay người có tầm ảnh hưởng. Ngài là một linh mục nông thôn ở miền Nam Việt Nam, sống giản dị giữa những người chân quê nghèo khó và hiến dâng đời mình cho giáo dân hơn 80 năm trước.

Tuy nhiên, tấm gương của ngài có lẽ còn phù hợp hơn bao giờ hết trong thời đại ngày nay.

Giới trẻ không cần thêm những người nổi tiếng để ngưỡng mộ. Họ cần những tấm gương để noi theo. Họ không chỉ cần những tấm gương thành công, mà là những cuộc sống tràn đầy ý nghĩa.

AI có thể viết luận, sáng tác nhạc và xử lý thông tin trong vài giây. Nhưng nó không bao giờ có thể làm được điều khiến Cha Diệp trở nên phi thường: tình bác ái.

Thông minh nhân tạo có thể mô phỏng cảm xúc nhưng không thể hy sinh. Nó có thể trả lời câu hỏi nhưng không thể hi sinh mạng sống của mình cho người khác.

Đó là lý do tại sao chứng ngôn của Cha Diệp vẫn còn vang vọng đến hôm nay. Sự vĩ đại của ngài không nằm ở tài năng hay thành tích, mà ở tấm lòng của một người mục tử yêu mến Chúa, phục vụ mọi người và một lòng trung kiên.

Ngài không tìm kiếm sự yêu thích từ đám đông mà là những linh hồn cần được chăm sóc. Ngài không cố gắng trở nên nổi tiếng mà là giữ vững lòng trung

thành. Ngài không quan tâm đến sự công nhận từ thế gian mà là được Thiên Chúa biết đến.

Đó có thể là một trong những bài học quan trọng nhất dành cho giới trẻ hôm nay: giá trị của bạn không được quyết định bởi cách người khác nhìn nhận bạn, mà bởi con người bạn trước mặt Thiên Chúa.

Mỗi kỳ World Cup đều xuất hiện những đội bóng yếu thế bất ngờ vượt qua mọi kỳ vọng bằng lòng dũng cảm và tinh thần đồng đội chứ không phải danh vọng hay quyền lực tài chính. Nguyên tắc tương tự cũng áp dụng trong đời sống Kitô giáo.

Thế giới luôn luôn hỏi: “Điều gì khiến bạn trở nên đặc biệt?”

Thiên Chúa hỏi một câu hỏi khác: “Bạn sẵn lòng không?”

Nếu những người trẻ cảm thấy mình bình thường, thiếu giàu có, ảnh hưởng hoặc khả năng đặc biệt, cuộc đời của Cha Diệp mang lại sự an tâm. Thiên Chúa không tìm kiếm những người hoàn hảo. Người tìm kiếm những tấm lòng quảng đại sẵn sàng được sử dụng cho một mục đích cao cả hơn.

Một trong những nghịch lý lớn nhất mà thế hệ trẻ hôm nay phải đối mặt là họ sở hữu nhiều cơ hội và công nghệ hơn bất kỳ thế hệ nào trước đó, nhưng thường phải vật lộn với cảm giác bất an sâu sắc hơn.

Nỗi lo lắng về sự nghiệp, áp lực tài chính, sự so sánh xã hội và sức khỏe tinh thần cuối cùng đều dẫn đến một câu hỏi cơ bản hơn: Tôi sống vì điều gì?

Đây không chỉ đơn thuần là một cuộc khủng hoảng công nghệ hay một cuộc khủng hoảng kinh tế. Đó là một cuộc khủng hoảng về ý nghĩa.

Cha Diệp đã trả lời câu hỏi đó với sự rõ ràng đáng kinh ngạc. Ngài biết rằng mình thuộc về Thiên Chúa, sống vì Thiên Chúa và sẵn sàng chết vì Thiên Chúa. Khi giới trẻ tìm thấy một điểm tựa tương tự trong cuộc sống của họ, họ sẽ có được sự ổn định giữa những bất ổn và hy vọng giữa những thất vọng.

Có lẽ điều này giúp giải thích tại sao ngày càng nhiều người hành hương tiếp tục đến Tắc Sậy Sa nơi lưu giữ hài cốt của Cha Diệp, gồm cả nhiều người trẻ tuổi.

Một số người đến cầu nguyện cho sự thành công trong kỳ thi, cơ hội việc làm hoặc những vấn đề gia đình. Nhưng nhiều người khác lại tìm kiếm điều sâu sắc hơn — một khoảnh khắc bình yên.

Trong một thế giới đầy ồn ào, cạnh tranh và áp lực, Tắc Sậy đã trở thành nơi mọi người có thể phục hồi hy vọng. Họ đến mang theo những thất vọng, vết

thương và những câu hỏi chưa được giải đáp. Họ ra về với niềm tin được đổi mới rằng Thiên Chúa không bỏ rơi họ.

Tám mươi năm sau khi ngài qua đời, hàng triệu người vẫn tiếp tục nhớ đến Cha Diệp không chỉ vì cách ngài qua đời mà còn vì cách ngài sống.

Cuộc đời ngài mang đến năm bài học thực tiễn cho người Công giáo hôm nay: yêu thương mọi người không phân biệt đối xử; luôn gần gũi với người nghèo trong lúc khó khăn; không bao giờ bỏ rơi những người được giao phó cho mình; sống giản dị và phục vụ khiêm nhường; và tin tưởng tuyệt đối vào Thiên Chúa ngay cả trong nghịch cảnh.

Những đức tính bình dị này đã trở thành nền tảng cho sự thánh thiện của ngài.

Việc phong chân phước cho Cha diệp không chỉ là món quà dành cho người Công giáo Việt Nam mà còn cho một xã hội đang tìm kiếm những giá trị trường tồn. Ngài không để lại luận thuyết thần học, không có ảnh hưởng chính trị và không có đế chế vật chất nào. Thay vào đó, ngài đã để lại điều có lẽ còn quý giá hơn nhiều: một cuộc đời đã cho thấy sức mạnh của tình yêu hy sinh.

Nếu Cha Diệp còn sống đến ngày nay, có lẽ ngài sẽ không quan tâm nhiều đến số lượng người theo dõi trên mạng xã hội hay thu nhập hàng tháng của chúng ta. Ngài có thể sẽ hỏi những câu hỏi đơn giản hơn.

Bạn có tin thác nơi Thiên Chúa không?

Bạn có quan tâm đến người nghèo không?

Bạn có sống trung thực trong một nền văn hóa thường bị chi phối bởi sự thỏa hiệp không?

Đây mới là thước đo của sự thành công đích thực.

Thế giới hiện đại đã có quá nhiều người nổi tiếng. Điều mà nó cần nhất chính là những tấm gương.

Cha Diệp đã chứng minh rằng sự thánh thiện không nằm ở danh vọng mà ở lòng trung thành, không nằm ở sự nổi tiếng mà ở tình yêu thương. Tám thập kỷ sau khi ngài qua đời, hàng hàng lớp lớp người vẫn đổ về Tắc Sậy vì họ nhận thức được chân lý không hề thay đổi bởi mọi cuộc cách mạng công nghệ: điều trường tồn không phải là quyền lực, của cải hay danh vọng.

(Tin tức Công giáo Á châu)

PHÒNG KHÁM BỆNH MIỄN PHÍ CỦA VATICAN **NƠI KHUÔN MẶT NGƯỜI NGHÈO** **CHÍNH LÀ KHUÔN MẶT CHÚA KITÔ**

Dưới hàng cột Bernini bao quanh Quảng trường Thánh Phêrô, giữa dòng khách hành hương đi qua mỗi ngày, Phòng khám “Mẹ của Lòng Thương Xót” của Sở Từ thiện Toà Thánh trở thành cánh cửa mở cho nhiều người nghèo, người vô gia cư, di dân và người bị bỏ quên, những người dễ bị tổn thương nhất. Tại đây, các bác sĩ, y tá, dược sĩ và thiện nguyện viên phục vụ hoàn toàn miễn phí cho những người mang khuôn mặt của Chúa Kitô.

Bác sĩ Massimo Ralli, một thiện nguyện viên chia sẻ: “Trong khuôn mặt của mỗi người, chúng tôi nhìn thấy khuôn mặt của Chúa Kitô”.

Trong mười năm qua, cơ sở y tế này đã trở thành một dấu chỉ cụ thể của lòng thương xót tại trung tâm Giáo hội. Nơi đây, việc chăm sóc sức khỏe không dừng lại ở một đơn thuốc hay một lần khám bệnh. Đó là sự đón tiếp trọn vẹn con người, với thân xác đau yếu, tâm hồn mệt mỏi, những câu chuyện bị đứt gãy, những vết thương do nghèo đói, cô đơn, nghiện ngập, chiến tranh, di cư và bị loại trừ.

Được thành lập trong Năm Thánh ngoại thường về Lòng Thương Xót

Phòng khám “Mẹ của Lòng Thương Xót” được mở năm 2016, trong Năm Thánh ngoại thường về Lòng Thương Xót do Đức Thánh Cha Phanxicô công bố. Cơ sở này thuộc Sở Từ thiện của Đức Thánh Cha và tiếp tục sứ vụ phục vụ người nghèo dưới triều đại Đức Thánh Cha Lêô XIV, với sự hướng dẫn của Đức Tổng Giám mục Luis Marín de San Martín, Chánh Sở Từ thiện của Đức Thánh Cha.

Cơ sở nằm ngay dưới hàng cột của Quảng trường Thánh Phêrô, rất dễ nhận ra. Bên ngoài có tấm bảng đá cẩm thạch trắng với dòng chữ màu đỏ chỉ rõ phòng khám. Những cánh cửa gỗ có kính trong suốt mang hình hai chìa khóa bắt chéo, biểu tượng của Tòa Thánh. Chung quanh, người ta thấy nhiều người đang chờ đến lượt: có người đứng lặng lẽ, có người ngồi dưới chân các cột đá lớn và đọc báo, có người trò chuyện với nhau trước khi bước vào phòng khám.

Nơi đây từng là một bưu điện cũ. Dấu tích của thời ấy vẫn còn lại nơi các kết sắt, nhưng nay chúng không còn giữ tiền hay giấy tờ. Các kết ấy được dùng để cất giữ thuốc, nhằm phân phát miễn phí cho những ai cần. Chi tiết nhỏ ấy nói lên một sự biến đổi của không gian: từ nơi giao dịch hành chính trở thành nơi trao ban, từ nơi lưu giữ tài sản trở thành nơi bảo vệ sự sống.

Một vài bệnh nhân đến chia sẻ rằng họ đã sống ở Ý từ năm 1977, sau khi rời Somalia. Nhờ một nữ tu thường ra vào nơi những cánh cửa gỗ ấy, họ đã được chữa trị căn bệnh ung thư vú. Trong bộ tu phục trắng, Sr Annalisa Maggolini, thuộc

Dòng Thánh Giuse Biển Đức Cottolengo, điều phối viên điều dưỡng của phòng khám, có vẻ khác biệt giữa những bộ quần áo thường đã cũ, đã sờn, đôi khi bẩn vì cuộc sống ngoài đường của những người đến xin giúp đỡ. Nhưng chính sự hiện diện ấy lại phù hợp cách sâu xa với nơi này, bởi vì tại đây không có khoảng cách. Người được đón tiếp trước hết là một con người, với nhu cầu, nỗi đau và phẩm giá của mình.

Sơ Annalisa gọi nơi đây là “một thế giới mới” mà sơ đã khám phá sau nhiều năm phục vụ người già và người khuyết tật. Đó là thế giới của những con người mong manh về thể lý và tinh thần; thế giới của các chứng nghiện, những khuôn mặt đau khổ, những người cần được giúp đỡ không chỉ bằng thuốc men, nhưng bằng sự hiện diện và kiên nhẫn.

Số lượng ngày càng tăng

Theo sơ, đây là một cơ sở “không ngừng phát triển, cả về số người tìm đến lần số bác sĩ và thiện nguyện viên góp phần phục vụ”. Cho đến nay, hơn 140.000 dịch vụ y tế đã được cung cấp miễn phí cho những người đến từ 139 quốc gia khác nhau. Khoảng 180.000 hộp thuốc đã được phân phát. Phòng khám hiện có 120 cộng tác viên, gồm các bác sĩ, y tá, dược sĩ, kỹ thuật viên y tế và nhân viên đón tiếp. Tất cả đều là thiện nguyện viên.

Bác sĩ Massimo Ralli, Phó Tổng Thư ký Bộ Phục vụ Bác ái, được Đức Thánh Cha bổ nhiệm ngày 30/6 vừa qua, cho biết chỉ riêng trong năm 2026 đã có gần 20.000 dịch vụ được cung cấp. Các dịch vụ này gồm khám tổng quát, khám chuyên khoa, chăm sóc răng miệng, vật lý trị liệu, xét nghiệm lâm sàng và chụp chiếu X-quang. Hơn 12.000 hộp thuốc đã được trao miễn phí, và 1.074 bệnh nhân lần đầu tiên đến phòng khám.

Những con số ấy giúp hình dung quy mô công việc, nhưng không thể diễn tả trọn vẹn chiều sâu của từng cuộc gặp gỡ. Bác sĩ Ralli nói: “Ở đây, chúng tôi gặp rất nhiều người, mỗi người với câu chuyện riêng của mình. Hầu như tất cả đều cô đơn. Và trước bệnh tật, sự cô đơn còn trở nên nặng nề hơn”. Nhiều người không có giấy tờ tùy thân, chỉ có vài vật dụng cá nhân trong chiếc ba lô mang trên vai. “Nhưng trong khuôn mặt của mỗi người, chúng tôi nhìn thấy khuôn mặt của Chúa Kitô”, ông nói.

Với bác sĩ Ralli, chỉ một cử chỉ đón tiếp ở lối vào, một ánh nhìn, một lần khám bệnh cũng có thể trả lại phẩm giá cho con người. Ông giải thích: khi người nghèo được gọi tên, được nhìn vào mắt, được lắng nghe, được chữa trị, họ không còn là một con số hay một vấn đề xã hội. Họ lại trở thành một người có khuôn mặt, có lịch sử, có quyền được quan tâm. “Khi đón tiếp họ ở lối vào phòng khám, khi nhìn vào mắt họ, khi khám cho họ, chúng tôi trả lại phẩm giá cho họ. Và khi làm như thế, những phòng khám nhỏ này trở thành những nơi ưu tuyển, nơi cuộc gặp gỡ với tha nhân trở thành cuộc gặp gỡ sống động với Chúa Kitô”.

Biết chờ đợi

Điều làm nên linh hồn của các phòng khám là sự đón tiếp trọn vẹn. Chào đón và chăm sóc chu đáo những người đến phòng khám. Đó là cách các bác sĩ, dược sĩ và tình nguyện viên hoạt động. Người đến không phải trải qua những thủ tục nặng nề. “Phòng khám mở cửa cho mọi người”, Sơ Annalisa giải thích. “Ai biết có dịch vụ này thì đến. Nếu người ấy có giấy tờ, họ được đăng ký. Nếu không có giấy tờ, họ vẫn được đăng ký theo tên mà họ cho biết”. Phần lớn những người được giúp đỡ không có bảo hiểm y tế, hoặc có nhưng không đủ khả năng chi trả cho các dịch vụ và xét nghiệm tốn kém.

Trong những năm gần đây, số người Ý đến xin hỗ trợ y tế hoặc xin các loại thuốc không được hệ thống y tế chi trả cũng gia tăng. Đây thường là các loại thuốc cần thiết để làm dịu đau đớn, chẳng hạn cho những người ngủ ngoài đường, sống trong giá lạnh, trên vỉa hè, trong các nhà ga hoặc dưới những mái hiên tạm bợ.

Tuy nhiên, phục vụ người nghèo cũng đòi hỏi học cách chờ đợi và tôn trọng tự do của họ. Sơ Annalisa kể: “Có nhiều câu chuyện đã khiến tôi vô cùng xúc động, nhưng điều làm tôi suy nghĩ ngay từ đầu là phải tôn trọng những người, dù đến đây, lại không chấp nhận sự giúp đỡ được trao cho họ”. Sơ nhìn nhận điều ấy không dễ chấp nhận. Người ta chìa tay ra, đề nghị giúp đỡ, nhưng sau đó có những người không trở lại nữa. Đối với người phục vụ, đó là một thử thách của lòng kiên nhẫn và khiêm tốn.

Nhưng cũng có những người quyết định thử thay đổi cuộc sống. Một người trẻ Nepal đã chấp nhận bước vào chương trình cai nghiện rượu. Hiện nay anh có một công việc nho nhỏ. Sơ Annalisa vui mừng, nhưng cũng ý thức nguy cơ tái nghiện vẫn rất cao, bởi thiếu những cơ sở đồng hành lâu dài với những ai đang cố gắng thay đổi. Bên cạnh những lo lắng ấy, cũng có những niềm vui rất cụ thể: có người sau khi nhận được kính thì nhìn rõ hơn; có người mỉm cười vì được trao một hàm răng giả; có người sau nhiều tháng đau đớn đã có thuốc để ngủ yên hơn.

Chăm sóc toàn diện

Từ năm 2025, phòng khám “Mẹ của Lòng Thương Xót” được hỗ trợ thêm bởi phòng khám “Thánh Martinô”, cũng nằm dưới hàng cột, được Đức Thánh Cha Lêô XIV khánh thành vào tháng 11 năm ngoái, nhân dịp Ngày Năm Thánh dành cho người nghèo. Cơ sở này có dịch vụ chẩn đoán hình ảnh, giúp phát hiện nhanh các bệnh như viêm phổi, gãy xương, khối u và các bệnh thoái hóa thường gặp nơi những người sống trong cảnh nghèo.

Bác sĩ Maria Luisa Basile là bác sĩ chuyên khoa ung bướu và y học tổng quát. Bà đã nghỉ hưu sau thời gian làm việc tại Bệnh viện Đại học Umberto I và giảng dạy tại đại học. Khi chiến tranh bùng nổ tại Ucraina, bà nghĩ đến những phụ nữ mắc ung thư phải rời bỏ quê hương vì xung đột và bị gián đoạn điều trị. Ý tưởng phục vụ

những bệnh nhân ấy đã tìm được chỗ đứng trong các phòng khám của Vatican, rồi dần mở rộng đến những người nghèo nhất.

Bác sĩ Basile nói: “Ở đây, chúng tôi chăm sóc những người không có nơi ở cố định, cũng như những người đang gặp những khó khăn nghiêm trọng, đặc biệt về kinh tế và xã hội. Sức khỏe là một quyền căn bản của mọi người, và cách tiếp cận của chúng tôi không chỉ giới hạn ở sức khỏe thể lý, nhưng cũng bao gồm các khía cạnh tâm lý và xã hội”.

Vì thế, việc thăm khám được thực hiện cách toàn diện. Hầu hết bệnh nhân có nhiều bệnh cùng lúc, nên cần một cái nhìn tổng thể. Công việc phòng ngừa cũng được chú trọng, đặc biệt đối với phụ nữ có nguy cơ ung thư vú và nam giới có nguy cơ ung thư tuyến tiền liệt. Bác sĩ Basile nhấn mạnh: “Rõ ràng các bất bình đẳng xã hội có ảnh hưởng rất lớn trên đời sống con người. Tất cả các bệnh nhân ở đây đều được thăm khám cách khách quan và đầy đủ”. Đối với bà, phục vụ người nghèo không chỉ là cho đi chuyên môn, nhưng còn là nhận lại một niềm vui sâu xa. “Khi trao tặng thời gian của mình, trái tim được lấp đầy niềm vui. Nói cách khác, chúng tôi cũng nuôi dưỡng linh hồn mình, được làm giàu từ nội tâm”.

Món quà của sự cho đi

Bác sĩ Luca Pagano Mariano, một trong năm dược sĩ thiện nguyện đang phục vụ các phòng khám của Sở Từ thiện, nói rằng đây là “một kinh nghiệm rất đẹp trong một khung cảnh tuyệt vời”. Ông phụ trách quản lý kho thuốc dành cho những người thường không thể tiếp cận hệ thống y tế quốc gia. Việc chăm sóc y tế luôn đi đôi với chăm sóc được phẩm: bệnh nhân không chỉ nhận được chẩn đoán, nhưng còn nhận chính loại thuốc cần để điều trị vấn đề của mình.

Những người đến Phòng khám của Vatican có các nhu cầu đặc thù, thường liên quan đến các bệnh phát sinh từ cuộc sống ngoài trời. Các loại thuốc được phân phát gồm thuốc giảm đau, kháng viêm, và nhiều thuốc liên quan đến rối loạn chuyển hóa do dinh dưỡng thiếu thốn hoặc không ổn định. Bác sĩ Pagano Mariano đã phục vụ tại đây được mười năm cho biết sự khác biệt giữa công việc thường ngày và việc thiện nguyện này rất rõ ràng: “Tôi đến từ một hiệu thuốc khu phố, một doanh nghiệp thương mại và tư nhân, nơi mục tiêu được tuyên bố là lợi nhuận, một doanh nghiệp phải tồn tại. Còn ở đây, người ta được đặt vào một thực tại trong đó khái niệm ấy không tồn tại: chúng tôi đến đây vì bệnh nhân cần một loại thuốc, mà không cần trả lại bất cứ điều gì. Đó là sự nhưng không của quà tặng”.

Một nụ cười ấm áp

Sự nhưng không ấy cũng được thể hiện nơi nụ cười của những người đón tiếp. Ông Giuseppe Cosmo Sposato, người miền Calabria, đã nghỉ hưu sau nhiều năm làm công chức, chào đón mọi người bằng một nụ cười tự nhiên và chân thành. Ông mặc chiếc áo vàng có dòng chữ “thiện nguyện viên” và thỉnh thoảng bước ra gọi

những người đã lấy số hẹn. Hai năm trước, theo lời mời của một người bạn, ông quyết định dành thời gian phục vụ tha nhân và Giáo hội mà ông luôn gắn bó.

Ông kể công việc của mình rất đơn giản: chào hỏi, làm cho người đến cảm thấy thoải mái, nhẹ nhàng hỏi họ cần gì, ghi danh, chỉ cho họ biết các dịch vụ y tế ở đâu, nói cho họ biết hôm ấy có những bác sĩ nào. “Đó là một hình thức lắng nghe, định hướng và sẵn sàng”, ông nói. Sau lời “chào buổi sáng”, đôi khi là những câu chuyện nhỏ về đời sống, những vấn đề họ gặp phải, hoặc hành trình đã đưa họ đến phòng khám. Nếu ai đó lo lắng, ông cố gắng làm dịu nỗi bất an bằng một nụ cười. Có người gọi ông là “ông nội”, “cha”, “chú”. Có người hỏi liệu có phải trả tiền khám không. Khi ấy, ông mở to đôi mắt đen tròn và trả lời ngay: “Không! Hoàn toàn miễn phí”.

Thân thể Chúa Kitô

Một nụ cười tương tự cũng hiện diện nơi Sơ Jacqueline Imbungu, y tá thiện nguyện đến từ Kinshasa, Cộng hòa Dân chủ Congo. Sơ thuộc Dòng Thánh Gia Bordeaux, đã sống 18 năm tại Rwanda, rồi tại Ý, trong cộng đoàn Orta di Atella thuộc Giáo phận Aversa. Sơ đến phòng khám cách đây bảy tháng. Trước khi Năm Thánh kết thúc, sơ đến cầu nguyện tại Đền thờ Thánh Phêrô. Trên đường trở về nhà ở via dei Gracchi, sơ thấy phòng khám này nên bước vào hỏi thăm, gặp Sơ Annalisa, được giải thích về công việc tại đây, rồi sơ xin trợ giúp phòng khám.

Đó có thể là một cuộc gặp gỡ do Chúa Quan Phòng dẫn dắt và dẫn đến một ơn gọi mới. Sơ Jacqueline nói: “Khi đến đây, tôi khám phá thực tại này, nhưng trên hết tôi nhận thấy lòng nhân ái của các bác sĩ và thiện nguyện viên. Tôi bị đánh động bởi cách mỗi người được đón tiếp, bởi vì không có sự phân biệt nào: bạn được chào đón bất kể bạn là ai”.

Công việc chính của sơ là chăm sóc điều dưỡng. Sơ chia sẻ: “Chúng tôi tiếp xúc với những người đôi khi không sạch sẽ, nhưng tôi có cảm giác rằng chúng tôi đang đón tiếp Chúa Giêsu Kitô”. Chính việc chạm đến thân xác đau yếu ấy mở ra một tương quan mới với người khác. “Tôi hạnh phúc khi rất nhiều người nghèo nhìn thấy tôi và gọi tôi. Tương quan ấy đem lại cho tôi rất nhiều điều, làm tôi hạnh phúc và tôi vui vì được ở đây”.

Những lời ấy gọi nhớ điều Đức Thánh Cha Lêô XIV viết trong Tông huấn *Dilexi te*: “Chúng ta không thể yêu mến Thiên Chúa mà không mở rộng tình yêu ấy đến người nghèo”. Tương quan với Chúa, theo ngài, “giải thoát chúng ta khỏi nguy cơ sống các tương quan theo luận lý tính toán và lợi ích cá nhân, để mở lòng chúng ta với sự vị tha tuôn chảy giữa những người yêu thương nhau và do đó, chia sẻ mọi thứ”.

XIN ĐỪNG XÉ TẮM ÁO HỘI THÁNH

"Họ bảo nhau: 'Đừng xé áo này'" (Ga 19, 24)

Nhiều hình ảnh của Tin Mừng, đọc bao nhiêu lần vẫn thấy mới. Một trong những hình ảnh ấy là chiếc áo của Chúa Giêsu. Sau khi đóng đinh Chúa vào thập giá, những người lính chia nhau y phục. Nhưng đến chiếc áo trong, họ dừng lại. Bởi chiếc áo ấy được dệt liền một tấm, không có đường khâu. Họ nói với nhau: "Đừng xé áo này".

Thánh Gioan kể chi tiết ấy như một sự kiện xảy ra dưới chân thập giá. Nhưng từ rất sớm, Hội Thánh đã đọc nơi chiếc áo không đường khâu ấy một ý nghĩa sâu xa hơn: Hình ảnh của chính Hội Thánh, được dệt nên từ tình yêu của Chúa Kitô và được gìn giữ trong sự hiệp nhất.

Điều làm chúng ta suy nghĩ là những người lính hôm ấy không hề tin Chúa Giêsu. Vậy mà họ còn biết nói với nhau: "Đừng xé áo này".

Còn hôm nay?

I. XIN ĐỪNG CÀO CẦU KHUÔN MẶT HỘI THÁNH.

Những năm gần đây, nhìn về Hội Thánh Việt Nam, lòng người tín hữu không khỏi nặng trĩu. Không phải vì Hội Thánh không còn những mục tử thánh thiện. Không phải vì Tin Mừng đã mất sức sống. Không phải vì Chúa đã rời bỏ Hội Thánh.

Nhưng vì ở nhiều nơi, bằng nhiều cách khác nhau, người ta thấy tấm áo của Hội Thánh đang phải chịu những vết kéo căng.

Có những bất đồng. Có những hiểu lầm. Có những lời qua tiếng lại. Có những quyết định gây nhiều suy nghĩ. Có những phản ứng làm dấy lên nhiều tranh luận. Có những biến cố khiến cả cộng đoàn bối rối.

Mỗi sự việc đều có hoàn cảnh riêng. Mỗi con người đều có những điều người khác chưa biết hết. Vì thế, thật khó để một người đứng bên ngoài có thể kết luận đầy đủ ai đúng, ai sai. Nhưng có một điều ai cũng nhìn thấy:

Hội Thánh đang đau. Khuôn mặt Hội Thánh bị cào cấu.

2. AI LỢI?

Hội Thánh đau không chỉ vì những biến cố. Hội Thánh đau còn vì cách người ta đón nhận những biến cố ấy.

Chưa bao giờ một thông tin lan nhanh như hôm nay. Chỉ vài phút sau khi một văn bản xuất hiện, hàng ngàn lượt chia sẻ đã nối tiếp nhau. Chỉ một đoạn video ngắn cũng đủ làm bùng lên hàng ngàn bình luận.

Người thì bênh vực. Người thì phản đối. Người thì thêm thắt. Người thì cắt xén. Có người nói vì yêu Hội Thánh. Có người nói vì muốn bảo vệ sự thật. Có người nói vì lương tâm.

Nhưng cũng không ít người lên tiếng chỉ để được nhiều người xem hơn. Để được nhiều người theo dõi hơn. Để thỏa mãn cảm xúc của mình hơn.

Và rồi, giữa những dòng chữ, những cuộc tranh luận, những lời kết án và bênh vực, điều bị tổn thương nhiều nhất lại chính là khuôn mặt của Hội Thánh.

3. ĐIỀU LẠ LÀ CHÚA CHƯA BAO GIỜ CHỐI BỎ THUYỀN.

Hội Thánh chưa bao giờ là cộng đoàn của những con người hoàn hảo. Nếu hoàn hảo, Hội Thánh đã không cần đến lòng thương xót. Suốt hơn hai ngàn năm, Hội Thánh đã trải qua biết bao thử thách.

Đã từng có những bất đồng giữa các tông đồ. Đã từng có những cuộc khủng hoảng kéo dài. Đã từng có những thời điểm tưởng như con thuyền Phêrô sắp chìm giữa sóng dữ.

Nhưng con thuyền ấy vẫn đi. Không phải vì các thủy thủ luôn tài giỏi. Mà vì Chúa vẫn đang ở trên thuyền.

Chúa có thể ngủ.

Nhưng Chúa không bao giờ bỏ con thuyền của chính Chúa.

4. DỪ KHÁC BIỆT, XIN ĐỪNG LÀ MŨI DAO.

Điều đáng sợ nhất hôm nay không phải là sự khác biệt. Khác biệt luôn có trong mọi cộng đoàn. Điều đáng sợ là khi sự khác biệt không còn được nâng đỡ bằng đức ái. Khi người ta không còn tìm cách hiểu nhau. Không còn muốn lắng nghe nhau. Không còn đủ khiêm nhường để nhường nhau một bước.

Khi ấy, mỗi lời nói đều trở thành mũi dao. Mỗi quyết định, dù ở phía nào, người có quyền hay người dưới quyền, đều chĩa thẳng vào vết rách chưa được chữa lành. Mỗi bài viết là một chiến tuyến. Mỗi lần bấm nút chia sẻ có thể trở thành một lần khoét sâu thêm vết thương của Hội Thánh.

Có khi chính chúng ta cũng không nhận ra điều ấy. Ta nghĩ mình đang bảo vệ Hội Thánh. Nhưng cách ta làm lại khiến nhiều người mất lòng tin vào Hội Thánh; Ta nghĩ mình đang bảo vệ sự thật. Nhưng sự thật không bao giờ lớn lên bằng sự cay nghiệt; Ta nghĩ mình đang bênh vực công lý. Nhưng công lý của Tin Mừng không bao giờ tách rời đức ái.

5. CẦN NGƯỜI QUỲ XUỐNG TRƯỚC CHÚA.

Là con cái Hội Thánh, chúng ta không được phép đứng dưng trước những gì đang xảy ra. Chúng ta cũng không được phép biến nỗi đau của Hội Thánh thành đề tài để tranh cãi bất tận.

Đều Hội Thánh cần nhất không phải là thêm một bài phản biện. Không phải thêm một video. Không phải thêm một lời kết án. Nhưng là thêm một người quỳ xuống cầu nguyện.

Có những lúc, sự im lặng vì yêu Hội Thánh mạnh hơn rất nhiều những lời nói đúng nhưng thiếu tình yêu.

Có những lúc, nhường nhau một bước lại là cách tiến rất xa trước mặt Thiên Chúa.

6. KHÔNG AI ĐƯỢC MIỄN VIỆC PHẢI CẦU NGUYỆN CHO HỘI THÁNH.

Có một câu hỏi mà có lẽ mỗi người nên tự hỏi. Không phải: "Ai đã làm Hội Thánh đau?". Nhưng là: "Tôi đã làm gì để Hội Thánh bớt đau?"

Tôi đã cầu nguyện nhiều hơn hay bình luận nhiều hơn?

Tôi đã khóc với Hội Thánh hay chỉ nói về Hội Thánh?

Tôi đã góp phần chữa lành hay vô tình làm rộng thêm vết nứt?

Tôi đã giữ gìn sự hiệp nhất hay chỉ chăm chăm bảo vệ quan điểm của mình?

Những câu hỏi ấy không dành riêng cho ai. Nó dành cho giám mục. Dành cho linh mục. Dành cho tu sĩ. Dành cho giáo dân. Dành cho tất cả những ai yêu Hội Thánh.

7. "ĐỪNG XÉ ÁO NÀY".

Ngày xưa, dưới chân thập giá, những người lính đã nói: "Đừng xé áo này". Ước gì lời của kẻ ngoại năm xưa, trở thành lời nhắc nhở mỗi chúng ta hôm nay:

Xin đừng để thêm một lời nói làm tấm áo Hội Thánh rách hơn.

Xin đừng để thêm một hành động làm vết thương của Hội Thánh sâu hơn.

Xin đừng để những khác biệt trở thành chia rẽ.

Xin đừng để những tổn thương trở thành hố ngăn cách.

Xin đừng để những cơn sóng dữ làm chúng ta quên rằng, Chúa Kitô vẫn đang ở trên con thuyền của chính Chúa.

Và nếu hôm nay chúng ta chưa thể làm được điều gì lớn lao cho Hội Thánh, thì xin hãy làm điều nhỏ bé nhưng đẹp lòng Chúa nhất:

Quý xuống.

Cầu nguyện.

Xin Chúa chữa lành những vết thương của Hội Thánh.

Xin Chúa gìn giữ các mục tử trong sự khôn ngoan và khiêm nhường.

Xin Chúa nâng đỡ đoàn chiên trong bình an và tín thác.

Và xin cho mỗi chúng ta, bằng lời nói, việc làm và cả sự thinh lặng đúng lúc, biết góp phần gìn giữ tấm áo không đường khâu của Chúa Kitô.

Để khi nhìn vào Hội Thánh, thế gian dù có thể thấy những con người còn nhiều giới hạn, vẫn nhận ra Đấng đã yêu Hội Thánh và hiến mình vì Hội Thánh.

Lạy Chúa Giêsu, Hội Thánh là của Chúa. Chúng con là con cái của Hội Thánh. Xin đừng để vì sự nóng nảy của chúng con mà tấm áo Chúa mặc bị rách thêm.

Xin cho chúng con biết yêu Hội Thánh hơn yêu chính mình, biết bảo vệ sự thật bằng đức ái, biết gìn giữ sự hiệp nhất bằng khiêm nhường, và biết cầu nguyện nhiều hơn phán xét. Amen.

Lm JB NGUYỄN MINH HÙNG

Nguồn: thanhlinhnet

NHỮNG CĂN BỆNH TRẦM KHA CỦA NHIỀU NGƯỜI CÔNG GIÁO VIỆT NAM

Căn bệnh thứ nhất:

“Bệnh Đạo ai nấy giữ, Chúa ai nấy thờ”

Người ta vẫn thường bảo nhau: “Đi lễ là đi tìm Chúa”. Nghe qua thì thật đạo mạo, nhưng nhìn cái cách chúng ta “đi tìm” thì thấy sao mà ngớ ngợ. Bước vào nhà thờ, chúng ta cứ như những chiến binh bước vào trận địa: chọn vị trí đắc địa, cúi đầu làm dấu thật nhanh, mắt dán chặt vào cung thánh, xong nhiệm vụ là vội vàng chuồn thẳng. Còn hàng ghế bên cạnh? Đó là người lạ, là chướng ngại vật, hoặc cùng lắm là cái giá dựa lưng cho đỡ mỏi.

Cái căn bệnh “Đạo ai nấy giữ, Chúa ai nấy thờ” nó đã thâm căn cố đế đến mức trở thành một “đặc sản” của nhiều người Công giáo hiện nay. Chúng ta biến nhà thờ thành một trạm dừng chân, nơi ta đến để “trả bài” cho Chúa sau một tuần lu bu, rồi ai về nhà nấy, mạnh ai nấy sống. Mặc kệ ông hàng xóm đang oằn mình dưới gánh nặng cơm áo, mặc kệ chị bạn cùng hội cùng thuyền đang vụn vỡ hôn nhân ngay sát bên cạnh. Ta tự nhủ: “Minh đi lễ rồi, vậy là xong bổn phận”.

Tại sao đây lại là một căn bệnh trầm kha? Vì chúng ta đang biến cộng đoàn Kitô hữu thành một cái “chợ” hoặc tệ hơn, một “văn phòng thủ tục hành chính tâm linh”. Chúng ta vô tình tư nhân hóa Thiên Chúa, biến Ngài thành ông thần hộ mệnh riêng tư thay vì là người Cha chung của gia đình nhân loại. Khi cắt đứt mối liên đới với người anh em ngồi ngay cạnh, chúng ta đã biến đức tin thành một thứ trang sức đạo đức, chỉ để đeo lên người cho đẹp lòng thiên hạ mà thôi.

Hệ quả thì nhãn tiền. Một cộng đoàn trông có vẻ đông đúc, lễ nghi hào nhoáng, nhưng lại thiếu vắng hơi ấm của tình người. Chúng ta xây dựng những ngôi thánh đường khang trang bằng đá, nhưng lại để mặc những “ngôi đền sống” là anh em mình đổ nát trong sự cô độc. Sự dửng dưng này là liều thuốc độc âm thầm, nó giết chết tính hiệp thông từ bên trong, khiến các hội đoàn không cẩn thận sẽ chỉ còn là những câu lạc bộ hành chính, và thánh lễ trở thành một thủ tục tâm linh thuần túy.

Nguyên nhân sâu xa nằm ở chỗ, cái “tôi” của chúng ta quá lớn. Chúng ta quá bận rộn để bảo vệ sự an toàn của bản thân đến mức quên rằng, Kitô giáo vốn dĩ là một đạo của sự dấn thân, không phải đạo của sự co cụm. Chúng ta sợ bị phiền toái, sợ phải bận tâm đến nỗi đau của người khác, nên chọn cách “đạo ai nấy giữ” như một chiếc khiên chắn an toàn.

Nhưng tôi vẫn tin, hy vọng chưa hề tắt. Bởi bên dưới lớp vỏ bọc dửng dưng ấy vẫn là những con người khao khát được yêu thương. Thay đổi không cần điều gì quá cao siêu. Chỉ cần một ánh mắt tìm kiếm, một cái bắt tay chân thành chứ không phải thủ tục, một sự thấu hiểu thay vì vô cảm. Hãy nhớ rằng, nếu không thể yêu được người anh em bằng xương bằng thịt đang ngồi ngay cạnh ta trong thánh lễ, thì những lời kinh nguyện cao vời kia cũng chỉ là tiếng vang rỗng tuếch.

Đã đến lúc phải tập “thờ Chúa” bằng cách “thương người” thực sự, thay vì dùng tôn giáo làm lá chắn cho sự ích kỷ của chính mình. Đạo tại tâm, nhưng đạo cũng phải lan tỏa ra đời. Đừng để Chúa bị nhốt trong những nghi lễ, hãy để Người được sống qua chính sự gắn kết của chúng ta.

Jos. Vinc. Ngọc Biển

GUƠNG TRUYỀN GIÁO

MỘT CÔ GIÚP VIỆC SỐNG TRUYỀN GIÁO

Trong cuốn bút ký của Đức Hồng Y Hayes, Tổng giáo phận Nữ Ước, Hoa kỳ, chính Ngài đã kể câu truyện này:

Một cô gái tên Betsy, nhà nghèo, nên được ông Thomson nhận vào giúp việc trong nhà. Như ông cho biết, *"Betsy là một cô gái rất tốt có nét, đã giúp việc trong gia đình tôi lâu năm. Nó đảm đang mọi việc trong nhà. Nó rất thương Myrthle, con gái út của tôi"*.

Sau thời gian nghỉ việc giúp gia đình ông, một hôm Betsy trở lại thăm chủ cũ. Ông Thomson đã cho cô biết là ông đã trở lại với Giáo Hội Công giáo. Betsy đã tỏ mặt vui tươi hẳn lên. Cô kêu lên: *"Thật Chúa tốt lành và quyền năng! Bao nhiêu năm giúp việc trong nhà ông, con đã âm thầm cầu xin Chúa cho ông trở lại với Giáo Hội Công giáo. Bây giờ con sung sướng vì Chúa đã thương đáp lời cầu nguyện và hy sinh con dâng lên để nài xin ơn này cho ông! Thật Chúa quá tốt lành và quyền năng!"*

Betsy và ông Thomson tiếp tục trò truyện. Ông Thomson đã kể tâm tư day dứt và mối bận tâm của ông về Myrthle, đứa con gái út yêu thương của ông. Ông kể có lần ông đã gặp tôi và đã tỏ nỗi băn khoăn này với tôi. Tuy tôi có trả lời ông là Chúa nhân lành sẽ thương cháu và có đường lối riêng của Ngài để cứu linh hồn của bé Myrthle của ông. Tuy tin lời tôi, nhưng ông cũng nghi ngờ là tôi nói thế, chỉ là để yên ủi ông mà thôi. Nên cho đến nay, tâm tư của ông vẫn còn day dứt luôn mãi, thờ dài và hồi hận mãi về thái độ cảm đoán của ông, cảm đoán không cho bé Myrthle học giáo lý Công giáo, lại còn cảm đoán nó không được gia nhập Công giáo, không được Rửa tội! Bây giờ thì quá muộn rồi, con út của ông đã chết, chết trước khi được Rửa tội! Ông hối hận về tội lỗi này, nhất là từ ngày ông được tôi giúp cho ông trở lại Công giáo đến nay!...

Nói về bé Myrthle, cô Betsy đã thành thực xin lỗi ông Thomson, chủ cũ. Chính ông Thomson đã thuật lại cho tôi lời cô Betsy: *"Vâng, vâng. Xin ngài tha lỗi. Chắc bây giờ ngài đã nhận ra là mọi cản trở và cảm đoán của ngài, cũng không thể thắng được quyền năng của Thiên Chúa chứ? Ngài biết con yêu quý Myrthle tới mức nào không? Con đã cầu nguyện và hy sinh rất nhiều cho Myrthle được ơn Rửa tội, và cho ông được ơn trở lại Công giáo. Con đã ký thác Myrthle và ông cho Đức Mẹ Maria. Chính ngày lễ Đức Mẹ Lên Trời, 14 tháng 8 ..., ngày Myrthle qua đời, thì ban sáng*

hôm ấy, chính con đã Rửa tội cho bé mythle, và đặt tên thánh cho bé là Maria. Ngày hôm sau, chính con đã vào nhà xứ, thưa truyện với ngài là con đã Rửa tội khẩn cấp khi Mythle hấp hối, và xin cha xứ cho ghi tên con và Maria Mythle vào Sổ Rửa Tội tại Giáo xứ. Bây giờ, nếu cần, xin ông tới Văn phòng Giáo xứ, để xin bản sao Chứng chỉ Rửa tội của bé Maria Mythle!"

Chính ông Thomson đã vào thưa truyện quá vui mừng này với tôi: "Thưa Đức Hồng Y, tôi vừa sống sót vừa ngập ngừng chưa chịu tin chuyện cháu Mythle đã được cô gái giúp việc, tên là Betsy, rửa tội cho cháu Mythle! Nhưng việc này còn thật hơn chính việc Ngài đang thấy mặt tôi đang ở trước mặt ngài đây. Thật vậy, đây, xin ngài coi giấy Chứng chỉ Rửa tội của bé Maria Mythle, đưa con gái út của tôi:

"Maria Mythle Rửa tội ngày 14 tháng 8... Qua đời cùng ngày 14 tháng 8. Thánh hiệu là Maria Mythle. Đỡ đầu là Betsy Goretty..."

Một linh mục ẩn danh

(Nhớ On Mẹ, Tập I do Lm Trương đình Thực, Dòng Biển Đức, Ns DMHCG ấn hành, 1990. Tr.42)



PHÂN ƯU

Được tin buồn: **Ông Giuse ĐÀO VĂN THIÊN,**

Thân sinh của chị Kim Dung (Ca Đoàn Cêcilia Tokyo), và chị Thu Thủy (Giáo Xứ Kazuika, Yokohama), đã được Chúa gọi về với Ngài vào lúc 21g50 ngày 20 tháng 07 năm 2026 tại Việt Nam, hưởng thọ 86 tuổi.

Xin thành kính phân ưu với quý anh chị Dung-Long, Thủy-Chiến cùng toàn thể tang quyến. Nguyên xin Thiên Chúa, Đấng giàu lòng thương xót, sớm đưa linh hồn Giuse về hưởng nhan thánh Chúa trên thiên đàng.

Giáo Đoàn Công Giáo Việt Nam tại Nhật

Liên CĐ Đức Mẹ La Vang

CĐ/CG Tokyo

Giáo Xứ Kazuika, Yokohama

Ca Đoàn Cecilia Tokyo

BÁO CÁO CÁC QUỸ CỦA GIÁO ĐOÀN

QUỸ GIÚP ƠN GỌI LINH MỤC TU SĨ

Giáo Xứ Takatori-Kobe	5.000 yen
Vườn rau Tình Thương Tokyo	1.000 yen
Cô Ngọc (Fujisawa)	3.000 yen
AC Thuyết-Mai (Fujisawa, Kanagawa-Ken)	10.000 yen
Tổng kết tháng này	19.000 yen
Ngày 20 tháng 7 gửi về Việt Nam giúp các tu sĩ, chủng sinh	200.000 yen
Tiền còn lại	2.000 yen

QUỸ GIÚP TRẺ EM BỊ NHIỄM HIV-AIDS TẠI VN

Vườn Rau Tình Thương Tokyo	1.000 yen
Cô Ngọc (Fujisawa)	3.000 yen
AC Thuyết-Mai (Fujisawa, Kanagawa-Ken)	10.000 yen
Chị Thanh Nga (Takatori, Kobe)	5.000 yen

QUỸ GIÚP THỰC HIỆN TỜ PVLC

Giáo Xứ Takatori (Kobe)	20.000 yen
CĐ/CG Tokyo	30.000 yen
CĐ/CG Fujisawa	15.000 yen
CĐ/CG Hamamatsu	5.000 yen
CĐ/CG Yamato	10.000 yen
CĐ/CG Isesaki-Gunma	10.000 yen
CĐ/CG Kawagoe	5.000 yen
CĐ/CG Kaizuka-Kawasaki	5.000 yen
CĐ/CG Mizonoguchi	5.000 yen
CĐ/CG Himeji	15.000 yen
Một vị ân nhân ở Chiba	5.000 yen
CĐ/CG Kawaguchi	10.000 yen
Bà con Công Giáo Vùng Kamata	4.000 yen
AC Tiến (Atsugi, Kanagawa-Ken)	10.000 yen
Dòng Bửu Huyết Nasu, Tochigi-Ken	20.000 yen



Vincentê TRẦN ĐỨC HIẾU

Sinh ngày: 28/08/1990

Con Ông: Vincentê Trần Đức Dũng

Và Bà: Maria Nguyễn thị Ngọc Lan

Thuộc Giáo Xứ Lam Sơn, Giáo Phận

Sài Gòn

Hiện trú tại Kawaguchi, Saitama,

Muốn kết hôn với:

Maria NGUYỄN THỊ MỸ DUYÊN

Sinh ngày: 10/06/1995

Con Ông: Gioan Nguyễn Quốc Tuấn
(chết)

Và Bà: Maria Đỗ thị Hương Lan

Hiện sinh sống tại Giáo Xứ Bắc Dũng,

Giáo Phận Sài Gòn, Việt Nam

Antôn TRẦN QUANG HUỲNH

Sinh ngày: 19/04/1999

Con Ông: Giuse Trần Văn Khánh

Và Bà: Maria Trần Thị Liên

Thuộc Giáo Xứ Nghĩa Yên, Giáo

Phận Hà Tĩnh

Hiện trú tại Kanagawa-Ken

Muốn kết hôn với:

Maria HOÀNG THỊ THU

Sinh ngày: 17/04/1998

Con Ông: Phêrô Hoàng Văn Thuận

Và Bà: Maria Nguyễn Thị Diễm

Thuộc Giáo Xứ Xuân Sơn, Giáo Phận

Hà Tĩnh

Hiện trú tại Hachioji, Tokyo,

Phêrô VŨ NGỌC SƠN

Sinh ngày: 29/03/1998

Con Ông: Phạm Văn Hoàng

Và Bà: Võ Thị Lệ Thuý

Thuộc Giáo Xứ Chofu, Giáo Phận

Tokyo

Hiện trú tại Hachioji, Tokyo, Nhật

Bản

Muốn kết hôn với:

Maria MAI THỊ NHUNG

Sinh ngày: 20/06/1999

Con Ông: Phêrô Mai Thanh Kim

Và Bà: Agatha Vũ Thị Oanh

Thuộc Giáo Xứ Tam Linh, Giáo Phận

Thanh Hoá

Hiện trú tại Hachioji, Tokyo

Giuse PHẠM VĂN TƯ

Sinh ngày: 04/02/1993

Con Ông: Gioan Phạm Văn Học

Và Bà: Têrêsa Bùi thị Đen

Thuộc Giáo Xứ Hải Nạp, Giáo Phận

Phát Diệm

Hiện trú tại Hachioji, Tokyo, Nhật

Bản

Muốn kết hôn với:

Anna ĐỖ THỊ NGỌC CHÂU

Sinh ngày: 25/04/1992

Con Ông: Đaminh Đỗ Ngọc Thọ

Và Bà: Maria Trần thị Tuyết

Thuộc Giáo Xứ An Lộc, Giáo Phận

Xuân Lộc

Hiện trú tại Kanagawa-Ken

***Ai biết các đôi hôn phối này có điều gì ngăn trở theo Giáo Luật, buộc phải
trình cho Giáo Quyền***

ĐỊA CHỈ CÁC LINH MỤC VIỆT NAM TẠI NHẬT

GIAO PHẬN SAPPORO

Lm Phanxicô Assisi Trần Thanh Lam OFM
Francisco Sapporo Shudojin 〒065-0011
2-2-20 Kita11 Jo, Higashi-Ku, Sapporo-Shi, Hokkaido
Email: thanhlamofm@yahoo.com

GIAO PHẬN AKITA

Lm Gioan Trần Nam Phong SVD
Catholic Akita Church
1-48 Senshumeitochō, Akita-Shi 〒010-0875
Tel. 018-832.3254; Email: phongtransvd@gmail.com

GIAO PHẬN NIIGATA

Lm Phanxicô Xaviê Từ Đăng Phúc SVD
Catholic Niigata Cathedral 〒951-8106
656 Higashiohatadori, 1 Bancho; Chuo-Ku, Niigata
Email: tudangphuc@yahoo.com

GIAO PHẬN SENDAI

Lm Đaminh Nguyễn Cao Trí Sch. P.
Catholic Nodamachi
2-7-1 Nodamachi Fukushima-Ken 〒960-8055
Email: caotri77@yahoo.com

GIAO PHẬN SAITAMA

Lm Gioakim Nguyễn Quốc Định
Email: gktanik@gmail.com
Lm Phêrô Đậu Phát Tài SC
Catholic Honjo Church; 〒367-0054
1-3-28 Chiyoda, Honjo-Shi, Saitama-Ken
Tel. 0495-22.3741; Email: dauphattai625@gmail.com
Lm Gioan Baotixita Nguyễn Quang Thuận
Catholic Omiya Church; 〒330-0803
2-350 Takahana, Omiya-Ku, Saitama-Shi
Tel. 048-641.2935; Email: asukathuan@yahoo.co.jp
Lm Anrê Dũng Lạc Đặng Trung Tín SC
Catholic Honjo Church; 〒367-0054
1-3-28 Chiyoda, Honjo-Shi, Saitama-Ken
Tel. 0495-22.3741; Email: dunglactin@gmail.com
Lm Gioan Baotixita Nguyễn Quốc Toàn
Catholic Isesaki Church; 〒372-0042
2-4 Chuo-Cho, Isesaki-Shi, Gunma-Ken
Tel: 0270-25.0276; Email: Toan1216@yahoo.co.jp

GIAO PHẬN TOKYO

Lm Phaolô Ngân Nguyễn Thành Ân SJ
Email: pntansj@gmail.com
Lm Giuse Ngô Quang Định
Catholic Kodaira Church
2-32-10 Onumacho, Kodaira, Tokyo 〒187-0001
Tel. 042-343.9981; Email: ngqinh@vesta.dti.ne.jp
Lm P.M. Nguyễn Hữu Hiến
Catholic Meguro Church;
4-6-22 Kamiosaki Shinagawa-Ku, Tokyo 〒141-0021
Tel. 03-5435.8416; Fax. 03-3491.6527;
Cell. 09016562693; pmnguyenhuuhiennjp@gmail.com
Lm Micaer Nguyễn Minh Lập SDB
Salesio Seminary: 〒182-0033
3-21-12 Fujimi-Cho, Chofu-Shi, Tokyo
Tel. 042-482.3117; Fax. 042-489.7645;
Email: mi_nobito@yahoo.co.jp
Lm Joseph Nguyễn Thanh Nhã SJ
Catholic Kojimachi Church
6-5-1 Kojimachi, Chiyoda-ku, Tokyo; 〒102-0083
Email: josephnhasj@gmail.com

Lm Đaminh Cao Sơn Thân SJ
Jesuit Residence 〒177-0044
4-32-11 Kamishakuji, Nerima-Ku Tokyo
Email: sitakata61@gmail.com

Lm Đaminh Nguyễn Văn Thế SJ
SJ House 〒102-0094
7-1 Kioi-Cho, Chiyoda-Ku, Tokyo
Email: dominicthesj@gmail.com;
dominicthe@gmail.com

Lm Gioankim Nguyễn Xuân Tiến SC
Catholic Goi Church
2430 Goi, Ichihara-Shi, Chiba-Ken 〒290-0081
Tel. 043-621.3830; Email: tienssc@hotmail.com

GIAO PHẬN YOKOHAMA

LM Phêrô Hoàng Đức Năng, MF
Catholic Futamatagawa Church
2-2-36 Futamatagawa, Asahi-Ku
Yokohama-Shi, Kanagawa-Ken 〒241-0821
Tel: 045-391.6296; Email: hoangducnang@gmail.com
LM Giuse Trần Văn Nghiêp, MF
Catholic Yamate Church: 〒231-8652
44 Yamatecho, Naka-Ku, Yokohama-Shi,
Kanagawa-Ken
Tel. 045-641.0735; Email: lukhachmf@gmail.com
Lm Phanxicô Xaviê Phạm Đình Sơn
Catholic Ueda Church
2-2-1 Tokida, Ueda-Shi, Nagano-Ken 〒386-0018
Tel. 0268-22.9106; Email: phamdsong@gmail.com
Lm Gioan Baotixita Mai Tâm
Catholic Atsugi Church; 〒243-0014
2-7-11 Asahi-Cho, Atsugi-Shi, Kanagawa-Ken Tel.
046-228.4164; Email: jbmaitam@yahoo.com
Lm Phaolô Hà Minh Tú MF
Catholic Hodogaya Church
8-41 Kasumidai, Hodogaya-Ku,
Yokohama. Kanagawa 〒240-0014
Tel. 045-331.2317; Email: pbaoloc@gmail.com;

GIAO PHẬN NAGOYA

Lm Phêrô Trần Đức Diễm SVD
Shingenkai House; 〒466-0835
11-15 Minami Yama-Cho; Showa-Ku, Nagoya-Shi,
Aichi-Ken
Email: ducdiem2001@yahoo.com
Lm Gioan Đàm Xuân Lộ
Catholic Kanazawa Church; 〒920-0962
1-1-54 Hirosaka, Kanazawa-Shi, Ishikawa-Ken
Tel. 076-264.2536; Email: damxlo@yahoo.com
Lm Phêrô Hoàng Minh Mẫn SVD
Catholic Hirabari Church
116 Nishikumi, Akaikae-Cho
Nagoya-Shi, Aichi-Ken 〒470-0126
Email: manhoang@nifty.com
Lm Phaolô Lê Đình Vinh Toàn, MSC
Catholic Fukui Church
3-chōme-2-3 Hōei, Fukui-Ken 〒910-0004
Email: incordejesu14@gmail.com
Lm Anton Vũ Khánh Tường SVD
Divine Word Seminary; 〒466-0823
70-9 Yagumo-cho, Showa-ku, Nagoya-shi Tel:
052-832-2082, Email: vktuong@gmail.com

GIÁO PHẬN KYOTO**Lm Têphanô Nguyễn Văn Năng CMF**Catholic Fushimi Church; ☎ 612-0889
5-312 Fukakusa-naobashi, Fushimi-Ku, Kyoto
Tel: 075-641.0610;Email: vannang2612@gmail.com**Lm Phaolô Trần Xuân Như Ý CMF**Catholic Fushimi Church; ☎ 612-0889
5-312 Fukakusa-Naobashi, Fushimi-Ku, Kyoto
Email: nhuy20186@gmail.com**GIÁO PHẬN OSAKA****Lm Đaminh Lưu Vĩnh Cửu**2-7-11 Konakashima;
Amagasaki-Shi, Hyogo-Ken; ☎ 661-0972**Lm Emmanuel Trần Văn Bình OFMConv**Catholic Nigawa Church; ☎ 663-8006
4-2-11 Danjo-Cho, Nishinomiya-Shi, Hyogo-Ken
Tel. 0798-51-0176; Fax. 0798-51.9863;
Email: fr_vanbinh@yahoo.co.jp**Lm Giuse Ngô Văn Thành**Catholic Imabari Church; ☎ 794-0028
1-2-1 Kitahorai-Cho, Imabari-Shi, Ehime-Ken
Tel.0898-2.2348;Email:josephthanh.ngo@gmail.com**Lm Phêrô Phan Ngô Xuân Thoại OP**Catholic Tamatsukuri Church
2-24-22 Tamsukuri, Chuo-Ku, Osaka-Shi 540-0004
Email: pthoaiop@live.com**Lm Đaminh Nguyễn Quốc Thuận**Catholic Yakatamachi Church; ☎ 640-8151
3-33 Yakatamachi, Wakayama-Shi Wakayama-Ken
Email: domthuan@gmail.com**GIÁO PHẬN NAGASAKI****Lm Augustinô Phạm Nguyễn Hoàng Tú CM**Nagasaki Catholic Center
10-34 Ueno-machi Nagasaki-shi ☎ 852-8113
Email: phamnguyenhoangtu@gmail.com**GIÁO PHẬN FUKUOKA****Lm Giuse Nguyễn Thành Hỷ SVD**Catholic Imari Church; ☎ 848-0031
117-2 Ipponmatsu,Niricho,Hachiyakarami, Imari-Shi
Tel.0955-235521;Email:hynnguyensvd@hotmail.co.jp**Lm Phêrô Phạm Hồng Phương CM**Sei Vincensio Senkyokai
636-12 Ogori,Ogori-Shi, Fukuoka-Ken ☎ 838-0141
Tel. 0942-72.3256; Email:
pherophuong18@gmail.com**Lm GB Phạm Văn Thuyền CM**Sei Vincensio Senkyokai
636-12 Ogori,Ogori-Shi, Fukuoka-Ken ☎ 838-0141
Tel. 0942-72.3256;
Email: vanthuyenkontum@gmail.com**GIÁO PHẬN HIROSHIMA****Rev. G.B. Phan Đức Định SJ**Catholic Ube Church; ☎ 755-0033
1-1-59 Kotoshibacho,Ube-shi, Yamaguchi,
Email: jbdinhSJ@gmail.com**Lm Phêrô Hoàng Đức Lợi**Catholic Okayama Minami Church; ☎ 702-8035
14-28 Fukuhama-Cho, Minami-Ku,Okayama-Shi,
Okayama-Ken;Email:prhdloi2002@gmail.com**Lm Giacôbê Nguyễn Ngọc Long**Hiroshima Cathedral
4-42 Noboricho, Naka-Ku; Hiroshima ☎ 730-0016
Email: jamengoclong@gmail.com**Lm Gioan Nguyễn Quang Thuận**Catholic Hikari Church; ☎ 743-0013
4-6-1 Chuo, Hikari-Shi,Yamaguchi-Ken
Tel.083-371.0792; Email: kojunjohn@yahoo.com.au**Linh Mục Gioakim Nguyễn Minh Toàn SJ**Catholic Yamanashi Church
4 Kamevama-Cho.Hiroshima-Shi ☎ 753-0089
Email: gioakimtoansj@gmail.com**GIÁO PHẬN OITA****Lm Anton Bùi Duy Thủy SDB**Miyazaki Shudoin; ☎ 880-0878
110 Yamato MachimMiyazaki-Shi, Miyazaki-Ken
Email: takeibuisdb@gmail.com**Lm Phêrô Phạm Hoàng Trinh**Catholic Nakatsu Church; ☎ 871-0057
1283-1 Sannocho;Nakatsu-Shi, Oita-Ken
Tel.0979222259; Email:maranathapeter@yahoo.com**GIÁO PHẬN KAGOSHIMA****Lm Phaolô Phạm Minh Anh**Catholic Yoshino Church; ☎ 892-0871
3216-53 Yoshino-Cho,Kagoshima-Shi
Tel. 099-243.3768; Email: paul_scs@yahoo.com**Lm Giuse Nguyễn Hồng Tâm**Catholic Kanoya Church; ☎ 893-0001
14-1 Komaejocho, Kanoya-Shi, Kagoshima-Ken
Tel099443-3733; Email: nguyentam776@yahoo.com**Lm Gabriel Dương Văn Quốc Tiến**Catholic Mizobe Church; ☎ 899-6404
3616-4 Fumoto,MizobeCho,KirishimaShi,KagoshimaKen
Tel.0995582994; Email: gabrielquoctien@yahoo.com**GIÁO PHẬN NAHA****Lm Peter Chanel Phạm Văn Chế**Catholic Miyakojima Church; ☎ 906-0013
156-1 Shimozato Hirara, Miyakojima, Okinawa
Tel. 098-937.7064;Email: peterchanelche70@yahoo.com**Giuse Bùi Đức Dũng**Catholic Asato Church
3-7-2 Asato, Naha-Shi, Okinawa-Ken ☎ 902-0067
Email: josbddung@gmail.com**Lm Gioakim Phan Đình Hoài**Catholic Awase Church
1-5-1 Tobaru, Okinawa-Shi, ☎ 904-2164
Email: joachimhoai@yahoo.com**Cha Phanxicô Xavie Nguyễn Đức Tiến**Catholic Ishigaki Church
67 Okawa, Ishigaki-Shi ☎ 907-0022
Email: ductien76@yahoo.com**Lm Bosco Dương Trung Tín**Catholic Shuri Church
4-60 Sakiyama, Shuri, Okinawa ☎ 903-0814
Email: bosco.tudohanhphuc@yahoo.com**Lm Micae Nguyễn Xuân Vinh**Catholic Nago Church
2-1-20 Onishi, Nago-Shi, Okinawa-Ken ☎ 905-0018
Email: glory200679@yahoo.com**CÔNG TÁC NƯỚC NGOÀI****Lm Phanxicô Xavie Trần Văn Hoài OFMConv**Email: fxhoai@yahoo.com
Lm Anrê Trương Quốc Hùng
Email: truongquochungsvd@gmail.com**Lm Gioan Baotixita Phạm Nghĩa Phú SDB**Email: jbphuy@yahoo.com**Lm Bernard Phạm Hữu Quang pss**Email: phamquang9@yahoo.com**Lm Gioan Baotixita Nguyễn Sinh Sắc**Email: sinhSac2003@yahoo.com**Lm Phêrô Nguyễn Văn Toàn SJ**Email: toansjvn@gmail.com

CHƯƠNG TRÌNH THÁNH LỄ TIẾNG VIỆT CỦA CÁC CỘNG ĐOÀN

- 01/08 :** 19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nakatsu, Oita-Ken (Cha Trinh)
19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Thế SJ)
- 02/08 :** 10g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Komatsu, Ishikawa-Ken (Cha Lộ MM)
11g00 : Thánh Lễ tại Nguyễn Xá Chofu, Tokyo (Cha Hiến)
11g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Koriyama, Fukushima-Ken (Cha Trí Sch.P.)
11g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ota, Gunma-Ken (Cha Quốc Định)
12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kariya (Cha Tường SVD)
13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kokura, Fukuoka (Cha Thuyền CM, Cha Phương CM)
13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ichinomiya, Aichi-Ken (Cha Điềm SVD)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kasukabe, Saitama-Ken (Cha Quốc Định)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Gotanjo, Aichi-Ken (Cha Nhật SVD)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kameoka, Kyoto (Cha Năng CMF)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nigawa, Osaka (Cha Bình OFM Conv.)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kita 11 Jo (Cha Lam OFM)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Hiến, Cha Thế SJ)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kurume, Fukuoka (Cha Thuyền CM, Cha Phương CM)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Komagane, Nagano-Ken
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kanazawa, Ishikawa-Ken (Cha Lộ MM)
15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka (Cha Sắc)
16g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fujisawa, Kanagawa-Ken (Cha Nghiệp MF)
- 03/08 :** 18g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Akune, Kagoshima-Ken (Cha Minh Anh)
- 08/08 :** 16g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Yakushima, Kagoshima-Ken (Cha Minh Anh)
19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nakatsu, Oita-Ken (Cha Trinh)
19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fushimi, Kyoto (Cha Năng CMF)
19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Thế SJ)
- 09/08 :** 11g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nakatsu, Oita-Ken (Cha Trinh)
11g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Seto, Aichi-Ken (Cha Điềm SVD)
12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Yamato, Kanagawa-Ken (Cha Hiến)
12g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Toyama, Toyama-Ken (Cha Lộ MM)
13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Morioka, Iwate-Ken (Cha Trí Sch.P.)
13g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Seishin Toyota, Aichi-Ken (Cha Nhật SVD)
13g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Higashimatsuyama, Saitama-Ken (Cha Ân SJ)
13g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Daimyo, Fukuoka (Cha Thuyền CM, Cha Phương CM)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kichijoji, Tokyo (Cha Thân SJ)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kakegawa, Shizuoka-Ken (Cha Tú MF)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ogaki, Gifu-Ken (Cha Vĩnh Toàn MSC)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Tetori, Kumamoto (Cha Thuyền CM, Cha Phương CM)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Shizuoka, Shizuoka-Ken (Cha Phi MF)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ueda, Nagano-Ken
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Oyama, Tochigi-Ken (Cha Tài SC)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Nhã SJ)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Miyonokuchi, Kanagawa-Ken (Cha Tâm MF)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Yamato-Takada, Nara-Ken (Cha Năng CMF)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hamamatsu, Shizuoka-Ken (Cha Nghiệp MF)

- 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Handa (Cha Điem SVD)
 15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka
 16g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Narashino, Chiba-Ken (Cha Tiến SC)
 17g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kasai, Tokyo (Cha Hiến)

13-14/08 : Đại Hội Giáo Phận Nagoya.

14/08 : 15.00 : Thánh Lễ CD Osaka tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka (Cha Sắc)

15/08 : 15g00 : Thánh Lễ Bồn Mạng CD Fujisawa tại nhà thờ Fujisawa (Cha Năng MF)

19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Nhã SJ)

16/08 : 10g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kawaguchi, Saitama-Ken (Cha Nhã SJ)

10g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chofu, Tokyo (Cha Angel SDB)

12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Tajimi (Cha Nhật SVD)

13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hachinobe, Aomori-Ken (Cha Trí Sch.P.)

13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Anjo, Aichi-Ken (Cha Điem SVD)

13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kawagoe, Saitama-Ken (Cha Tài SC)

14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Saga, Fukuoka (Cha Thuyền CM, Cha Phương CM)

14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Isahaya, Nagasaki (Cha Tú CM)

14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Tobe, Yokohama (Cha Tú MF)

14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fushimi, Kyoto (Cha Năng CMF)

14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Urawa, Saitama-Ken (Cha Ân SJ)

14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hofu, Yamanashi-Ken (Cha Quang Thuần)

14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hachioji, Tokyo (Cha Ân SJ)

14g00 : Kiệu Đức Mẹ La Vang và Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Kagoshima

14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nakatsu, Oita-Ken (Cha Trình)

14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Yakushima, Kagoshima-Ken (Cha Minh Anh)

15g00 : Thánh Lễ tại Trung Tâm Mục Vụ Okayama (Cha Lợi)

15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Matsugamine, Utsunomiya (Cha Hiến)

15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Yukuhashi, Fukuoka (Cha Thuyền CM, Cha Phương CM)

15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kanazawa, Kanazawa-Ken (Cha Lộ MM)

15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Nhã SJ)

15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kakegawa, Shizuoka-Ken

15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Matsumoto, Nagano-Ken

15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka

16g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kazuika, Kanagawa-Ken (Cha Năng MF, Cha Tú MF)

18g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Mizumaki, Kitakyushu (Cha Thuyền CM)

22/08 : 19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Thế SJ)

19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fushimi, Kyoto (Cha Năng CMF)

19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Tsuchiura, Ibaraki-Ken (Cha Tài SC)

23/08 : 11g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Takatori, Kobe (Cha Bình OFM Conv.)

11g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ota, Gunma-Ken (Cha Định)

12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Komaki (Cha Điem SVD)

12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fukui, Fukui-Ken (Cha Vĩnh Toàn MSC)

12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Atsugi, Kanagawa-Ken (Cha Tâm MF)

13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Kagoshima (Cha Minh Anh)

13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Miyakonojo, Miyazaki-Ken (Cha Trình)

13g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Daimyo, Fukuoka (Cha Thuyền CM, Cha Phương CM)

14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Imabari, Ehime-Ken (Cha Thành)

- 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Tawaramachi, Nagasaki (Cha Tú CM)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Sendai (Cha Dominic Trí Sch.P.)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fukuchiyama, Kyoto (Cha Năng CMF)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nanzan, Nagoya (Cha Nhật SVD)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kamifukuoka, Saitama-Ken (Cha Ân SJ)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chofu, Tokyo (Cha Lập SDB)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Shibushi, Kagoshima-Ken (Cha Hồng Tâm)
14g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fukui, Fukui-Ken (Cha Toàn MSC)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Mitakabara, Shizuoka-Ken (Cha Phi MF)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Thế SJ)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Numazu, Shizuoka-Ken (Cha Năng MF)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Joso, Ibaraki-Ken (Cha Tài SC)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fuji (Cha Tú)
15g30 : Thánh Lễ tại nhà chung Thánh Tâm Chúa Giêsu Okayama (Cha Lợi)
15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka
16g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Mizumaki, Fukuoka (Cha Thuyền CM, Cha Phương CM)
16g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kofu, Yamanashi-Ken
17g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Asakusa, Tokyo (Cha Nhã SJ)
- 29/08 :** 18g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Akune, Kagoshima (Cha Minh Anh)
19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nakatsu, Oita-Ken (Cha Trinh)
19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Thế SJ)
- 30/08 :** 11g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kamata, Tokyo (Cha Hiến)
12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Bungotakada, Oita-Ken (Cha Trinh)
12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kariya, Aichi-Ken (Cha Tường SVD)
13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Kagoshima (Cha Minh Anh)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ogaki, Gifu-Ken (Cha Tường SVD)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Nhã SJ)
- 31/08 :** 18g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Akune, Kagoshima-Ken (Cha Minh Anh)
- 05/09 :** 19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Thế SJ)
- 06/09 :** 09g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Komatsu, Ishikawa-Ken (Cha Lộ MM)
11g00 : Thánh Lễ tại Nguyễn Xá Chofu, Tokyo (Cha Hiến)
11g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ota, Gunma-Ken (Cha Quốc Định)
11g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Iwaki, Fukushima-Ken (Cha Trí Sch.P.)
12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kariya, Aichi-Ken (Cha Tường SVD)
13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ichinomiya, Aichi-Ken (Cha Điềm SVD)
13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kokura, Fukuoka (Cha Thuyền CM, Cha Phương CM)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kusatsu, Kyoto (Cha Năng CMF)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Gotanjo, Aichi-Ken (Cha Nhật SVD)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nigawa, Osaka (Cha Bình OFM Conv.)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kita 11 Jo (Cha Lam OFM)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Hiến, Cha Nhã SJ)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kurume (Cha Thuyền CM, Cha Phương CM)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kasukabe, Saitama-Ken (Cha Quốc Định)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kanazawa-Ken (Cha Lộ MM)
15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka (Cha Sắc)
16g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fujisawa, Kanagawa-Ken (Cha Tâm MF)